

MIKAMI EN

Đỗ Phan Thu Hà dịch
Hàng Nguyễn hiệu đính

TIỆM SÁCH CŨ BIBLIA

2 Shioriko và cuộc sống ngày thường bí ẩn



vh NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HỌC

MIKAMI EN

Đỗ Phan Thu Hà dịch
Hằng Nguyễn hiệu đính

TIỆM SÁCH CŨ BIBLIA

2 Shioriko và cuộc sống ngày thường bí ẩn



vh NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HỌC

TIỆM SÁCH CŨ BIBLIA TẬP 02
SHIORIKO VÀ CUỘC SỐNG THƯỜNG NGÀY BÍ ẨN

Tác giả: **Mikami En**

Người dịch: Đỗ Phan Thu Hà

Hiệu đính: Hằng Nguyễn

Phát hành: IPM

Nhà xuất bản Văn Học 2017

o0o

Ebook: Hà Du

Tập 2: Shioriko và cuộc sống ngày thường bí ẩn

Tại Kamakura, trong một hẻm vắng, có một tiệm sách nhỏ tên là Biblia, chuyên mua bán trao đổi sách cũ.

Hôm nay, cô chủ xinh đẹp nghỉ chữa bệnh bấy lâu đã được xuất viện, về làm việc như cũ. Tuy nhiên tình hình Biblia có đôi chút thay đổi so với trước kia. Thanh niên trông tiệm vốn mắc hội chứng sợ đọc, hằng ngày phải đánh vật khốn khổ với đống sách cũ.

Cô chủ không biết phải giúp cậu thế nào, nhưng sự có mặt của cậu đã nuôi dưỡng một niềm vui thầm kín trong cô.

Điểm duy nhất không thay đổi là, hai người vẫn sát cánh cùng nhau, khi thì sắc sảo, khi thì ôn hòa, lần lượt khám phá những câu chuyện xoay quanh các cuốn sách cũ, khơi mở bao bí mật của các chủ nhân đời trước đã ướp vào trong sách.

Mở đầu

Mở đầu: *Nhật kí Cra-Cra*
của Sakaguchi Michiyo

(Bungeishunju phát hành)

Xạch! Tôi kéo cửa, bầy chim sẻ đậu ngoài hiên rào rào bay lên.

Chúng bay theo hàng thẳng tắp, băng ngang con đường rồi mất hút phía nhà ga. Nhìn bầy chim đông đến bất thường, tôi đoán là do ai đó đang cho chúng ăn. Trong khu này có vài ngôi nhà cổ với vườn vắng chăm chút tỉ mỉ thường thu hút chim chóc, nếu chủ nhà có lòng yêu thích những vị khách vắng lai ấy thì cũng chẳng có gì là lạ.

Sáng nay trời đẹp. Gió từ biển thổi vào, hầm hập như mang theo dư âm của cái nóng cháy da cháy thịt hồi mùa hè. Nhưng dù sao cũng đã sang tháng Mười, nhìn qua các mái nhà lên núi non đằng xa, có thể thấy sắc lá xanh mướt đang phai dần.

Thu đã về với Kita-Kamakura. Chẳng bao lâu nữa, du khách sẽ nô nức kéo đến chùa Engaku và chùa Kencho* để ngắm lá đỏ.

Tôi mang biển hiệu ra ngoài. Tấm biển bằng sắt, gắn trụ quay, chữ màu trắng viết theo lối thư pháp trông khá cổ điển, nhưng thực ra là biển mới làm. Biển cũ bị bỏ vì gỉ quá rồi, dùng hơi ồn. Mẫu mã vẫn được giữ nguyên ở biển mới, do một lò rèn có truyền thống lâu đời tại Kita-Kamakura này làm. Biển sắt bền thì bền thật, nhưng hơi nặng.

Tôi hí hục đặt tấm biển dưới mái hiên, rồi xoay mặt “Thu mua sách cũ -

Định giá hợp lý” đi nửa vòng để thấy được cả tên cửa tiệm: TIỆM SÁCH CŨ BIBLIA.

Phải, đây là một tiệm sách cũ có thâm niên mấy chục năm ở Kita-Kamakura. Tôi thì vào làm từ hồi mùa hè.

Nhưng nói như vậy có hơi quá ngắn gọn không nhỉ? Thật ra tôi đã nghỉ việc một lần và mới quay lại làm được một tuần thôi. Trong khoảng thời gian ngắn mà xoay như chong chóng, hết làm rồi nghỉ, nhưng có nhiều chuyện xảy ra nên bắt tôi giải thích trong đôi ba câu thì khó quá. Nếu tổng hợp câu chuyện rồi kể lại, không khéo thành cả một cuốn sách ấy chứ. Mà thôi, giờ tôi phải chuẩn bị mở cửa tiệm đã.

Tôi đẩy chiếc xe cút kít chứa đầy sách đồng giá 100 yên ra ngoài hiên, rồi lấy chổi quét lớp bụi bám khắp lối đi trong tiệm. Từ lối đi này đến các giá kê chất chồng những sách, đều tỏa ra một thứ mùi ẩm thấp chỉ có ở giấy cũ.

Cửa tiệm chúng tôi chuyên mua bán sách thuộc mảng khoa học nhân văn như văn chương, lịch sử hoặc tôn giáo, và gần như chẳng có cuốn nào là sách mới xuất bản. Đương nhiên, các cuốn trong tiệm đều từng nằm trên kệ sách của một nhà nào đó trước khi được đưa đến đây. Tất cả đều mang trong mình một quá khứ riêng. Có những cuốn được chủ nhân giữ gìn và yêu thương hết mực, nhưng không ít quyển bị lãng quên, chỉ làm bạn với bụi trên giá.

Ai đó từng bảo, một cuốn sách cũ đã qua tay người thì không chỉ phần nội dung bên trong, mà bản thân cuốn sách ấy cũng có câu chuyện của riêng mình. Sách trong cửa tiệm này đều như thế, và rồi biết đâu, chúng sẽ lại được trao cho ai đó để dệt nên một câu chuyện mới.

Dĩ nhiên là trong trường hợp bán đi được.

“... ời.”

Giọng phụ nữ khẽ khàng vang lên khiến tôi dừng tay và quay người lại. Ở cuối góc quầy là cánh cửa thông với nhà chính, nơi ở của chủ tiệm. Giọng nói vừa rồi phát ra từ phía ấy. Cô chủ hiện đang ở trong nhà. Sau khi bỏ thêm tiền lẻ vào quầy thu ngân, cô bảo phải đi lấy món đồ gì đó và ở lì trong đấy từ nãy đến giờ.

“Anh Gora ời...”

Chủ tiệm đang gọi. Tôi bước vào phía trong quầy rồi mở cửa. Có một chỗ để giày nhỏ hẹp và hành lang mờ mờ tối dẫn vào bên trong. Vẫn chẳng thấy bóng dáng người vừa cất tiếng ở đâu.

“...được không, cái...”

Giọng nói nghe lúc được lúc mất vang xuống từ trần nhà. Có vẻ cô đang ở tầng hai. Hơi bối rối, tôi cởi giày và bước lên hành lang.

Giống với cửa tiệm, nhà chính cũng đã cũ, ván gỗ lót hành lang cứ kêu cọt kẹt theo mỗi bước chân. Bình thường, tôi chỉ vào đây khi cần sử dụng nhà vệ sinh mà thôi. Dẫu có là nhân viên của tiệm đi nữa, tôi cũng đâu thể cứ thích là tự tiện bước vào nơi sinh hoạt của chủ tiệm được.

Dù gì trong nhà chỉ toàn con gái sống với nhau.

“Có chuyện gì thế?”

Đứng dưới cầu thang, tôi hỏi với lên. Cầu thang đôi hướng giữa chừng nên tôi không thể thấy tình hình tầng hai thế nào. Tay vịn mới tinh có lẽ được lắp để đỡ tốn sức hơn khi đi lên đi xuống, bởi chân cô chủ đang bị thương.

“Anh... một chút...”

Một giọng ghen ghét đáp lại. Chẳng biết là “Anh lên đây một chút”

hay “Anh đợi tôi một chút”, nghe kiểu nào cũng thấy có lý.

“Tôi đi lên được không?”

“Vâng.”

Có chuyện gì thế nhỉ? Căng thẳng, tôi bước chân lên cầu thang. Nghe nói phòng riêng của chủ tiệm nằm trên tầng hai. Tôi đã tự dặn mình là không được nhìn chằm chằm vào phòng con gái nhà người ta nhưng...

“Trời đất!”

Vừa lên đến tầng hai tối tăm, tôi đã phải trợn mắt. Dọc hành lang chật hẹp, cả rừng sách cũ chất thành từng núi nằm san sát nhau, chồng nào chồng nấy cao đến thắt lưng. Ai không biết mà nhìn vào thế nào cũng nhầm tưởng đây là nhà kho. Ở giữa có đúng một đường đi bé xíu, vừa đủ để lọt chân, dẫn vào cánh cửa kéo trong cùng.

Thật lòng mà nói thì cảnh tượng này cũng không ngoài dự đoán cho lắm. Chủ nhân tiệm sách cũ Biblia vốn là một sách chính hiệu, chỉ cần được đọc sách là đã hạnh phúc lắm rồi. Dạo trước năm viện, cô còn mang theo một đồng sách vào phòng bệnh làm y tá phải nhắc hết lần này đến lần khác.

Tôi đứng trước cánh cửa kéo cuối hành lang, đang định cất tiếng thì một vật kì lạ lọt vào tầm mắt. Ngay lập tức, tôi chống tay trái vào tường, nghiêng người lại để nhìn vì ở chỗ này cũng xếp tới mấy chồng sách cũ.

Đó là một con chim nhỏ màu trắng đang gập cánh.

Nhưng đây không phải chim thật mà chỉ là bức tranh vẽ trên vải canvas đặt trong khoảng trống giữa chồng sách và bức tường. Tôi chỉ trông thấy một góc tranh mà thôi.

Mà tại sao lại có bức tranh ở chỗ này cơ chứ?

Tôi cúi lại gần. Tranh xem chừng đã cũ, mép đóng đinh phủ một lớp bụi mỏng. Tranh không được treo trên tường, cũng không được xếp gọn và cất đi, mà lại bị nhét vào giữa đồng sách thế này, cứ thấy lạ lòng thế nào ấy.

Bản thân bức tranh cũng khiến tôi tò mò. Đằng sau con chim nhỏ là núi sách chồng chất lên nhau, như thể tái hiện một phần quang cảnh của hành lang này.

Trước giờ, tôi chưa từng nghe chuyện tranh lấy chủ là cả đồng sách như vậy. Không biết những phần khác vẽ gì nhỉ!

Đột ngột, cánh cửa mở ra, kéo tôi khỏi dòng suy nghĩ.

“Á!”

Người lên tiếng không phải tôi mà là một cô gái đáng người nhỏ nhắn với mái tóc đen buông dài. Cô ăn mặc vô cùng giản dị, váy liền thân màu xanh da trời điểm xuyết họa tiết hoa li ti, kết hợp cùng chiếc áo cardigan khoác ngoài, khuôn mặt thanh tú, nước da trắng ngần. Cô trạc hai mươi lăm tuổi. Cặp kính trên sống mũi dọc dừa gần sát đến mức suýt nữa thì húc vào ngực tôi.

“Xin, xin lỗi.”

Đôi gò má không trang điểm đỏ bừng, cô bối rối lùi ra sau một bước. Tuy hơi loạng choạng nhưng mau chóng lấy lại thăng bằng nhờ cây nạng chống trên tay.

Tên cô là Shinokawa Shioriko, chủ nhân của tiệm sách cũ Biblia.

“Cô có sao không?”

“Dạ, dạ...”

Cô gái ngượng ngùng đánh mắt sang hướng khác rồi quay lưng đi... Có gì đâu mà ngượng ngùng, chắc cô quay lại chỉ để kiểm tra xem núi sách

Toàn tập Văn học Đại chúng Hiện đại xếp trên chiếu tatami có bị đổ hay không mà thôi.

Đây là một căn phòng kiểu truyền thống rộng hai gian, vách ngăn đã được dỡ đi. Xem chừng tầng hai này được dùng làm phòng ngủ, vì cạnh cửa sổ quay ra hướng Nam kê một chiếc giường và tủ quần áo.

Ngoài ra, quanh đi quẩn lại chỉ thấy cơ man nào là sách. Tôi thấy mấy loại từ điển bách khoa được xếp gọn gàng trên chiếc giá bằng gỗ gần cửa kính, quay sang kệ sắt, đập vào mắt lại là chồng sách khổ bunko nhiều màu nhét chặt cứng.

Nóc kệ sắt chồng chất tuyển tập ảnh và sách mỹ thuật in khổ lớn cao ngất ngưỡng, gần chạm trần nhà. Chưa dừng lại ở đó, trên chiếu tatami lại sừng sững ngọn tháp lẫn lộn của cả mấy chục loại sách báo, nào sách chuyên môn về triết học tư tưởng và lịch sử, toàn tập văn học cũ mèm đến các số tạp chí truyện tranh đã xuất bản. Giống với hành lang, ở đây cũng chẳng còn bao nhiêu chỗ để đặt chân.

Có lẽ số sách không lồ xếp dọc hành lang ngoài kia là tràn ra từ căn phòng này chứ đâu. Cứ cái đà này chẳng mấy chốc mà con lũ sách sẽ lan qua cầu thang rồi trào xuống tầng một.

“Tôi... Tôi sắp xếp không kịp. Bê bối quá... nhỉ...”

“Hả, không đâu.”

Tôi chỉ nói vậy. Chuyện cô sở hữu nhiều sách thì tôi thừa biết, với cả, không hiểu sao quang cảnh căn phòng này lại khiến tôi yên lòng.

Thật ra tôi không ghét bỏ gì sách vở. Tôi cũng thích sách nhưng vấn đề là không đọc được. Lật qua lật lại tầm mười trang là mồ hôi lạnh đã túa dọc sống lưng, các đầu ngón tay bắt đầu run bần bật. Có lẽ nguyên nhân xuất phát từ tâm lý, nhưng nói một cách đơn giản, thì “cơ địa” của tôi nó thế.

Tuy không đọc được nhưng tôi lại rất hứng thú với sách cùng những câu chuyện liên quan tới nó.

“Cô gọi tôi có chuyện gì?”

“À, anh mang chồng sách buộc sẵn này xuống dưới giùm tôi được không? Chúng vốn là của tôi nhưng tôi không đọc nữa. Tôi đang định bỏ vào xe sách đồng giá rồi bán luôn.”

Cô chỉ vào chỗ chiếu ngay bên cạnh. Những cuốn sách bìa cứng được xếp gọn gàng và buộc lại ngay ngắn bằng dây ni lông. Đồng sách tầm hai mươi cuốn, chia làm hai chồng. Nhìn phần gáy sách hướng lên trên, có lẽ đó là tiểu thuyết và tùy bút. Tất cả đều đã cũ nhưng tình trạng không đến nỗi nào.

“Bán 100 yên hết à?”

“À không. Anh dán mác 300 yên với 500 yên giùm tôi. Chồng phía trên giá 500 yên, chồng phía dưới 300 yên. Anh kiểm tra xem tình trạng sách thế nào nữa nhé.”

Shinokawa nói năng lưu loát hơn. Cứ bàn về sách là cô gái này hoạt bát hẳn lên.

“Anh lấy xấp nhãn giá 100 yên ở chỗ xe cút kít ra hộ tôi luôn.”

“Được rồi.”

Tôi đang gật đầu thì giật nảy mình. Giải thích với tôi xong, cô dùng tay trái xách chồng sách lên, đặt xuống chiếu ngay dưới chân tôi. Có lẽ do chiếc váy hơi rộng mà cổ váy khá trễ, nên trong một khoảnh khắc cúi xuống, tôi đã lơ thấy bên trong. Tôi đăm lúng túng, không biết để mắt vào đâu.

Cũng không thể thẳng ruột ngựa mà oang oang “Cô lộ hàng kìa!” được.

Thành thử, tôi đành quỳ gối trước đồng sách để tránh nhìn phải.

“Chồng bên dưới là 500 yên phải không nhỉ?”

Tôi hỏi để khóa lấp ngượng ngùng, ngón trở trắng trẻo của cô liền hiện ra trước mắt.

“Ngược lại cơ. Chồng phía trên là 500 yên anh ạ.”

Từ phía đối diện, cô cúi hẳn xuống tôi, làm tôi có cảm giác bầu ngực nảy nở của cô ở ngay sát đỉnh đầu mình. Đuôi tóc cô quét qua vành tai tôi, cả người tôi liền cứng đờ một cách thảm hại.

“Xin lỗi anh. Tôi giải thích khó hiểu quá phải không?”

Giọng nói thì thâm du dương rót xuống, có lẽ cô không cố tình làm như vậy. Đầu óc tôi chỉ nghĩ đen tối là giới.

“Đâu... đâu có.”

Tôi nhìn chăm chăm vào gáy chồng sách buộc dây, cố kiềm chế sự hồi hộp trong lòng.

Nhật ký Cra-cra.

Tên cuốn sách đập vào mắt tôi. Tác giả là Sakaguchi Michiyo. Nhan đề viết theo lối hơi nguệch ngoạc, in ở mặt ngoài box set màu xám. Không hiểu sao có đến năm cuốn giống hệt nhau xếp chằng chịt. *Nhật ký Cra-cra, Nhật ký Cra-cra, cra-cra, cra-cra...** Cứ như bị đoán trúng tim đen nên tôi bực cả mình.

“*Nhật ký Cra-cra* là cuốn sách thế nào?”

Tôi hỏi. Một khoảng lặng bao trùm.

“Sau khi Sakaguchi Ango* mất, vợ ông* đã viết nên tùy bút này đây.”

Vậy nên họ tác giả là Sakaguchi sao? Sakaguchi Ango thì tôi đã từng nghe qua. Tác giả này cũng khá xa xưa rồi. Đến tôi còn biết nên ắt hẳn đây

là một nhà văn nổi tiếng. Chỉ tiếc tôi chưa đọc tác phẩm nào của ông mà thôi.

“Cuốn này chép lại những chuyện từ lúc bà quen Sakaguchi Ango đến lúc ông mất. Tùy bút tựa như một hoài niệm cuộc sống của hai vợ chồng, đọc khá hay.”

Có lẽ do nói nhỏ nên tôi thấy giọng cô cứ đều đều.

“Mà cra-cra nghĩa là gì thế?”

“Sau khi Ango qua đời, tác giả mở một quán bar ở Ginza mang tên Cra-cra. Shishi Bunroku* là người nghĩ ra cái tên này và cũng là người được nhắc tới trong lời bạt cuối sách. Quán bar ấy nghe đâu có nhiều văn nhân ghé đến lắm.”

Tôi chỉ mới hỏi mà cô đã trả lời vanh vách như từ điển. Lượng kiến thức về sách của cô quả là khủng khiếp.

“Vậy cra-cra nghĩa là uống rượu xong thì quay cuồng à?”

“Không. Trong tiếng Pháp, từ đó mang nghĩa là sê rừng thì phải.”

“Sê rừng?”

Một câu trả lời khá bất ngờ.

“Phải. Là từ ở đâu cũng có, vô cùng thông dụng và bình thường, hay được dùng để đặt tên ở nhà cho con gái*.”

Nghe đến chim sê, tôi liên tưởng ngay tới phần bức tranh nhô ra trông thấy ngoài hành lang lúc nãy.

Nhưng con chim ấy màu trắng nên có lẽ không phải chim cra-cra.

Shinokawa khẽ thở dài, hơi thở phả lên đầu tôi. Hiếm khi cô lộ vẻ tâm trạng như vậy. Những lúc nói về sách, thường thì cô phấn khích hơn.

“Shinokawa này, cô gặp chuyện gì à?”

Tôi ngược lên nhìn, tầm mắt bị chặn lại ở phần eo chun của chiếc váy liền.

“Hả? À đâu có.”

Cô vươn mình đứng dậy rồi lùi lại. Tôi vẫn không thấy được vẻ mặt của cô.

“Chỉ là, cuốn sách này...”

“Sách?”

“Tôi không thể thích nó được. Dù tôi cho rằng đây là một tùy bút rất hay.”

Hóa ra không hợp với sở thích sao? Chà, có lẽ vì vậy mà cô quyết định bán với giá mềm như thế. Đã là người đọc thì ngoài những cuốn thích ra thể nào cũng có những cuốn không thích nhỉ? Tôi bung chồng sách bằng hai tay rồi đứng dậy.

“Vậy tôi đem chúng ra ngoài cửa tiệm nhé?”

“Nhờ anh!”

Tôi rời khỏi phòng, đi dọc hành lang một cách thật cẩn trọng để không va phải đồ đạc. Năm cuốn *Nhật ký Cra-cra* rung nhẹ theo nhịp bước của tôi.

Bỗng dưng, một thắc mắc nhỏ nhất vụt qua đầu.

Tại sao cô lại có nhiều *Nhật ký Cra-cra* như vậy?

Nếu có thì chẳng phải là do cô mua sao? Tại sao cô lại đi mua đến mấy cuốn của một đầu sách mà mình không thích cơ chứ? Tôi đứng khựng lại, quay về phía cánh cửa kéo vẫn còn để ngỏ.

Nhưng cũng có gì to tát đâu nhỉ!

Tôi nhún vai rồi bắt đầu bước xuống cầu thang. Chuyện bé xé ra to làm

gì.

Có tiếng chim văng vẳng vọng lại từ đằng xa. Phải chăng đó là tiếng của loài chim cra-cra. Một lúc sau tôi quên hẳn chuyện cuốn sách ấy.

Chuyện thứ nhất

Chuyện thứ nhất: *Quả cam dây cót**

của Anthony Burgess

(Bungeishunju phát hành)

1

Tôi vốn mù tịt về sách.

Hôm nay, lại một lần nữa tôi thăm thía điều đó. Chuyện này kể ra không có gì đáng ưỡn ngực tự hào, nhưng sự thật là thế nên tôi cũng chẳng biết làm thế nào.

Mọi chuyện khởi nguồn từ tờ fax gửi đến vào đầu giờ chiều. Lúc ấy tới lượt cô chủ tiệm Shinokawa đi ăn trưa nên trong tiệm chỉ còn mình tôi. Nhân lúc vắng khách, tôi tranh thủ ghi giá cho những cuốn sách trên bệ đồng giá thì một tờ giấy cảm nhiệt chạy ra từ máy fax đặt ở góc quầy.

Tôi đang tìm Điều cát mộc thú sạn trọn bộ, tác giả Kunieda Shiro*, Togen xuất bản. Lát nữa tôi sẽ gọi điện thoại cho quý tiệm.*

Có vẻ là hỏi về sách trong kho. Thật ra lên mạng tra thông tin ở các trang sách cũ sẽ nhanh và tiện hơn nhiều, nhưng vẫn còn không ít khách hàng hỏi sách bằng cách gọi điện hoặc gửi fax thế này, có thể vì đã lớn tuổi, không sử dụng điện thoại di động hay máy tính có chức năng tìm kiếm.

Đọc xong một lần, tôi đưa mắt lại gần tờ giấy cảm nhiệt để nhìn cho kỹ hơn. Một phần vì nét chữ trên tờ fax yếu ớt run run nên khó đọc, nhưng không chỉ có thế. Tôi suy luận được Togen là nhà xuất bản, Kunieda Shiro là tác giả, nhưng đoạn sau mới là vấn đề.

Điều cá... mộc t... trọn bộ...

Loay hoay mãi vẫn không dịch được nhan đề cuốn sách. Đến cả việc ngắt từ ở đâu cho đúng tôi cũng không rõ. Tôi quay về phía cửa ra vào thông lên nhà chính. Hỏi Shinokawa thì chắc chắn là biết ngay thôi.

Tôi vừa chạm vào tay nắm cửa thì chuông điện thoại reo. Một tay cầm tờ giấy cảm nhiệt, tay còn lại nhắc ống nghe lên.

“Kính chào quý khách. Tiệm sách cũ Biblia xin...”

“Tôi là người gửi fax lúc này.”

Giọng đàn ông khàn khàn vang lên, cắt ngang câu nói của tôi. Trong giọng điệu ôn hòa thấp thoáng điệu vùng Kansai. Ông bảo “lúc này” nhưng thật một phút còn chưa kịp trôi qua.

“Có không nhỉ? Cuốn của Kunieda Shiro ấy.”

Ông khách hỏi tôi dồn dập, chưa hết câu này đã đến câu khác. Có lẽ vì ông đang vội. Tên cuốn sách của Kunieda Shiro ấy đọc là gì, phải chi ông ấy nói tiếp cho tôi thì hay quá, khổ nỗi ông chỉ đợi nghe câu trả lời của tôi mà thôi.

“Chúng tôi sẽ tìm kiếm, mong quý khách vui lòng đợi trong ít phút.”

Vừa định nhấn nút đợi máy thì ngón tay tôi đột ngột khựng lại. Không phải cứ bảo tìm là được, nếu không biết thể loại sách là gì thì chẳng khác nào mò kim đáy bể.

“Xin lỗi... Đó là tiểu thuyết phải không ạ?”

“Thế mà cũng phải hỏi. Cậu không biết cuốn ấy sao?”

Tôi nuốt nước bọt đánh ực. Nói dối khách hàng không phải là cách hay.

“Vâng, thành thật xin lỗi quý khách.”

Tôi nghe tiếng hừ mũi. Không biết là ông khách ngán ngẩm hay đang cười nhạo tôi.

“Cả tiệm sách có mỗi mình cậu thôi à?”

“Vâng ạ.”

“A ra vậy. Cậu rõ là tên tay ngang.”

Điện thoại dập máy đột ngột, chỉ còn tôi bẽ bàng. Mồ hôi lạnh túa ra dọc sống lưng tự lúc nào.

“Khách hàng không chịu nghe mình xin lỗi là do cơn giận của họ đang ở đỉnh điểm. Đừng để bụng làm gì.” Giọng nói của người bà vừa qua đời năm ngoái vang vọng trong tai tôi. Bà từng quản lý một quán cơm ở Ofuna suốt mấy chục năm, lời dạy của bà thật chính xác trong trường hợp này.

Tôi đã khiến khách hàng phật lòng. Chuyên bán sách mà hỏi ngược người mua về sách thì thử hỏi ai muốn đặt hàng cơ chứ?

“Có chuyện gì thế anh?”

Cô gái với mái tóc buông dài đứng ngay bên cạnh, ngược mắt nhìn tôi qua cặp kính. Ra là Shinokawa, chủ nhân của tiệm sách này. Không biết cô từ nhà chính sang đây tự lúc nào.

“Có ai gọi điện à?”

“Khách hỏi sách trong kho. Trước đó nữa tờ fax này được gửi đến...”

Báo lại mà lòng nặng như chì, tôi chìa tờ fax lúc nãy ra. Đột ngột, khuôn mặt cô sáng bừng lên.

“Chà, *Cầu treo dây cuốn Kiso*. Nếu là ấn bản của Togen thì có bản in

đầu tiên đây.”

“*Cầu treo...?*”

“*Dây cuốn Kiso*. Cuốn này thú vị vô cùng. Một tiểu thuyết truyền kì nổi tiếng của Kunieda Shiro phát hành dưới thời Đại Chính, lấy bối cảnh cuối thời Mạc phủ Muromachi. Nội dung xoay quanh hai huynh muội có ngoại hình rất đẹp tìm cách trả thù cho cha mẹ bị lãnh chúa vùng Kiso sát hại. Tôi đọc từ hồi còn bé, đại khái là các nhân vật...”

“Khoan, khoan đã.”

May mà tôi sực tỉnh trước khi bị cuốn vào câu chuyện cô kể. Ừ thì tôi cũng muốn nghe tiếp xem diễn biến ra sao, nhưng phải thú nhận sai phạm của mình trước đã.

“Thật ra khách hàng hủy yêu cầu rồi. Chắc do tôi đối đáp tệ hại quá.”

Tôi cố gắng giải thích ngắn gọn hết mức có thể, không hề lý do hay bao biện. Shinokawa gật gù nghe cho hết, nghiêng người tì lên cây nạng bên tay phải. Sau một hồi nhìn chăm chăm vào tờ fax tôi đang cầm, cô thốt lên nuối tiếc.

“Số điện thoại của vị khách này... bị ẩn mất rồi nhỉ...”

Nghĩa là chúng tôi không thể gọi lại để xin lỗi ông ấy được. Và tiếc nhất là trong tiệm lại đang có sẵn cuốn này.

“Tôi xin lỗi.”

Tôi cúi đầu. Trông bộ dạng là đủ biết đang xuống tinh thần. Shinokawa giơ tay lên, làm thành nắm đấm để cổ vũ tôi.

“Không sao đâu. Anh Gora cũng chỉ mới vào làm thôi. Cứ từ từ, cố gắng nhớ dần từng chút một. Bây giờ không làm được gì cũng là chuyện thường mà.”

“...”

Hóa ra bây giờ tôi là kẻ không làm được gì sao. Bị nói thẳng vào mặt như thế, tôi lại càng tiu nghỉu.

Cái gã Gora Daisuke gà mờ, vô tích sự là tôi đây vào làm việc ở tiệm sách này trong thời gian Shinokawa còn nằm viện. Cơ duyên bắt đầu từ lúc tôi nhờ cô thẩm định giúp bộ *Soseki toàn tập*, kỉ vật bà tôi để lại. Đạo ấy, Shinokawa đang phải điều trị chấn thương ở chân.

Không chỉ là một chủ tiệm sách có kiến thức khổng lồ, Shinokawa còn một biệt tài khác nữa. Từ vài manh mối nhỏ bé hay các mẩu chuyện do người khác kể, cô có thể phá giải những bí ẩn liên quan tới sách gần như ngay lập tức. Tôi biết được bí mật mà người bà quá cố chôn giấu trong bộ *Soseki toàn tập* cũng là nhờ sự sáng suốt hiếm có của cô.

Chính Shinokawa đã đề nghị tôi làm việc ở tiệm sách. Tôi chỉ là một thanh niên vô công rồi nghề, ngoài thể lực ra thì chẳng còn ưu thế gì, đọc thì không được nhưng lại bày đặt hứng thú với sách vở. Tất nhiên, tôi đâu có lý do nào để từ chối lời mời của người đẹp yêu sách này cơ chứ.

Và thế là, tôi được giao nhiệm vụ coi sóc tiệm sách cũ Biblia, nhân tiện còn được tận mắt chứng kiến khả năng bóc tách một cách điệu nghệ những bí ẩn xoay quanh sách cũ của cô gái ấy. Tuy nhiên, sau vụ án liên quan đến cuốn *Những năm cuối đời* của Dazai Osamu, một trong những cuốn sách thuộc bộ sưu tập cá nhân của cô, tôi đã nghỉ làm một thời gian.

Đành rằng Shinokawa bảo vệ được tính mạng bản thân và bộ sưu tập của mình khỏi tên quỉ trí phát cuồng vì sách cũ kia, nhưng để làm được như vậy, cô có thể sẽ phải hi sinh sự tín nhiệm của người khác, điều đó tôi quả thật không chấp nhận được.

Một thời gian sau, khi ra viện, cô xuất hiện trước mặt tôi, đề nghị nói lại

quan hệ. Lúc ấy tôi đang đi tìm công việc mới. Bất ngờ là, cô đã chìa ra cuốn *Những năm cuối đời* ấn bản đầu tiên mà cô vô cùng yêu quý. Nhưng thay vì lấy cuốn sách, tôi đã chăm chú nghe cô kể chi tiết về nội dung của nó.

Buổi nói chuyện ấy đã xóa bỏ mọi khúc mắc giữa chúng tôi. Thao thao kể đến tận lúc mặt trời xé bóng, đột nhiên, cô ngồi thẳng dậy, khuôn mặt trở nên nghiêm nghị.

“Tô... tôi... anh Gora... e hèm...”

Bỗng dưng, cô lấp bắp. Đến lúc rồi sao, tôi chỉnh lại tư thế.

“Quay lại tiệm sách... của tôi... là... làm...”

Có lẽ cô muốn nói “Quay lại tiệm sách của tôi làm việc nhé”. Đến đôi tai cũng đờ lạng, khuôn mặt trông nghiêng đáng yêu vô cùng, khiến tôi như bị bắt mất hồn.

“Nên... nên là... nếu được...”

Tôi ngồi nghe mà sốt hết cả ruột. Hay tôi chủ động xin trở lại làm việc luôn cho xong nhỉ, tôi thầm nghĩ nhưng vẫn còn một vài chuyện không phải cứ gạt sang một bên là xong. Số là, tôi có linh cảm rằng buổi phỏng vấn tuyển dụng của mình hôm ấy rất là tốt. Trông thấy tôi diện bộ vest chỉnh tề thế này, có lẽ cô cũng không đành lòng bảo tôi đổ hết công sức tìm việc xuống sông xuống biển đi.

Thế rồi...

“Có gì thì...để, để tôi liên lạc lại sau nhé?”

“Hử? Vậy, vậy cũng được.”

Cuộc nói chuyện dừng lại ở đó. Tiễn cô lên taxi trở về Kita-Kamakura xong, tôi đâm ra nhúc nhích. Mình nên tìm công ăn việc làm đằng hoàng rồi

thành nhân viên chính thức hay hăng say làm việc cho cô chủ tiệm sách cũ xinh đẹp, mỗi tội hơi lập dị ấy?

Cuối cùng, sự thật là tôi không cần mất công cân nhắc sâu xa. Bởi vài ngày sau, công ty thực phẩm tôi dự tuyển hôm trước đã gửi thông báo tôi không được tuyển dụng. Sau một hồi giải thích dông dài, nào là do giá lúa mì tăng cao, doanh nghiệp làm ăn khó khăn, dẫn tới việc công ty phải cắt giảm nhân sự tuyển dụng so với dự định ban đầu, thông báo khép lại bằng một câu xua như trái đất, chúng tôi mong anh Gora sẽ tìm được công việc phù hợp.

Lên mạng tìm hiểu về công ty này, tôi tìm thấy nhiều bài đăng kể rằng người phụ trách phỏng vấn ngoài mặt lúc nào cũng tươi roi rói như hoa, khiến không biết bao nhiêu người mừng hụt. Tôi cũng là một trong số đó. Đang buồn không để đâu cho hết thì Shinokawa gọi điện đến. Chắc cũng không có gì quan trọng, chỉ là cô giữ lời hứa sẽ liên lạc mà thôi.

Tôi thành thật kể từ đầu chí cuối cho cô nghe về buổi phỏng vấn, rồi hỏi bây giờ quay lại làm ở tiệm có được không.

“Tất, tất nhiên là được! Tôi, tôi rất mong được anh giúp đỡ.”

Nói mà lú cả lưỡi, cô mừng rỡ đồng ý. Chẳng hiểu sao tôi có cảm giác dường như tôi đã được tiếp nhận vào một nơi phù hợp với bản thân mình.

2

“Tiếp theo là ngăn thứ hai của kệ sách trong cùng phía bên phải, anh để mấy cuốn đó lên hộ tôi.” Từ trong góc tiệm, giọng nói nhỏ nhẹ của Shinokawa văng vẳng.

“À, vâng.”

Tôi ôm núi sách xếp chồng chất phía trên quầy về phía kệ gần cửa ra vào theo yêu cầu của cô. Đây là góc liên quan đến lịch sử Nhật Bản, nhưng kệ vẫn còn trống nhiều chỗ. Trên đó để những cuốn sách chuyên môn mà gáy sách đã ngả đen.

Sau khi quay lại Biblia, phần lớn thời gian tôi được giao nhiệm vụ bổ sung và thay đổi sách trong tiệm. Thông thường, các cửa hàng sách cũ phải thay đổi sản phẩm định kì. Tiệm sách cũ thường có nhiều khách quen. Nếu lần nào đến tiệm cũng thấy cách bài trí sách không có gì thay đổi, khách hàng sẽ không quay lại nữa.

Bán toàn sách cũ không đồng nghĩa với việc luôn luôn trưng bày ngân ấy đầu sách. Ngắm kĩ cũng thấy có lý.

Từ khi Shinokawa trở lại tiệm, lượng khách hàng đem sách đến đã tăng lên. Hiện tại, chúng tôi chỉ mua lại sách cũ ở cửa tiệm, nhưng trong tương lai không xa, có vẻ cô dự định đến nhà khách hàng và mở lại dịch vụ “thu mua tận nơi”.

Cô vừa ra chỉ thị cho tôi vừa chúi đầu vào máy vi tính thực hiện bán hàng qua mạng. Giờ cô đang đăng các đầu sách mới nhập về lên trang tìm kiếm sách cũ.

Bầu không khí làm việc thật tươi vui, khác hẳn lúc một mình tôi đứng trông hàng. Chủ tiệm đúng là linh hồn của cửa tiệm.

Tuy nhiên, không phải chuyện gì cũng trơn tru.

“Cô Shinokawa, cuốn sách này xếp vào giá nào thì được?”

Tôi quay đầu về phía góc tiệm, giơ lên cuốn *Không chế bằng jitte** của Nawa Yumio.

Cô chủ đang ngồi trong quầy, giấu mình giữa các tường sách cao ngất ngưỡng. Từ sau đồng gáy sách, cô ló mặt ra tầm nửa phút rồi nói gọn lỏn.

“Anh xếp lên tầng ba kệ sách kia, cạnh cuốn *Chế độ thành Edo* ấy.”

Nói xong, cô lại rút vào. Cô gần như không rời đồng sách ấy nửa bước. Tất nhiên, khi nào giao dịch cô sẽ xuất hiện và tiếp khách đằng hoàng. Thoạt đầu lúc yêu cầu khách hàng xuất trình chứng minh thư thì lí nha lí nhí, nhưng một khi đã bàn về sách là cô như được bật công tắc, ăn nói trôi chảy hẳn lên. Đúng là một sự thay đổi lồi cuốn.

Giao dịch xong, khách vừa rời khỏi tiệm, y như rằng cô lại chui tọt vào đồng sách, bộ dạng bơ phờ mệt mỏi. Tuy không nói ra miệng, nhưng có vẻ cô khá dở khoản tiếp khách. Không phải do thiếu khả năng mà do tính cách của cô không phù hợp. Tường sách càng lúc càng cao, như phiền não càng lúc càng chồng chất.

Vậy nên, tôi cố gắng luyện tập cho thành thạo những khâu tiếp khách không yêu cầu kiến thức chuyên môn như thu ngân chẳng hạn. Thì bởi, hiện giờ tay ngang như tôi đâu thể làm được gì khác ngoài mấy việc đó.

“Chuẩn bị đóng cửa là vừa nhỉ?” shinokawa nói từ góc quầy. Tôi nhìn ra cửa kính, ánh tà dương êm đềm đang rót xuống mặt đường nhựa. Hoàng hôn đã buông tự lúc nào.

“Tôi xong việc đằng này rồi nên đóng quầy thu ngân luôn nhé?”

“Vâng, nhờ anh!”

Xong xuôi, tôi đang dợm bước quay lại quầy thì bỗng dừng mắt ở một góc kệ sách. Đó là chỗ xếp tiểu thuyết li kì và tiểu thuyết trinh thám, *Cầu treo dây cuốn Kiso* của Kunieda Shiro đang xếp ngay cạnh Edogawa Rampo toàn tập.

Tôi cầm lên, lấy cuốn sách ra khỏi hộp rồi lật mở trang đầu tiên. Ngay lập tức, một cơn rung mình chạy dọc sống lưng. Là do “cơ địa” của tôi vốn không đọc được sách chữ chẳng liên quan gì đến nội dung cả. Tôi lướt mắt thật nhanh qua cuốn sách.

Truyện lấy bối cảnh thời Chiến Quốc. Có hai nhân vật nam đang trò chuyện bằng ngôn từ thời cổ, bàn tán đủ điều về một cô gái làng chơi sắc nước hương trời, đẹp đến mức tưởng như không thuộc về thế gian này.

“Hồi ôi, ai mà ngờ người con gái trẻ trung kia lại do yêu quái biến hình...”

“Yêu quái biến hình? Biến hình là sao?”

“Người chưa biết chuyện này ư? Ta nghe kể lại rằng nàng Niodori xinh đẹp ấy đang mắc phải một lời nguyên khùng khiếp.”

“Chà, chuyện này ta mới nghe lần đầu.”

“Người ta đồn rằng cứ đêm xuống, Niodori sẽ ngao du từ trần gian sang thế giới bên kia suốt cả đêm. Khác gì chết đâu cơ chứ. Cứ thế, sau khi chết một khoảng thời gian, nàng hồi sinh trở lại...”

Niodori có lẽ là tên của cô gái làng chơi kia. Chết rồi sống lại nghĩa là sao nhỉ? Tôi rất muốn đọc tiếp nhưng khổ nỗi đang giờ làm việc, nên đành cất lại cuốn sách vào hộp.

Ban nãy Shinokawa có bảo cô đọc cuốn sách này lúc còn bé. Nghĩ thế nào cũng thấy nội dung sách hướng tới người lớn, đã vậy còn sử dụng nhiều chữ Hán rất khó đọc. Khi ấy, chẳng biết cô có hiểu được hết ý nghĩa không?

“Lúc nhỏ mà cô đã đọc những cuốn sách khó nhằn rồi nhỉ?”

Từ sau đồng sách, khuôn mặt đeo kính lộ ra. Tôi chìa cho cô xem bìa

Cầu treo dây cuốn Kiso, cô mỉm cười bẽn lễn rồi thu người về chỗ cũ.

“Tôi học chữ Hán từ rất sớm kia.”

Chỉ có giọng cô vẳng lại.

“Tuy rất thích truyện tranh và văn học thiếu nhi, nhưng tôi cũng có hứng thú với những sách mà người lớn hay đọc nữa. Hằng tháng, khi được cho tiền tiêu vặt, tôi đều đạp xe đến nhà sách Shimano, lần lượt ngắm nhìn từng dãy sách. Tôi mua *Cầu treo dây cuốn Kiso* từ hồi đó, lúc cuốn sách được tái bản theo khổ bunko.”

Nhà sách Shimano có từ lâu đời, ở đây chuyên bán sách mới phát hành kiêm văn phòng phẩm, cửa hàng chính nằm trên đại lộ Wakamiya ở gần ga Kamakura.

Chắc chắn những người sống quanh khu này, ai cũng có lần bước vào đây.

“Cô hay đi nhà sách Shimano phía Ofuna ấy à?”

Khu phố mua sắm phía trước nhà ga Ofuna cũng có chi nhánh của nhà sách này, tôi thường đến hồi còn nhỏ.

Có khi nào chúng tôi đã vô tình lướt qua nhau chẳng?

“Không... Tôi đi cả nhà sách ở Ofuna lẫn nhà sách ở Kamakura. Vì các đầu sách được bày bán ở hai nơi không giống nhau.”

“Hả?”

Biblia tọa lạc ở Kita-Kamakura, đoạn giữa Ofuna và ga Kamakura. Dù đi xe đạp đi chẳng nữa, nếu đạp một vòng qua cả hai nhà ga thì đến người lớn cũng mệt bở hơi tai, Giữa đường còn có con dốc dài ngoằng. Tôi cố gắng tưởng tượng hình dáng một cô bé tiểu học rong ruổi đạp xe khắp các nhà sách, nhưng vô ích.

Ngày bé cô thế nào nhỉ?

Ngẫm lại mới thấy, tôi chẳng biết gì nhiều về con người cô. Sinh ra và lớn lên ở đây, kế thừa tiệm sách cũ từ người cha mới mất năm ngoái, là một người đam mê sách vở. Vốn hiểu biết của tôi về cô chỉ giới hạn ở mức đó. Hai tháng nay, ngoài sách ra, chúng tôi ít khi bàn luận về vấn đề gì khác.

“Shinokawa, cô...”

Tôi vừa ước mồi thì có tiếng động lớn vang lên, cửa kính mở ra.

Một nữ sinh trung học dong dỏng cao với mái tóc ngắn bước vào tiệm. Khuôn mặt cô gái lãnh đạm với đôi mắt sắc sảo. Cô mặc sơ mi ngắn tay màu trắng và váy ngắn màu xám, là đồng phục trường cấp ba của tỉnh nằm ở lưng chừng núi. Ngày trước tôi cũng học ở ngôi trường đó.

“Chào em!”

“Chào anh!”

Kosuga Nao khẽ cúi đầu, đảo mắt nhìn quanh tiệm sách như kiểm tra gì đó. Từ cách đi đứng đến lời ăn tiếng nói của cô bé đều giống hệt con trai.

“Chủ tiệm không có ở đây hả anh?”

“Hả? Không...”

“Thôi, anh không cần gọi đâu.”

Cô chủ đang ăn mình ngay đây nhưng cô bé tưởng nhầm ở trong kia thì phải. Tôi liếc mắt về phía cuối quầy. Gần đây tôi phát hiện ra rằng nếu có Shinokawa trong tiệm, cô bé này hiếm khi nấn ná ở lại lâu.

Lúc trước, Kosuga từng vướng vào một vụ lấy trộm. Về sau cô đã đứng ra xin lỗi người bị hại, ông ấy cũng vui vẻ chấp nhận lời xin lỗi nên mọi chuyện trôi qua êm thấm, nhưng vấn đề ở chỗ, người tìm ra chân tướng vụ việc đó chính là Shinokawa.

Có lẽ cô bé vẫn chưa quên được sự bất ngờ khi bị vạch trần chân tướng, nên hay phàn nàn “Em không hợp chị chủ tiệm”. Hoặc đến giờ, cô bé vẫn còn mất tự nhiên vì cái cảm giác bị người ta đi guốc vào bụng mình? Tự Shinokawa cũng ngầm hiểu mình bị tránh mặt. Do đó, cô tế nhị không xuất đầu lộ diện.

“Thật ra em có chuyện muốn bàn với anh Gora nên mới đến đây.”

Cô bé ghé mặt lại gần tôi như thể có điều gì bí mật lắm.

“Bàn với anh hả?”

“Vâng. Có được không ạ?”

Sao lại bàn với mình nhỉ? Tôi hơi thắc mắc nhưng khách hàng thân thiết đã hỏi thì phải nghe thôi.

“Ờ ờ.”

“Anh đọc cuốn *Quả cam dây cót* bao giờ chưa?”

“Chưa.”

Tôi từng nghe qua nhan đề nhưng chẳng hề biết nội dung thế nào. Trước giờ tôi chỉ biết đây là tên một bộ phim xa lơ xa lắc, hóa ra còn có cả nguyên tác.

Câu trả lời của tôi khiến Kosuga tiu nghỉu.

“Thế à... Em cứ tưởng anh làm trong tiệm sách cũ thì phải đọc qua rồi.”

Nhắc mới nhớ, cô bé này chưa biết “cơ địa” không thể đọc sách của tôi. Hóa ra cô đến đây vì nghĩ có thể hỏi tôi về sách à ? Nếu muốn bàn về sách thì có một nhân vật được đo ni đóng giày cho việc ấy đang ngồi ngay đằng kia, khổ nỗi...

“Xin lỗi em.”

“Có gì đâu. Vậy anh nghe thử cảm tưởng giùm em được không?”

“Cảm tưởng ấy à?”

“Anh đọc cái này đi.”

Cô bé lôi từ cặp sách khoác trên vai một tờ giấy gấp gọn, đưa cho tôi. Mở ra mới biết đó là bài tập làm văn.

Dòng đầu tiên ghi nắn nót mấy chữ mảnh mai “Đọc *Quả cam dây cót* của Anthony Burgess”. Là văn cảm nhận về tác phẩm thì phải. Hàng tiếp theo viết họ tên “Kosuga Yui lớp 7-1”.

“Em gái em viết đấy. Con bé mới lớp Bảy thôi nhưng thông minh lắm.”

“Em có em gái à?”

Chuyện này tôi mới nghe lần đầu. Trước giờ tôi cứ nghĩ cô bé là con một.

“Em có anh trai nữa. Lớn tuổi hơn anh một chút. Nhà em có ba anh chị em.”

Vừa nhắc đến anh em, vẻ mặt cô bé liền bừng sáng. Chắc cả ba thân nhau lắm đây.

“Chuyện là thế này, bài tập hè của em gái em viết văn cảm nhận, vì nó mà mấy bữa nay nhà em hơi lục đục...”

3

Đọc *Quả cam dây cót*
của Anthony Burgess

Kosuga Yui lớp 7-1

Sau khi đọc xong, tôi bật ngay bản *Giao hưởng số 9* của Beethoven lên

nghe. Vì bản giao hưởng ấy đã xuất hiện không biết bao nhiêu lần trong cuốn sách này. Bản nhạc dài hơn tôi nghĩ, nhưng hợp xướng ở khúc cuối cùng thật hùng tráng, khiến tim tôi reo lên phấn khích.

Tôi đặt mua cuốn sách này trên mạng mà không biết nội dung là gì. Thậm chí tôi còn tưởng sẽ có máy móc hay hoa quả xuất hiện trong sách, nhưng rốt cuộc chẳng dính dáng chút gì nên cũng hơi bất ngờ.

Bản thân tôi cho rằng sẽ có người đọc đến hết và cũng có người cảm thấy chán ghét cuốn sách. Nhân vật chính Alex nói năng rất kì quặc và toàn làm những việc xấu. Hắn ẩu đả với người lạ trên đường, ăn trộm tiền nhà hàng xóm, thậm chí đánh đập phụ nữ. Dù làm đi nữa, hắn đều không hề ăn năn hối cải, gặp bạn bè có chăng chỉ nói chuyện về âm nhạc.

Dù bị cảnh sát bắt giam và tống vào tù, hắn vẫn là kẻ xấu xa như cũ, để rồi cuối cùng, bị người ta tẩy não. Hắn bị tiêm một loại thuốc mang tên Ludovico và phải liên tục xem cảnh người khác chết chóc hay bị tra tấn, kết cục là hắn thay đổi tính nết, không thể làm việc xấu được nữa.

Nhưng dù có thành người tốt, Alex vẫn không hề hạnh phúc. Lần này, hắn bị các nạn nhân của mình trước đây giày vò đến thừa sống thiếu chết. Mà hắn, lại không thể bảo vệ nổi bản thân mình.

“Minh có khác gì quả cam ruột lấp đầy cốt đồng hồ đâu cơ chứ!” Alex gào thét. Giờ đây hắn toàn phải làm những việc đã được định sẵn như chiếc đồng hồ.

Linh mục trong tù từng bảo với Alex rằng, “Có đôi khi, trở nên lương thiện là một điều ngán ngấm đến phát sợ”. Dường như tác giả muốn nhấn nhủ rằng đã trở thành một kẻ dễ bảo, chỉ đâu làm đấy đi chẳng nữa, hắn cũng không thể thực sự lương thiện được. Tính ra cứ làm việc xấu, cuộc sống còn có ý vị hơn.

Tôi cho rằng đôi khi chúng ta lại có hứng thú với những việc bị cấm đoán. Bởi ai cũng mang một mặt tối trong mình.

Cuối cùng, Alex lại bị phẫu thuật não và biến thành kẻ xấu như cũ. Mọi chuyện nằm trong mưu đồ trục lợi của một tên quan chức chính phủ háo danh.

Xuyên suốt tiểu thuyết không có lấy một người tốt đúng nghĩa. Alex chỉ biết trông chờ cứu rỗi ở âm nhạc.

Nằm trong phòng bệnh, Alex vừa lắng nghe bản nhạc yêu thích, *Giao hưởng số 9* của Beethoven, vừa mừng tượng cảnh trái đất đang cất tiếng gào thét bi thương. Bây giờ tôi cũng đang bật bản nhạc này, liền căng tai lên, nghĩ rằng làm thế may ra nghe được tiếng trái đất rền vang đầy bi thảm chẳng.

“Anh thấy sao?”

Ngước mắt khỏi tờ giấy tập làm văn, tôi thấy Kosuga Nao nhòai người tới đợi nghe nhận xét của mình.

“Truyện này bé tắc thế nhỉ.”

Tôi để ý đến câu “Xuyên suốt tiểu thuyết không có lấy một người tốt đúng nghĩa”. Toàn kẻ xấu à, cũng thú vị đấy. Nhân vật chính thì tôi tệt hết chỗ nói rồi, nhưng không biết nhân vật “quan chức” và “linh mục” là những người như thế nào.

“Không phải vậy, ý em là anh thấy bài phát biểu cảm nghĩ này thế nào cơ?”

“Thế nào ấy à... Để xem, anh thấy mới học lớp Bảy mà cô bé viết văn hay quá!”

Tôi chưa đọc cuốn sách nên chỉ có thể đưa ra nhận xét như vậy mà thôi.

Còn nội dung viết ở đây có đúng trọng tâm hay không thì tôi chào thua.

“Đúng luôn, em gái em quá xuất sắc ấy chứ!”

Nghe lời nhận xét lấy lệ của tôi, mắt Kosuga Nao lại bừng sáng lấp lánh.

“Từ nhỏ con bé đã rất thích đọc sách rồi, nên viết thu hoạch giỏi lắm... Từ khi học tiểu học, năm nào nó cũng được giải hết.”

“Giải gì?”

“Giải thi viết cảm nhận về sách do trường tổ chức. Trong khi em với anh trai dờ tề mấy vụ này. Em nhận thấy, con bé viết hay hơn những đứa khác nhiều!”

Thấy hay hơn những đứa khác có thể chỉ vì đây là em gái mình thôi. Nhưng dù sao cũng phải công nhận đây là một bài viết khả quan.

“Mà có vấn đề gì hả?”

Bài viết ngay ngắn lớp lang, nội dung rõ ràng. Chưa thấy chỗ nào đáng chê trách cả.

“Hồi ấy nhà sách trước ga bán hết sách cuốn này, nên Yui nhờ em đặt mua trực tuyến hộ. Ở trang X ấy.”

Cô bé nêu tên một tiệm sách online chuyên bán ấn phẩm mới xuất bản. Tôi chưa sử dụng bao giờ, nhưng nghe đâu nếu là hàng có sẵn, họ sẽ giao cho khách luôn trong ngày.

“Hồi ấy em cứ tò mò vì sao nó lại chọn viết cảm nhận về một cuốn sách gây tranh cãi như thế, nên khi nhận hàng, em có đọc qua, quả là nhiều đoạn miêu tả rất bạo lực. Không biết nên nói là kích thích hay kinh khủng nữa... Mới phần đầu mà em đã thấy khó nuốt rồi.”

Nói đoạn, Kosuga Nao chau mày.

“Tuy thế, Yui đã đọc hết cuốn sách, viết bài văn cảm nhận rồi nộp lên

trường đàn hoàng. Nhưng chắc tại trường con bé bảo thủ quá thì phải, anh biết trường ấy không nhỉ...”

“Làm sao anh biết được.”

“Trường Seio ấy. Học viện Nữ sinh Thánh Seio. Em gái em mới nhập học năm nay.”

Nghe tên trường thì đủ hiểu rồi. Đây là trường dòng dành cho nữ sinh cấp hai và cấp ba, nổi tiếng với những nội quy nghiêm khắc. Ga gần trường nhất chính là ga Ofuna, nên tôi hay trông thấy học sinh và các xơ dạy trong đây.

“Lần họp phụ huynh mới đây, giáo viên chủ nhiệm của Yui đưa bài cảm nhận này cho cha mẹ em xem. Cô ấy nói, viết thì hay, nhưng em Yui đang ở tuổi niên bất ổn nên gia đình cần chú ý hơn. Tức là chỉ dặn dò thôi. Nhưng cha mẹ em choáng váng lắm, cứ nhấp nhồm như ngồi trên đồng lửa, sợ Yui cũng đổ đốn sinh hư rồi. Trong khi con bé khác hẳn với em, vừa chăm chỉ vừa chững chạc cơ mà...”

Tôi liếc mắt đọc lại bài tập làm văn, quả đúng là có nhiều ý đồng cảm với nhân vật chính. “Tính ra, thà cứ làm việc xấu, cuộc sống còn có ý vị hơn”, “Tôi cho rằng đôi khi chúng ta lại có hứng thú với những việc bị cấm đoán”...ở góc độ của tôi thì chỉ cho rằng đó là thái độ thẳng thắn đúng kiểu trẻ con, nhưng người làm cha mẹ như cô chú Kosuga thì chắc là thấy lo lắng nhỉ.

Mà... hả?

Tôi nghiêng đầu thắc mắc. Yui cũng đổ đốn sinh hư?

“Không lẽ em kể với cô chú vụ *Người đi mót lúa* à?”

“Hử? Kể rồi chứ.”

Cô bé gật đầu lia lịa như muốn nói đó là lẽ đương nhiên.

“Em vẫn giữ bí mật với Yui và anh trai, còn cha mẹ, em kể hết rồi.”

Người đi mót lúa là tên cuốn sách Kosuga Nao đã lấy trộm trước đây. Người bị hại yêu cầu không làm rùm beng vụ việc, nên tôi cứ tưởng cô bé sẽ im như thóc với phụ huynh. Đúng là không nên trông mặt mà bắt hình dong, cô bé đĩnh đạc và thành thật ra phết.

“Cha em nói, về sau hãy mua sách cho em và Yui, cha mẹ nhất định phải xem trước nội dung. Không tin tưởng con cái đến thế là cùng. Em bị kiểm tra thì còn hiểu được, nhưng con bé có tội tình gì đâu. Vậy nên em mới đến bàn bạc với anh, xem nên thuyết phục thế nào để cha mẹ thôi kiểm duyệt Yui.”

Đại khái tôi đã nắm được tình hình. Tóm lại, Kosuga Nao cảm thấy mình phải chịu trách nhiệm đây mà. Cô bé cho rằng tại hành vi trộm sách của mình dạo trước mà bây giờ cha mẹ mới phải làm căng như vậy.

Tôi liếc mắt ra góc quây. Phía sau chồng sách không có lấy một tiếng động. Ất hẳn Shinokawa đang chăm chú lắng nghe cuộc nói chuyện của hai chúng tôi.

“Anh mượn bài cảm nhận này được không?”

“Được thôi. Nhưng để làm gì vậy?”

“Anh cho Shinokawa xem.”

Kosuga Nao lộ vẻ khó chịu. Khuôn mặt như viết dòng chữ “Tôi không muốn dính dáng đến người đó”

“Cô ấy biết nhiều về sách vở, còn hiểu được tâm trạng của những người yêu sách nữa. Anh thấy nếu em muốn tư vấn thì cô ấy là lựa chọn hữu ích hơn anh nhiều.”

Trong đầu tôi hiện lên câu chuyện Shinokawa vừa kể. Cô bé con tháng nào cũng lui cũi đạp xe khắp các nhà sách, mừng rỡ mua được cuốn tiểu thuyết truyền kì sáng tác từ thời Đại Chính. Tôi thấy một phần hình bóng Kosuga Yui sau này trong cô. Nếu cho lời khuyên, có lẽ không ai phù hợp như Shinokawa, chắc chắn cô sẽ giúp đỡ mà không nề hà gì.

“Anh sẽ hỏi rồi liên lạc với em sau. Được chứ?”

Sau một hồi đắn đo, Kosuga Nao mới gật đầu.

“Em hiểu rồi. Vậy nhờ anh nhé.”

Đã đến giờ đóng cửa tiệm, tôi bắt đầu cho tiền lẻ vào ngăn đựng tiền xu trong quầy.

Cơn gió thu lạnh lẽo lùa vào từ cửa kính vẫn còn để ngỏ. Kosuga Nao về mà quên đóng cửa rồi.

Sau lưng tôi vang lên tiếng lật giấy sột soạt.

Shinokawa đang đọc bài cảm nhận về tác phẩm *Quả cam dây cót*. Đến tận lúc đóng cửa, cô mới chịu ló ra khỏi đồng sách.

“Cô nghĩ thế nào về bài văn ấy?”

Không thấy câu trả lời. Tôi dừng tay, quay đầu lại thì thấy cô đang ngồi trên chiếc ghế xếp, nghiêng đầu dựa vào chồng sách, khuôn mặt lộ rõ vẻ bối rối.

“À... ừ thì... Bài văn này... Nói sao nhỉ...”

Cô lật tờ giấy, đắm chiêu đọc lại bài văn từ đầu. Cả khi ưu tư, khuôn mặt cô vẫn đầy sức quyến rũ, khiến tôi không khỏi mê say. Một lát sau, mắt vẫn không rời trang giấy, cô lên tiếng.

“Bài cảm nhận này...”

“Á à, biết ngay con bé Kosuga mang đến đây mà.”

Giọng nói khàn khàn rền vang khắp tiệm. Chẳng biết từ khi nào, một người đàn ông nhỏ con, gầy gầy để đầu đinh đã chống cằm đứng ở quầy. Tuổi ngoài năm mươi, ông mặc áo thun in hình loè loẹt, bên ngoài là khoác màu đỏ nhàu nát. Trên vai ông là một chiếc túi bằng vải buồm đựng đầy sách cũ.

“A, ông Shida. Chào ông!”

“Chào chiếc cái gì, đồ đầu đất! Đang làm ăn buôn bán mà đầu óc để đâu đâu, mãi nhìn trời nhìn mây thế đấy à? Tao mà là ăn trộm thì chú mày tính sao đây?”

Ông cất giọng sang sảng mắng mỏ tôi. Shida là khách quen của tiệm, một sutori, kiếm sống bằng cách mua đi bán lại sách cũ. Ông không có nhà cửa mà sống dưới gầm cầu Kugenuma.

“Lâu... lâu rồi không gặp ông ạ.”

Thấy Shinokawa loạng choạng tìm cách đứng dậy, Shida hào sảng xua tay, ngăn cô lại.

“Rồi rồi, cứ ngồi đi. Lâu không gặp nhưng giọng vẫn lí nhí như xưa nhỉ? Con bé này không ăn to nói lớn thêm được chút nào à?”

“A... Cháu xin lỗi.”

Người cô co rúm lại vì xấu hổ. Đáng ra ông Shida đừng nên tạo áp lực cho cô ấy thì hơn, kéo cô ấy lại trốn biệt vào đồng sách bấy giờ.

“Hôm nay ông đến có việc gì thế ạ?”

“Chẳng có việc gì cả. Nghe đồn ở đây buôn bán trở lại nên làm cuộc đi bộ đến chào hỏi ấy mà. Mà, đó là bài văn cảm nhận của em gái Kosuga phải không?”

Shida hất cằm về phía tờ giấy Shinakawa đang cầm.

“Sao ông biết?” Tôi hỏi.

“Thế mà cũng hỏi, vì lúc trước, con bé đã mang bài văn đến chỗ tao chứ sao. Nó bảo “Vậy nên con mới đến bàn bạc với thầy, xem nên thuyết phục thế nào để cha mẹ thôi kiểm duyệt Yui.”

Shida nhại giọng giống đến bất ngờ. Ông chính là chủ nhân cuốn sách *Người đi mót lúa* mà Kosuga Nao đã lấy trộm. Từ sau sự kiện ấy, giữa thủ phạm và người bị hại lại sinh ra một mối quan hệ đầy kì quặc. Hình như cứ một tuần một lần, hai người lại cho nhau mượn sách, sau đó ngồi ngay ở bờ sông để cùng trao đổi những điều tâm đắc. Kosuga Nao thân thiết gọi “thầy” mà Shida cũng yêu quý cô bé lắm.

“Ông nói thế nào với Kosuga ạ?”

Shida là sutori nên có kiến thức cực kì phong phú về sách, lại là người thầy gần gũi của Kosuga nên việc cô bé đến xin ông lời khuyên cũng chẳng có gì là lạ. Nhưng thế thì tại sao còn cất công sang tiệm sách chúng tôi nữa?

“Tao chỉ phán một câu ‘Cha mẹ lo lắng thế là đúng rồi còn gì!’. Con bé lộ vẻ không hài lòng, xem ra đó chẳng phải là đáp án nó mong muốn.”

Ra vậy. Hóa ra cô bé không nhận được lời khuyên nào từ Shida cả.

“Ngày xưa tao từng đọc rồi, nhưng không có hứng đọc lại. Chú mày thì đọc chưa? Cuốn *Quả cam dây cốt* ấy.”

Tôi tắc đầu. Giọng điệu xem thường của Shida khiến tôi kinh ngạc.

“Đúng như bài văn đã viết, nhân vật chính là một kẻ thích gì làm nấy. Hút hít, trộm cướp, bạo hành phụ nữ. Chà, chẳng việc xấu nào là không làm. Tất nhiên tao không nói tác giả có ý cổ súy cho tội ác. Chỉ là ông ấy vẽ ra một thế giới bế tắc như ác mộng ấy. Một truyện ngụ ngôn đầy nghịch

lý.

Chắc, đã là người thì ai chẳng hiểu kì, nên có thể sẽ có người đồng cảm với những câu chuyện thế này. Nhưng vấn đề là ở chỗ, cô em nhà Kosuga đâu chỉ đơn thuần nghĩ vậy, mà còn nghiêm túc viết thu hoạch nộp cho trường. Mới học cấp hai chứ mấy, mai này lớn lên nó sẽ thành người thế nào, bảo sao phụ huynh không lo lắng. Cha mẹ con bé không thấp thỏm như ngồi trên đống lửa mới lạ. Đúng không?”

“Chà, ông nói cũng có lý.”

Có lẽ do đã từng trải nên Shida cũng đánh giá từ phương diện của bậc làm cha làm mẹ. Nhưng đâu thể vì vậy mà sẫm soi từng li từng tí sách đọc của con. Cấp hai lại tình cờ là cái tuổi không muốn bị can thiệp, khát khe quá không khéo chữa lợn lành thành lợn què.

“Thôi, hai đứa bay đừng chõ mũi vào thì hơn. Mỗi cây mỗi hoa mỗi nhà mỗi cảnh, ô, đã giờ này rồi sao?”

Shida ngược nhìn đồng hồ treo trên cột nhà rồi thốt lên.

“Vậy tao cũng biến đây. Không làm phiền bọn bay đóng cửa tiệm nữa.”

Ông đột ngột quay gót, vội vội vàng vàng rời cửa tiệm.

Tiệm sách cũ Biblia lại chìm trong yên lặng. Tôi ngoái đầu nhìn Shinokawa. cô ngồi im như tượng, chăm chú nhìn bài tập làm văn để trên đùi. Dường như đang tư lự điều gì.

Nãy giờ thấy cô không lên tiếng, tôi đã để ý rồi. Cô vốn muốn nghĩ cách giúp Kosuga Nao, chắc chắn có ý kiến khác với Shida. Hơn nữa, bàn tới chuyện sách vở mà cô lại tỏ ra thờ ơ thì đúng là kì lạ.

“Có chuyện gì vương mắc sao?”

Tôi lên tiếng, cô ngo ngắc ngắc đầu rồi xua hai tay.

“Không, không... Đâu có gì... chỉ là...”

Sự im ắng ngọt ngào lại bao trùm. Bỗng dưng, cuộc nói chuyện lúc nãy lướt qua đầu tôi.

“Nhắc mới nhớ, ngay trước lúc ông Shida tới, cô đang định nói gì với tôi đúng không? Là chuyện gì vậy?”

Đề ý sẽ thấy, từ lúc bắt đầu đọc bài văn cảm nhận này, thái độ của cô rất kì lạ. Chắc chắn có chỗ nào khiến cô lưu tâm.

Trong một lúc lâu, cô bối rối không biết trả lời thế nào. Mất một lúc, cô mới cất tiếng như thể đã quyết tâm.

“Nếu nói cho đúng... bài văn cảm tưởng này... hiểu sai rồi.”

“Hiểu sai chỗ nào cơ?”

“Sai nội dung đấy.”

Cô nghiêm nghị nói.

“Người viết bài văn này, nói trắng ra là chưa hề đọc *Quả cam dây cót*.”

4

Sau khi cất dọn biển hiệu và xe cút kít chứa sách đồng giá, tôi khóa cửa kính và kéo rèm. Tính toán sổ sách xong là cũng hoàn tất mọi việc cần làm trước khi đóng cửa.

Giờ chỉ còn mình tôi trong tiệm. Trở lại quầy, tôi nghe tiếng chân tập tễnh bước xuống cầu thang. Shinokawa nói có món đồ muốn lấy trước khi giải thích cụ thể với tôi, nên ban nãy đã quay vào nhà chính.

Trên mặt quầy dọn dẹp gọn ghẽ là bài văn “Đọc *Quả cam dây cót* của

Anthony Burgess”.

Thế mà cô ấy lại khẳng định người viết chưa đọc gì cả.

Tức là không đọc mà viết bừa hay sao? Tuy nhiên, không một điểm nào trong bài cảm nhận cho thấy sự qua quýt tùy tiện cả. Vì nếu làm như vậy chắc chắn giáo viên chủ nhiệm và ông Shida đã phát hiện ra rồi.

“Xin lỗi để anh đợi lâu.”

Shinokawa chống nạng bước ra từ cánh cửa thông vào nhà chính.

Chúng tôi ngồi đối diện nhau qua quầy. Cô bày lên mặt quầy hai cuốn sách khổ bunko cấp dưới cánh tay. Cả hai quyển đều là *Quả cam dây cót*. Tác giả Anthony Burgess, người dịch Inuishin Ichiro, nhà xuất bản là Hayakawa Shobo.

Tuy nhiên bìa sách lại khác hẳn nhau. Cuốn bunko bên tay phải tôi in hình một người đàn ông với đôi mắt dữ tợn đang vung cao con dao. Trên dải obi màu vàng là dòng chữ “Tuyển chọn. Mừng 50 năm thành lập Hayakawa Shobo”. Có vẻ xuất bản đã lâu lắm rồi, rìa bìa đều ố vàng hết.

Tôi chuyển hướng nhìn qua cuốn *Quả cam dây cót* bên trái, bìa sách chỉ có chữ. Xét từ phong cách thiết kế tới tình trạng giấy thì cuốn này có vẻ mới hơn. Obi đề “Cực kì dữ dội. Chỉ phát hành 100 cuốn. Hayakawa Bunko”. Xem chừng thuộc dạng “danh tác” của mọi thời đại đây.

“*Quả cam dây cót* nguyên gốc được phát hành ở Anh Quốc vào năm 1962. Thời bấy giờ, Burgess sáng tác rất sung sức, nhưng nổi tiếng nhất vẫn là cuốn tiểu thuyết lấy đề tài bạo lực tuổi trẻ này.”

Đột nhiên, Shinokawa nói năng rất hào hứng và mạch lạc. Tuy cũng đã quen với tình trạng này rồi, nhưng tôi vẫn có cảm giác như đang tiếp xúc với một người khác vậy.

“Bản dịch tiếng Nhật của Hayakawa Shobo phát hành năm 1971, bản tankobon*. Cuốn chúng ta có ở đây chính là bản dịch đó, nhưng là bunko. Ở Nhật thì tôi thấy bản bunko này được tái bản nhiều nhất.”

Cô vừa nói vừa trở cuốn có bìa người đàn ông cầm dao.

“À, tức là rất có giá trị?”

“Không phải. Vì nó thuộc dạng long-seller, được tái bản rất nhiều lần trong mấy chục năm qua, nên không đáng tiền lắm trên thị trường sách cũ. Tôi nghĩ chỉ hợp xếp vào xe sách đồng giá thôi.”

Giọng cô phảng phất chút tiếc nuối.

Tiếp đó, cô đưa tay sang trái, trở cuốn sách mà bìa chỉ có chữ.

“Còn đây là bản mới được phát hành vào năm 2008. Giờ các nhà sách bình thường đều bán cuốn này. Bìa sách đã được đổi mới, kích thước và chữ cũng to hơn một chút.”

Hiện tại là năm 2010, nói vậy nghĩa là ra mắt cách đây hai năm. Tôi cầm cả hai ấn bản lên thử so sánh. Bản mới có vẻ dày hơn một chút.

“Hai quyển này nội dung cũng khác nhau sao?”

Vừa nghe tôi hỏi, đôi đồng tử đen láy sau tròng kính bỗng bùng sáng. Shinokawa hào hứng chống hai tay lên quầy, thân trên nhào mạnh tới trước. Bộ ngực đầy đặn căng lên, khẽ phập phồng dưới lớp áo.

“Chính xác! Nội dung của bản cũ và bản mới khác xa nhau. Anh thử so sánh trang cuối cùng của hai cuốn mà xem.”

Tôi rời ánh nhìn khỏi cô, mở bản cũ ra như lời cô bảo. Lật đến trước trang lời bạt của tác giả, thì thấy phần kết thúc của câu chuyện. Tôi đọc lướt nhanh nhất có thể trước khi “cơ địa” nổi dậy chống đối.

Và rồi, chỉ còn lại đôi bên, tôi và bản *Giao hưởng số 9* chói ngời của

Beethoven.

A à, thật xán lạn và đẹp dễ biết bao! Mỗi lần đến đoạn scherzo*, tôi như nhìn thấy rõ mồn một cảnh tượng mình đang thoăn thoắt chạy trên đôi noga* kì dị, dùng бритва* rạch như điên dại lên khuôn mặt trái đất đang cất tiếng gào thét bi thương. Tiếp đó sẽ đến một chương nhạc uyển chuyển, và kết thúc bằng khúc hợp xướng diễm lệ. Tôi đã được chữa lành.

Tôi hiểu ý nghĩa của đoạn văn này. Giống như bài cảm nhận đã viết, nhân vật chính thưởng thức nhạc Beethoven sau khi được giải phóng khỏi việc tẩy não. Tôi chú ý thấy một số từ ngoại lai hơi lạ, chắc là kiểu diễn đạt riêng của cuốn tiểu thuyết này.

Tiếp theo, tôi mở phần cuối của bản mới, đọc lướt qua đoạn kết. Nó nằm ở trang 310.

Thôi, tới đây anh xin gửi lời tạm biệt đến các droog thân yêu. Và gửi tiếng huýt sáo cho đám còn lại trong câu chuyện này. Hít khói anh hết đê!*

Nhưng quý vị, ơ quên, quý bằng hữu của anh à, thỉnh thoảng hãy nhớ đến thằng Alex đáng yêu này nhé. Amen! Giờ thì biến mẹ chúng mày đi!

“Ừa?”

Đoạn văn này khác hẳn bản cũ. Tôi không hiểu ý nghĩa của nó cho lắm, hình như nhân vật đang tạm biệt độc giả thì phải.

“Sao lại khác nhau xa thế?”

“Chuyện là thế này...”

Shinokawa vươn tay giờ bản sách mới. Cô giờ ngược lại rồi chỉ vào

dòng cuối cùng của trang 292. “Tiếp đó sẽ đến một chương nhạc uyển chuyển, và kết thúc bằng khúc hợp xướng diễm lệ. Tôi đã được chữa lành.”

Kết thúc của bản tôi đọc lúc đầu đây mà. Tuy nhiên, ở trang tiếp theo lại bắt đầu một chương mới đề số “7”. Có vẻ đây mới là chương cuối thì phải, tiêu đề là “Thế sau này mày tính sao?”

Tôi thầm sắp xếp lại tình hình.

“Tức là bản mới tăng thêm một chương?”

“Không, không phải như vậy.”

Cô lắc đầu.

“Bản mới này là nguyên gốc của *Quả cam dây cót*. Nói cách khác, đây mới chính là bản đầy đủ.”

Dứt lời, cô đưa tay trở dòng dưới dòng nhan đề. Đúng là có chưa mấy chữ be bé: Bản đầy đủ.

“Nghĩa là sao?”

Máu huyết kì nổi lên, tôi bất giác rướn người tới trước. Khoảng cách giữa tôi và cô gần lại, nhưng tôi cũng chẳng câu nệ. Giờ bàn chuyện sách quan trọng hơn!

“Trong bản đầu tiên được Burgess xuất bản vào năm 1962, câu chuyện không kết thúc ở tình tiết nhân vật chính Alex thoát khỏi tác động của việc tẩy não.”

Cô nói tiếp bằng giọng trầm trầm.

“Alex quay trở lại thế giới của bạo lực và tội ác, nhưng chẳng mấy chốc, hắn đâm ra chán ngán cuộc sống như vậy. Thời điểm đó hắn gặp lại một tên bằng hữu ngày xưa giờ đã rửa tay gác kiếm. Cuộc gặp thay đổi suy nghĩ của hắn. Hắn tuyên bố từ giờ sẽ vĩnh biệt bạo lực, lập gia đình rồi trở nên

trưởng thành. Câu chuyện kết thúc ở đó.”

“Hả?”

Tôi bắt giác thốt lên.

“Thế là kết thúc khác xa nhau còn gì.”

Trái ngược như mặt trăng mặt trời ấy.

“Phải, đúng là như vậy.”

Shinokawa gật mạnh đầu. Trán cô gần như đập vào cằm tôi.

“Có lẽ Burgess cho rằng, suy đến cùng, hành vi bạo lực của Alex chỉ là nhất thời. Đợi đến lúc chín chắn hơn, hắn sẽ biết lựa chọn một cách lý tính giữa thiện và ác. Đây là câu chuyện miêu tả quá trình trưởng thành của người trẻ. Tuy nhiên, khi được phát hành ở Mỹ, theo ý kiến của nhà xuất bản, chương cuối cùng đã bị xóa mất.”

“Tại sao?”

“Tôi nghĩ là do cái kết có hậu ấy bị xếp vào dạng khiên cưỡng. Tuy nhiên vấn đề trở nên phức tạp khi Stanley Kubrick dựng phim theo bản sách phát hành ở Mỹ.”

Tôi nghĩ là tôi có biết Stanley Kubrick. Tôi đã từng xem một bộ phim chiến tranh* trên ti vi, trong đó các sĩ quan huấn luyện tân binh rất tàn bạo. Tôi không nhớ rõ nhan đề là gì nhưng chắc chắn đó là tác phẩm do Kubrick đạo diễn.

Shinokawa gỡ obi của bản in cũ cuốn *Quả cam dây cót*, để lộ dòng chữ in bên dưới bức hình người đàn ông cầm dao.

QUẢ CAM DÂY CÓT
của STANLEY KUBRICK

Dòng này được in to hơn cả tên tác giả Burgess. Mới nhìn có khi còn tưởng nhầm Kubrick là người viết cuốn sách ấy chứ.

“Bìa sách lấy từ poster phim. Bộ phim tạo được tiếng vang lớn nên tiểu thuyết lại được dịch thêm ra nhiều ngôn ngữ nữa. Bản tiếng Nhật được phát hành năm 1971, cùng năm bộ phim công chiếu, nhưng có lẽ bản tiếng Anh bao gồm chương cuối không được lưu hành vào quãng thời gian đó, nên Nhật mới theo bản được phát hành tại Mỹ như kết thúc của bộ phim*.”

“Hả, nhưng mà... chẳng lẽ tác giả lại không làm gì sao?”

Tên tuổi của mình được cả thế giới biết đến thông qua cuốn tiểu thuyết bị cắt xén đoạn kết, nỗi đau này làm sao chịu được cơ chứ.

“Tác giả có nói vì lý do kinh tế nên đành phải chấp nhận truyện xuất bản ở Mỹ dưới hình thức như vậy. Tuy nhiên xoay quanh chuyện này sự tình khá phức tạp, không thể đổ hết lỗi cho nhà xuất bản Mỹ được. Ngay cả ở Anh, sách phát hành trong những năm 1970 cũng không có chương cuối. Ở Nhật, độc giả đọc qua bản bunko này suốt một thời gian dài, đến năm 1980, bản đầy đủ dưới dạng tankobon mới được Hayakawa Shobo cho ra mắt. Nghĩa là bản đầy đủ và không đầy đủ có một thời gian được lưu hành cùng lúc. Tuy nhiên vài năm sau đó, bản đầy đủ không được in nữa.”

“Bản đầy đủ không được in nữa, bản không đầy đủ vẫn tiếp tục in?”

“Đúng vậy. Năm 2008 mới phát hành bản đầy đủ với khổ bunko mà chúng ta đang có ở đây còn bản không đầy đủ với khổ bunko ngày trước thì đã ngừng phát hành.”

Tôi khoanh tay nhìn xuống hai cuốn *Quả cam dây cót*. Xuất bản có quyền sách thôi mà sự tình rối rắm đến thế là cùng.

“Thậm chí có một khoảng thời gian ngay Burges còn phải hoài nghi đâu

mới là bản chính thống. Tại bản cắt xén vẫn cứ ồ ạt phát hành mà. Chưa chừng chính tác giả cũng chẳng lựa chọn được cũng nên. Trong đề tựa cho lần đầu phát hành bản đầy đủ ở Mỹ, Burgess đã viết thế này, ‘Chúng ta có thể xóa đi những gì mình viết. Nhưng không thể coi như mình chưa từng viết nó.’”

Liếc mắt xuống bài tập làm văn đặt trên quầy, Shinokawa bỗng thở hắt ra. Chẳng biết cô là cảm thán hay hết hơi vì phải nói nhiều nữa.

Tôi chăm chú ngắm nhìn cô. Lại một lần nữa cô khiến tôi bất ngờ vì kiến thức uyên bác của mình. Trong tất cả những người liên quan đến vụ việc lần này, chỉ mình cô chú ý đến sự khác biệt giữa các bản in. Kosuga Yui, tác giả của bài cảm nhận này cũng không...

“Ừa? Lạ thật đấy!”

Tôi nghiêng đầu thắc mắc.

“Hiện giờ ở nhà sách chỉ còn bán bản đầy đủ thôi phải không?”

Bài văn không hề nhắc nhỡ đến chương cuối. Như thể chương ấy không tồn tại vậy. Chắc bản cô bé đọc là bản không đầy đủ.

“Tức là cô bé đọc bản mua ở tiệm sách cũ?”

Nếu thế cũng không có gì phải thắc mắc khi Yui không đề cập đến nội dung chương cuối cùng. Tuy nhiên, Shinokawa lại lắc đầu.

“Không thể có chuyện đó. Lúc nãy Kosuga nói em gái đã nhờ cô bé mua trên trang web bán sách mới cơ mà.”

“À, đúng thật!”

Nói cách khác cuốn sách Kosuga Yui đang có trong tay là bản đầy đủ phát hành gần đây...

Càng lúc mọi chuyện càng rối như canh hẹ.

“Điều cô muốn nói lúc này là đây phải không?”

Người viết cảm nhận chưa hề đọc *Quả cam dây cót*, cơ sự rớt cuộc là sao chứ?

Mâu thuẫn này không liên quan trực tiếp đến việc Kosuga Nao nhờ, nhưng vẫn khiến tôi tò mò. Có lẽ còn nguyên nhân nào khác.

“Giờ ta tính sao?”

Nghe tôi hỏi, Shinokawa nhắm mắt lại một hồi như thể đang sắp xếp suy nghĩ.

“Trước khi trao đổi với Kosuga, tôi nghĩ chúng ta phải làm rõ hơn... về bài văn này đã.”

Tôi cũng nghĩ như vậy. Nhưng làm rõ bằng cách nào?

“Hỏi thẳng chính chủ là nhanh gọn nhất.”

Một là gọi Kosuga Yui đến tiệm, hai là tôi hoặc Shinokawa nói chuyện điện thoại với cô bé. Nếu nhờ thì chắc chắn Kosuga sẽ đứng ra làm cầu nối thôi. Khổ nỗi, Kosuga yêu quý em gái thế kia, ắt sẽ không mấy vui vẻ nếu Shinokawa lại nhúng tay vào vụ này.

“Tôi nghĩ chuyện đó để sau hẵng tính.”

Cô chậm rãi nói như lựa chọn từng từ. Hay cô đã tìm ra chân tướng của vụ việc này rồi?

“Lúc này anh bảo sẽ liên lạc lại với Kosuga nhỉ?”

“À, đúng rồi!”

“Tôi muốn mượn một thứ nên nhờ anh chuyển lời tới cô bé được không? Có chuyện quan trọng tôi muốn xác nhận trước.”

5

Hai ngày nghỉ trôi qua.

Hôm nay, tôi bận tối tăm mắt mũi suốt từ lúc mở cửa. Là ngày thường mà khách hàng ra vào liên tục, có hẳn ba khách hàng chờ đầy xe sách tới bán! Chúng tôi phải phân loại đến bờ hơi tai. Khi công việc vội bót cũng là lúc mặt trời bắt đầu khuất bóng.

Có lẽ hôm nay Kosuga sẽ tới.

Vừa bỏ sung sách vào chiếc kệ đã trống lổ chỗ như sún răng, tôi vừa nhủ thầm.

Hôm kia tôi gọi điện thoại và chuyển tới Kosugi Nao yêu cầu của Shinokawa. Cô bé hỏi đi hỏi lại mục đích của việc này, nhưng tôi cũng mù tịt nên không thể trả lời. Tôi đành bảo “Chuyện rất quan trọng”, cuối cùng cô bé mới miễn cưỡng trả lời vài hôm nữa sẽ mang đến.

Như mọi lần, Shinokawa vẫn rúc sâu trong đồng sách chồng chất. Không biết do hoa mắt hay sao mà tôi thấy bức tường sách lại cao hơn thì phải. Sau khi đổi ca với tôi để đi ăn trưa về, chắc là cô cứ cặm cụi làm nhân giá cho sách và lo công việc bán hàng qua mạng suốt thôi.

“Phù... Phù Phù... Phù...”

Tiếng thở khàn khàn với tiết tấu kì lạ khiến tôi dừng tay trong thoáng chốc. Hóa ra Shinokawa đang huyết sáo. Hễ có chuyện gì vui, cô sẽ vô thức phát ra tiếng huyết sáo như vậy.

Xếp xong cuốn sách cuối cùng lên kệ, tôi nhanh chân di chuyển về phía quầy. Mặc dù đã đoán được cô đang làm gì, nhưng cuối cùng tôi vẫn chịu thua mong muốn được tận mắt xem thử.

Từ phía trên bức tường sách, tôi ngó vào trong thì thấy cô đang ngồi trước máy vi tính, say sưa đọc một cuốn sách khổ bunko. Cô tập trung đến mức không hề để ý đến ánh nhìn của tôi. Có đờ cũng tốn công vô ích nên tôi quyết định lên tiếng.

“Tôi bảo này.”

“Hộc!”

Giọng cô bật ra như bị nấc cục, giật nảy mình ngẩng đầu lên. Đôi môi hé mở vẫn còn hơi chu ra trong điệu huýt sáo. Cô vội vội vàng vàng gấp sách lại rồi ngồi thẳng lên. Đó là cuốn *Chuyện hai người** của Ursula K. Le Guin, nhà xuất bản Shueisha.

“Tôi... tôi vẫn làm việc chăm chỉ mà.”

Giọng cô the thé. Cô đâu cần phân bua với nhân viên của mình làm gì chứ. Như thế chỉ càng khiến người ta thấy cô có tật giật mình thôi.

“Xin lỗi cô! Tôi xếp sách xong rồi.”

“Vâng, vâng... Thế tiếp theo là chỗ sách đằng kia.”

Chống chiếc nặng nhôm bên tay phải, cô từ từ đứng dậy. Bỗng cửa kính kín kít mở ra, một nữ sinh dáng người nhỏ nhắn bước vào.

“Em về rồi đây!”

Cô bé mặc bộ đồng phục giống Kosuga Nao. Trời đã sang thu nhưng làn da vẫn rám nắng, mái tóc dài buộc đuôi ngựa, bề ngoài phù hợp với vùng duyên hải phương Nam. Cô là Ayaka, em gái của Shinokawa.

Hiếm khi nào đi học về mà cô bé lại ghé qua đây. Thường thì cô sẽ vào thẳng nhà chính bằng cửa khác nằm phía sau tiệm sách.

“Aya về rồi à?”

Cô chị mỉm cười, cánh tay trái không cầm nặng đuổi thẳng ra. Không

hiếu là thế nào? Tôi đang nghiêng đầu thắc mắc thì Shinokawa Ayaka đã bổ nhào vào ôm chầm lấy chị mình. Chị gái cao hơn em gái một chút.

“Oa, chị ơi!”

Ayaka hồn nhiên reo vui, âu yếm dụi má vào cằm cổ trắng ngần của Shinokawa. Nụ cười nở bừng trên khuôn mặt hai người. Tự nhiên tôi thấy ngại ngại, bèn liếc sang chỗ khác. Chuyện gì đây không biết?

Cảnh tượng kéo dài suốt năm giây đồng hồ.

“Thôi, em phải đi nấu cơm tối đã!”

Cô bé tỉnh bơ buông tay ra.

“Tạm biệt anh Gora.”

Ayaka khẽ chào và quay vào nhà chính.

“Nãy giờ là gì thế?”

Khi chỉ còn hai người, tôi lên tiếng hỏi. Nhân tiện kể luôn là trước giờ chẳng mấy khi tôi có dịp trông thấy cả hai chị em cùng một lúc. Bình thường họ vẫn hay làm như vậy sao?

“Bọn tôi chào nhau thôi mà.”

Ánh mắt Shinokawa lấp lánh một cách bất thường!

“Hằng ngày hai người đều chào nhau như thế à?”

“Ừa, nhà anh Gora không làm thế sao?”

Cô nói cứ như đó là lẽ đương nhiên. Tôi bỗng chốc chợt dạ tự hỏi, hay trong lúc mình không để ý, thói quen ôm ấp đã bén rễ vào xã hội Nhật Bản rồi?

“À không, nhà tôi không làm như thế.”

Gia đình tôi chỉ gồm hai người là tôi và mẹ, tương tá đều cao to vạm vỡ hơn người bình thường. Giả như tôi còn bé thì đã đành, chứ bây giờ mà ôm

áp nhau thì nhìn khác gì hai võ sĩ Sumo đang lao vào vật lộn.

“Thế à?”

Giọng cô thoáng chùng xuống.

“Tôi với em gái xưa nay vẫn vậy. Có lẽ là do thiếu vắng cha mẹ.”

“Hả?”

Tôi nhớ chủ cũ của tiệm Biblia tức cha Shinokawa mới tạ thế năm ngoái đây thôi mà. Có lẽ nhận ra bộ dáng thất lạc của tôi, Shinokawa mỉm cười giải thích.

“À, xin lỗi anh. Dĩ nhiên là vẫn còn cha, chỉ hiềm ông không phải mẫu người thích ôm ấp các con gái như vậy.”

Tôi chợt thấy lạ. Cha như vậy đã đành, nhưng còn mẹ...

“Mẹ cô thì sao?”

Thốt lên rồi, tôi mới nhận ra mình chưa nghe cô gái này nhắc đến mẹ bao giờ. Thậm chí ngay cả tiếng “mẹ” cũng chưa lần nào thoát ra từ miệng cô.

“Mười năm trước...”

Mười năm trước thế nào, cô không kể thêm. Có lẽ cô không muốn nói. Nhưng tóm lại, hiện bà không có mặt trong ngôi nhà này.

“Xin lỗi, tôi tọc mạch quá.”

Tôi dừng chủ đề này lại.

“Không sao...”

Câu chuyện bị gián đoạn, chỉ còn sự im lặng đầy khó xử.

Đúng lúc ấy, tiếng chân chạy thành thịch đây náo động lan đến gần. Cánh cửa thông với nhà chính mở toang. Một lần nữa, bóng dáng của Shinokawa Ayaka xuất hiện. Có lẽ cô bé đang thay đồ dở dang, vì mới tháo

tất có một bên chân.

“Suýt nữa thì quên. Đây, Nao nhờ chuyển cho anh.”

Dứt lời, cô bé ấn vào tay tôi một chiếc túi giấy hoạ tiết ca rô. Túi không dán kín. Nhưng dù bên trong là quà tặng thì cũng không có gì là lạ.

Tôi cầm túi giấy trên tay, nghiêng đầu thắc mắc.

“Nao?”

“Kosuga Nao ấy. Anh có biết mà. Hôm nay cậu ấy bận chút việc không đến được nên nhờ em chuyển giùm.”

“Ý anh không phải vậy... Anh muốn hỏi em và Kosuga quen nhau à?”

Tôi nhớ từng nghe Kosuga Nao bảo chưa bao giờ nói chuyện với em gái của Shinokawa cơ mà. Hai đứa học cùng khối nhưng khác lớp.

“Em biết mặt và tên từ hồi xưa rồi. Nhìn cậu ấy cá tính nên nổi bật lắm. Hồi lễ hội văn hóa bọn em cùng tham gia ban tổ chức nên có nói chuyện với nhau. Hóa ra hai đứa học chung tiểu học... nhưng lên cấp hai thì khác trường.”

“Chà, vậy sao?”

Nói mới đề ý, không chừng xét đúng tuyến thì hai đứa lại ở chung khu vực ấy chứ. Nếu sinh ra và lớn lên trong cùng một vùng thì hay gặp trường hợp này lắm. Dù chưa nói chuyện bao giờ nhưng có khi đã chạm mặt nhau ở đâu đó rồi.

“Bọn em từng học cùng lớp tận ba năm trời đấy. Anh thấy ngạc nhiên không?”

Thế thì hai đứa phải nhận ra nhau sớm hơn chứ.

“Mà cậu ấy dặn anh phải giữ nhẹ nhàng thôi. Bảo làm dơ là đá phát chết luôn đấy. Thôi, em rút nhé!”

Cô bé cười toe toét truyền lại lời nhắc nhở mùi nguy hiểm rồi chạy biến về nhà chính. Chạy làm gì cho nhọc sức nhỉ?

“Anh cho tôi xem có được không?”

Shinokawa lên tiếng. Cô đã trở về trạng thái bình thường. Tôi thăm thò phào, chuyển túi giấy để cô lấy thứ bên trong ra. Là cuốn *Quả cam dây cót* của Anthony Burgess, sách khổ bunko của Hayakawa Shobo.

Shinokawa đã nhờ tôi hỏi mượn chính cuốn *Quả cam dây cót* mà Kosuga Nao đặt mua cho Yui. Cuốn sách mới tinh còn thơm mùi giấy, trên trang bìa có hàng chữ be bé: Bản đầy đủ.

“Quả đúng là bản có chương cuối cùng.”

Tôi thốt lên. Shinokawa im lặng lật sách. Cho dù chúng tôi đã xác định được bản sách Kosuga Yui đang có là bản nào, thì điều bí ẩn vẫn còn đó. Tại sao trong bài cảm nhận, chương cuối cùng lại bị bỏ qua?

“A, ra vậy!”

Tôi nghe Shinokawa thì thầm. Tay cô dừng lại trên cuốn sách đang mở.

“Tôi hiểu được đại khái rồi.”

“Hả?”

Tôi hỏi ngược lại.

“Cô hiểu được gì cơ?”

“Tôi hiểu được đầu đuôi câu chuyện.”

Cô trở vào dải giấy gấp đôi kẹp mấy trang lại như kiểu đánh dấu sách. Ngay bên dưới dòng “Thẻ đặt sách Hayakawa Bunko” có cột đề “Tên đại lý/Nhà sách”, ngoài ra còn in cả nhan đề và mã vạch. Một miếng khoét hình bán nguyệt thò lên, để người đọc có thể rút ra một cách dễ dàng.

“Anh có biết cái này không?”

“À ừm... Tôi từng trông thấy rồi, chỉ là...”

Chiese là không hiểu tác dụng của nó. Shinokawa hắng giọng rồi giải thích vanh vách.

“Dải giấy này gọi là slip, kẹp vào sách mới khi nhập kho tại các nhà sách. Khi khách hàng thanh toán, quầy thu ngân sẽ lấy lại dải giấy này để lưu. Nhờ đó họ có thể kiểm tra sách nào bán được bao nhiêu và lên kế hoạch đặt thêm... Nói chung, mục đích chính của dải giấy này là quản lý hàng tồn kho.”

Tôi im lặng, chỉ gật đầu. Chuyện này liên quan gì đến bài văn cảm nhận kia, tôi không tài nào đoán được.

“Đối với tiệm sách cũ, việc còn slip hay không cũng là một điểm đáng chú ý. Khi một cuốn sách mới mới được đem đến bán mà vẫn kẹp slip thì phải cẩn thận. Dải giấy đáng lý đã được nhà sách rút ra rồi cơ mà, cho nên không loại trừ khả năng đó là... đồ ăn trộm.”

Tôi há hốc miệng.

“Nói thế tức là, cuốn sách này...”

Khoan, cô bé kể là mua sách trực tuyến. Làm sao lấy trộm sách bán trên mạng được cơ chứ. Hay là đằng sau câu chuyện còn uẩn khúc gì?

“A, tôi xin lỗi. Tôi không có ý nói cuốn sách này bị lấy trộm đâu.”

Những tưởng tượng vừa được dịp phình to của tôi thoát cái đã mất tiêu.

“Gần đây, ngày càng ít nhà sách rút slip ra, họ chuyển sang lấy thông tin sản phẩm từ mã vạch của sách để quản lý tồn kho. Các nhà sách trực tuyến lớn đều tiến hành theo cách này. Nếu mua sách ở đó, miếng slip vẫn kẹp nguyên bên trong.”

“Ra là thế.”

Nếu vậy thì miếng slip còn nằm ở sách là chuyện đương nhiên. Đồng thời chuyện Kosuga Nao kể, rằng phải đặt mua trên mạng vì nhà sách trước ga Ofuna đã hết hàng, càng trở nên đáng tin hơn.

Tuy nhiên, Shinokawa vẫn dăm chiêu nghĩ ngợi.

“Nhưng thật ra từ slip tôi còn biết thêm một điều nữa. Tôi mượn cuốn sách này là để chứng thực điều đó.”

Cô đưa ngón tay trắng ngần chạm vào rìa slip. Có vẻ chứng thực xong, câu trả lời không mấy sáng sủa thì phải.

“Nhờ anh chuyển lời mời em gái của Kosuga đến đây nhé? Nếu được, tôi muốn trao đổi riêng với em ấy.”

6

Phải mất mấy ngày mới sắp xếp xong cuộc gặp giữa Shinokawa và Kosuga Yui.

Tôi những muốn liên lạc trực tiếp với Yui, khổ nỗi cô bé không dùng cả điện thoại di động lẫn máy vi tính, thành ra chỉ còn cách nhắn qua Kosuga Nao. Mà nhắn qua Nao thì tình hình cứ giậm chân tại chỗ.

Cô bé đã nhận ra chúng tôi đang hướng mỗi quan tâm vào bài văn cảm nhận của Yui chứ không phải là tìm cách thuyết phục cha mẹ họ.

“Trao đổi gì thì anh phải nói cho rõ chứ!”

Cô nhóc dòn dập truy hỏi trên điện thoại, nhưng tôi có biết gì đâu mà trả lời. Tôi đành lặp đi lặp lại rằng Shinokawa muốn trao đổi riêng với Yui.

“Thế hả? Vậy em cũng đi cùng.”

Sau nhiều lần mục sở thị thái độ nâng niu của Nao đối với em gái, đột nhiên tôi nhận ra một điều. Trong câu chuyện của Nao hoàn toàn không đề cập đến phản ứng của Yui trước các sự việc. Chắc cô bé không thích bàn bạc hay trông chờ sự hỗ trợ của chị mình.

“Thôi, em cứ chuyển lời tới em gái đi đã. Còn đi cùng hay không cứ để cô bé quyết định.”

Rất nhanh chóng, chúng tôi nhận được câu trả lời của Kosuga Yui. Cô bé đồng ý gặp riêng Shinokawa.

Thời gian Kosuga Yui chọn là buổi sáng một ngày bình thường trong tuần, lại còn trước giờ mở cửa tiệm. Cô bé cũng đã biết địa chỉ của tiệm sách Biblia. Tôi đi làm sớm hơn ngày thường, cùng Shinokawa chuẩn bị hàng hóa để mở cửa rồi đợi khách đến.

Đáng ra chỉ có hai người nói chuyện với nhau nhưng do Nao năn nỉ mãi nên tôi cũng sẽ tham gia.

“Yui bảo đi một mình được nhưng mà em lo lắm. Anh cứ ở sẵn đây với em nhé, đề phòng chẳng may có chuyện gì!”

Nao cũng lờ mờ đoán được cuộc nói chuyện không mấy vui vẻ đối với Yui, giống như cái ngày Shinokawa gọi cô ra ngoài chất vấn về chuyện ăn trộm sách.

Dường như Shinokawa hơi bối rối với sự có mặt của tôi, nhưng chính miệng Kosuga Yui nói không sao nên cô cũng chấp thuận.

“Hôm nay là ngày kỉ niệm thành lập trường hay sao ấy nhỉ?”

Tôi vừa nói vừa ngược nhìn đồng hồ treo tường. Chứ làm gì có chuyện cô bé trốn tiết để đến đây cơ chứ.

“Hình như là ngày nghỉ bù hội thao thì phải?”

Cô nhẹ nhàng trả lời. Ra thế, tôi đang gật gù tán đồng thì nhận ra, “Sao cô lại biết?”

“Ngày trước tôi học ở Học viện Nữ sinh Thánh Seio mà.”

Thế mà bây giờ tôi không hay. Nhưng giờ biết cô ấy học trường nữ sinh, tôi mới vỡ vạc được nhiều chuyện. Đặc biệt là khoản không hề cảnh giác với ánh nhìn của đám con trai. Hôm nay, cô diện một chiếc áo len dệt nhạ màu cổ chữ V, có hơi... Thôi, không nói nữa.

“Đừng nói là thời đại học cô cũng học trường nữ nhé. Mấy trường bên dòng tu ấy?”

“Ừa, sao anh biết?”

Đôi mắt cô tròn xoe sau cặp kính. Trông cô có vẻ bất ngờ thật sự.

“À, tôi đoán mò thôi.”

Tôi không dám nói nhìn là biết chứ cần gì phải đoán. Tôi dám chắc là từ xưa cô đã như thế này rồi.

“Anh đoán đúng đấy, hồi tiểu học tôi học trường công lập nhưng sau đó chỉ toàn học trường nữ thôi.”

Tôi vừa nghe vừa gật đầu. Tôi muốn biết thêm về quá khứ của cô, nhưng tiếng cửa kính mở ra đã cắt ngang cuộc nói chuyện.

Một cô bé nhỏ nhắn tóc buộc thấp sau gáy, đeo kính gọng kim loại đang đứng đó. Cô bé khoác áo denim màu trắng bên ngoài chiếc váy liền thân kẻ caro. Đừng nói tới phụ kiện trang sức, ngay cả dây buộc tóc của bé cũng chẳng dính chút trang trí gì. Cô bé mặc quần áo của mình mà trông cứ như đồng phục học đường.

“Chị gái em bảo đến đây.”

Kosuga Yui lên tiếng. Giọng nói đánh lại, lộ vẻ cảnh giác. Đường nét

bình thường, không sắc sảo, trông không giống chị gái lắm.

“Mời, mời em vào... Em đi lối này nhé.”

Vẫn ngồi trong quầy, Shinokawa vụng về hướng dẫn. Chỉ gặp một học sinh nhỏ tuổi mà cô ấy căng thẳng như vậy đấy. Sợ người lạ đến thế là cùng.

Kosuga Yui bước hẳn vào tiệm, đưa tay đóng cửa cẩn thận. Tôi im lặng nép mình sang một bên, lưng tựa sát tủ kính. Vì tôi nghĩ đây là cuộc nói chuyện của riêng hai người.

“Em là Kosuga Yui à!”

“Mời em vào... Cảm ơn em đã cất công tới.”

Cuộc hội thoại chẳng ăn nhập gì với nhau. Shinokawa là người lớn mà lại quên bém phải giới thiệu tên mình rồi.

“Có việc gì vậy ạ?”

Đi được nửa đường, cô bé đứng khựng lại giữa lối đi, khoanh tay, lom lom nhìn chúng tôi. Tuy khuôn mặt khác nhau nhưng khí thế thì giống hệt chị gái.

“Em muốn xong sớm để về.”

“Ừ phải, thế...”

“Em có nhờ vả gì đâu mà cái gì cũng tự tiện quyết định.”

Giọng điệu hằn học của cô bé khiến chúng tôi cứng đờ người.

“Chẳng biết gì về sách mà cũng ra vẻ ta đây.”

Nói về Kosuga Nao hả? Xem chừng cái hồ ngăn cách giữa hai chị em nhà này sâu hơn tôi tưởng. À không, là cô em đơn phương ghét cô chị thôi chứ.

“Chị gái vì em mới làm như vậy mà.”

“Em đâu có khiến. Cha mẹ xem mình mua sách gì thì có chết ai đâu mà ngày nào cũng cãi nhau với họ. Phiền phức kinh khủng!”

Ngang bằng bảo chị mình toàn làm việc vô tích sự.

“Bài cảm nghĩ đó của em cơ mà, cứ mặc kệ em chẳng phải là xong rồi sao?”

“Chị có bốn câu hỏi cho em.”

Shinokawa đưa bốn ngón tay lên, nói bằng một giọng mạch lạc. Như thể đột nhiên bật công tắc, thái độ cô quay ngoắt 180 độ, đường hoàng hẳn ra.

“Em viết bài văn đó ở nhà phải không?”

“Đúng ạ!”

Dù ít nhiều cảm thấy bối rối trước biểu hiện thay đổi của đối phương, Kosuga Yui vẫn điềm tĩnh trả lời.

“Em có thói quen làm bài tập ở nhà.”

“Bình thường em có hay đến thư viện không?”

“Dạ không... Sách mà bị người khác chạm vào em cứ thấy kinh kinh.”

Vừa nói, cô bé vừa liếc mắt nhìn hàng kệ sách xung quanh. Lời cô nói chẳng khác nào khiêu khích nhân viên tiệm sách cũ chúng tôi. Bề ngoài trông người lớn chín chắn mà thực chất ngông nghênh ra phết.

“Tức là em không mấy khi cho ai mượn hay mượn ai sách vở đâu nhỉ?”

“Dạ không. Mà bạn bè em cũng ít đọc sách lắm.”

“Với gia đình cũng không à?”

Trong một khoảnh khắc, cô bé khựng lại.

“Nếu ai trong nhà mượn sách thì được thôi, nhưng họa hoàn lắm mới có. Nhà em không ai thích sách hết. Nếu đọc thì chỉ toàn là tạp chí hay những

thứ tương tự.”

Bây nào, chị cô bé đạo này hay mượn sách của ông Shida về đọc lắm. Nhưng hình như không được cô bé tính là yêu thích sách thì phải?

“Vậy sao? Chị hiểu rồi.”

Shinokawa gật đầu.

“Đủ chưa ạ? Em xin phép đi về.”

“Xin lỗi em. Chị còn một câu hỏi nữa.”

Shinokawa nói, lần này cô đưa ngón trỏ lên.

“Em làm thế nào để viết bài văn cảm nhận đó?”

Cả tiệm sách im lặng như tờ. Câu hỏi nghe qua vô thường vô phạt, nhưng đôi mắt của Kosuga Yui thoáng mở to vì bất ngờ.

“Em đọc sách. Cuốn sách của em ở đằng kia phải không? Em đã đọc nó đấy.”

Cô bé trở lên quầy. Ở đó đang đặt cuốn *Quả cam dây cốt* bản đầy đủ chúng tôi đã mượn.

“Cuốn tiểu thuyết này có hai kết thúc. Bản không đầy đủ, dừng ở chỗ Alex đã được giải phóng khỏi trạng thái tẩy não. Và bản đầy đủ bao gồm chương cuối cùng trong đó nhân vật quyết tâm làm lại cuộc đời bằng ý chí của mình. Em đọc bản đầy đủ nhưng tại sao lại viết bài cảm tưởng về bản không có chương cuối cùng?”

Cuối cùng đã vào vấn đề cốt lõi. Nếu Kosuga Yui có điều giấu giếm, cô bé ắt sẽ dao động ngay tắp lự. Tuy nhiên mọi chuyện không diễn ra như vậy.

Cô bé bình tĩnh đến lạ lùng, một nụ cười gần như ngạo nghễ nở trên môi.

“Chương cuối không thú vị lắm nên em xem như không có thôi. Tự nhiên thành người lương thiện, vô lý đùng đùng. Vả chăng, kết thúc ở đoạn Alex nghe nhạc của Beethoven thì nên thơ quá còn gì! Em biết những cuốn xuất bản trước đây dừng ở đó mà.”

Lời giải thích vô cùng hợp lý. Tuy nhiên, lòng tôi dấy lên cảm giác quái dị không sao xua đi được. Gần đây cô bé phát hiện ra sự tồn tại của chương cuối cùng nên mới bịa ra cái lý do dễ nghe này chẳng.

“Tôi như nhìn thấy rõ mồn một cảnh tượng mình đang thoăn thoắt chạy trên đôi noga kì dị, dùng бритва rạch như điên dại lên khuôn mặt trái đất đang cất tiếng gào thét bi thương. Tiếp đó sẽ đến một chương nhạc uyển chuyển, và kết thúc bằng khúc hợp xướng diễm lệ. Tôi đã được chữa lành...”

Shinokawa đọc lại một mạch rồi mỉm cười với Kosuga Yui.

“Đúng là nên thơ. Lần đầu tiên đọc, chị đã nghĩ đoạn văn này khủng khiếp một cách xuất sắc.”

“Dạ, vậy nên em chỉ muốn viết cảm tưởng đến đoạn đó.”

“Nhưng em chưa đọc đến đoạn đó, có phải không?”

“Hả?”

Người thốt lên là tôi. Còn Kosuga Yui chỉ hơi nhăn mặt.

“Sao lại chưa? Em đọc hết cả cuốn rồi.”

“Thật không?”

“Thật. Chị dựa vào đâu mà bảo em chưa đọc?”

Tôi nghĩ không có cách nào để chứng minh những nghi vấn dạng này. Tuy nhiên Shinokawa không nao núng, cô nhắc cuốn *Quả cam dây cót* đang đặt trên quầy lên, đưa cho Kosuga Yui.

“Em thử lật cuốn sách này từ đầu nhé. Lật lướt qua thôi cũng được. Nào, em làm đi!”

Trước giọng điệu kiên quyết ấy, cô bé miễn cưỡng làm theo. Cô cầm mà như giật lấy cuốn sách rồi lật giấy phành phạch.

Bỗng cô dừng lại. Một dải slip màu hồng gấp đang kẹp tằm mấy chục trang giấy lại với nhau. Kosuga Yui thản nhiên nhón mẫu bán nguyệt đang nhô ra, định bụng kéo lên.

“Em làm thế nào mà đọc được toàn bộ nội dung trong khi cứ để nguyên slip như vậy?”

Ngón tay cô bé cứng đờ. Hóa ra là thế, tôi thảm nhủ. Nếu không rút slip ra, ắt không thể đọc được những trang bị kẹp. Nếu đã rút ra rồi, chắc chẳng ai rảnh rang đến mức kẹp lại nguyên trạng. Khi nói “Từ slip tôi còn biết thêm một điều nữa”, thì ra cô muốn ám chỉ việc chủ nhân cuốn sách có đọc hết nó hay không.

“Em chưa đọc đến cuối cuốn *Quả cam dây cót*, không hề biết điểm khác nhau giữa bản đầy đủ và bản không đầy đủ, chỉ vì bỏ dở nửa chừng. Vậy mà em vẫn sáng tác được bài cảm nhận thế kia... Chỉ có một cách giải thích duy nhất.”

Shinokawa hít vào thật sâu rồi nói dứt khoát.

“Em đã chép bài viết của người khác.”

7

Còn một lúc nữa mới đến giờ mở cửa.

Không gian lặng ngắt đi, chỉ có tiếng tích tắc đếm giờ của chiếc đồng hồ

cũ.

Cuối cùng, Kosuga Yui từ từ hé đôi môi trắng bệch không còn giọt máu.

“Chị đừng nói lung tung như vậy!”

Tuy có hơi run rẩy nhưng giọng cô bé vẫn cứng cỏi đến lạ thường.

“Chị bảo em đạo văn sao?”

Shinokawa nhú mày bối rối, chừng như không ngờ mình sẽ bị đốp chát như vậy.

“Thế thì chị hỏi em thêm một câu nữa. Em biết đến *Quả cam dây cốt* ở đâu?”

“Hả?”

Cô bé ngẩn người.

“Đây đúng là một danh tác kinh điển, nhưng nói gì thì nói, nó vẫn là tiểu thuyết nước ngoài cách đây cả năm mươi năm. Em không hay trao đổi với gia đình cũng như bạn bè, thì từ đâu mà em biết đến cuốn sách này rồi viết bài cảm nhận về nó?”

“Cái đó... do em thấy ở nhà sách...”

“Chị chắc chắn những nhà sách quanh đây đều hết hàng rồi. Hơn nữa, trong bài có câu ‘Tôi đặt mua cuốn sách này trên mạng mà không biết nội dung là gì’.”

Shinokawa ráo riết dồn đuổi.

“Thật ra là ngược lại mới đúng, có phải không? Đọc bài cảm nhận về tác phẩm xong, em mới có hứng thú với *Quả cam dây cốt*. Ban đầu chắc em cũng đã định đọc cuốn sách và tự mình viết thu hoạch. Vì nếu không phải như vậy, em đâu cần bỏ công bỏ sức tìm kiếm và mua cho bằng được cuốn này làm gì. Nhưng mọi chuyện lại không như mong đợi, em hết cách, nên

đành phải chép cảm tưởng của người khác.”

“Em đã bảo chị đừng nói lung tung cơ mà! Chị không có bằng chứng thì đừng vu khống!”

“Muốn bằng chứng à, sẽ có ngay thôi.”

Mặc Kosuga Yui âm ỉ, Shinokawa vẫn vững như bàn thạch.

“Em bảo mình viết bài cảm nhận ở nhà. Em cũng không sử dụng thư viện. Nếu những lời này là thật, chắc chắn bài gốc để em chép là ở nhà em. Tất nhiên không phải là tác phẩm của người trong gia đình. Vì như thế thì mọi người đã phát hiện ra ngay. Vậy em chép của ai? Tuy khả năng không chỉ có một, nhưng...”

Shinokawa phân tích bằng giọng từ tốn.

“Trường tiểu học của em ngày trước năm nào cũng tổ chức thi viết cảm nhận, đúng không? Chị nghĩ các bài viết xuất sắc sẽ được tuyển chọn và in thành tập phát cho học sinh trong trường. Phải không?”

Nét mặt Kosuga Yui bỗng chốc đông cứng. Trong đầu tôi hiện ra câu nói của Nao.

“Em thấy con bé viết hay hơn những đứa khác nhiều!”

Lúc đó tôi ngờ ngợ rồi. Làm sao có cơ hội thấy bài của “những đứa khác” để mà so sánh với văn em gái mình được chứ? Trừ phi có sẵn một hợp tuyển các bài viết.

“Đương nhiên, nhà trường đã tổ chức những cuộc thi như vậy và phát các tuyển tập ấy từ trước khi em vào học rồi. Chị dám cá bài văn cảm nhận này viết vào thời điểm bàn đầy đủ của *Quả cam dây cốt* chưa được bán ra. Có lẽ là khoảng thời gian chị gái hay anh trai của em còn học ở trường. Mà Nao không phát hiện ra thì khả năng cao là học sinh gần thời anh của em

viết cũng nên. Muốn kiểm chứng thì sau đây đi tìm hiểu là ra ngay.”

Không ai lên tiếng. Im lặng mất một lúc.

Cô bé siết chặt cuốn sách của Hayakawa Bunko, cuối cùng, cô bảỉ hoải thông tay xuống.

“Em cứ nghĩ sẽ không ai biết.”

Đầu cúi gằm, cô lí nhí trong miệng.

“Em rất thích đọc các tuyển tập văn ngày trước, từ đó tìm ra cuốn sách muốn đọc. Năm nào cũng sẽ có người viết được bài cảm nhận cực kì lay động. Trong những bài em từng đọc, thì bài về *Quả cam dây cót* này khiến em ấn tượng nhất. Câu văn trau chuốt, nội dung lại già dặn. Em phục không để đâu cho hết.”

Nghĩa là, quả có một học sinh tiểu học đã đọc cuốn tiểu thuyết và viết ra bài cảm nhận đó sao. Thời đại nào cũng vậy, trong mỗi trường học đều có những cô cậu bé yêu thích sách một cách dị thường. Thậm chí xung quanh ta cũng có những người như thế không chừng.

“Ban đầu em cũng muốn đọc thử. Nhưng mua rồi mới thấy, hành động của Alex tồi tệ hơn em tưởng nhiều, từ ngữ sách dùng thì trúc trắc nặng nề. Rót cuộc, đọc được một phần ba thì em bỏ ngang.”

Chị gái Nao của cô bé cũng nói y hệt. Ai mà ngờ gu sách của hai chị em nhà này lại gần nhau đến thế.

“Nhưng em đâu cần phải sao chép cảm tưởng của người khác như vậy?”

Shinokawa nói.

“Chị nghĩ mãi vẫn không hiểu. Nếu không đọc được *Quả cam dây cót* thì em vẫn có thể viết thu hoạch về một cuốn sách khác mà?”

Má Yui ửng đỏ. Khuôn mặt cô bé giãn ra, hay đúng hơn, trông cô bé trở

về đúng với tuổi của mình hơn.

“Chị em... bảo không đọc được cuốn đó.”

“Hả?”

Shinokawa hỏi ngược lại.

“Dạo gần đây chị ấy mới có người yêu.”

Chúng tôi bất giác đưa mắt nhìn nhau như muốn hỏi có biết chuyện này không, rồi chẳng ai bảo ai, cả hai cùng lắc đầu quày quặt.

Tháng trước, Kosuga Nao dự định thổ lộ với cậu bạn chung lớp mà cô thầm mến, nhưng bị từ chối phũ phàng. Đến mức cô bé mới nghĩ quần mà lấy trộm sách. Cậu bạn này về sau bị học sinh trong trường cô lập, tức giận đốt luôn bảng hiệu của tiệm sách Biblia, nghe đâu bây giờ vẫn bị đình chỉ học.

“Dịp nghỉ hè, có lần chị em làm bánh rồi đi ra ngoài. Chắc chị em tỏ tình thành công rồi. Anh đó thông minh lắm thì phải, mấy cuốn sách khó nhằn toàn là anh ấy cho mượn không thôi. Hình như anh ấy còn am hiểu sách vở hơn em nữa cơ.”

Càng nghe, đầu óc tôi càng rối loạn. Cô bé này hiểu sai tất tần tật rồi. Người hay trao đổi sách với Kosuga Nao là một ông già vô gia cư kiêm sutori, hai người đáng tuổi bố con chứ tình yêu tình báo gì ở đây.

Tôi định bụng cải chính giúp nhưng cân nhắc xong lại thôi. Người trong cuộc còn chưa kể chuyện đó với gia đình, thì đâu đến lượt người ngoài như mình chõ mũi vào.

“Em muốn thể hiện rằng mình đọc được sách cao cấp hơn chị gái, phải không?”

Shinokawa ôn tồn hỏi. Kosuga Yui bỗng cúi gầm mặt xuống đất.

“Xin chị giữ kín chuyện này với chị Nao. Trông ngổ ngáo vậy thôi chứ chị ấy khôn phép lắm, chắc chắn sẽ kể hết với cha mẹ cho mà xem. Nếu mọi chuyện vỡ lở thì lại rùm beng lên mất.”

“Nhưng...”

“Em biết việc em làm là xấu. Nhưng đằng nào số người biết cũng chỉ khoanh vùng trong gia đình và thầy cô ở trường thôi mà. Tác giả của bài viết đâu có phát hiện ra. Ừm, nếu anh chị chấp nhận giấu kín giùm em.”

“Kosuga Yui à!”

Đột nhiên, Shinokawa gọi ra cả họ lẫn tên cô bé. Giọng cô ần chứa sức nặng khiến người khác phải im bật.

“Em đã lấy bài văn của một cựu học sinh hô biến thành văn của mình. Dù chị ấy không phát hiện ra đi chăng nữa, sự thật vẫn rành rành là sự thật. Đã vậy, nhận xét về một cuốn sách chưa đọc chính là xúc phạm đến tác giả đấy. Không phải em rất thích đọc sách sao?”

Cô ngồi trong quầy, hai tay đặt trên đùi. Tôi để ý thấy cô đang vuốt ve bìa một cuốn sách. *Quả cam dây cốt* bản cũ, gấn obi màu vàng. Đây là cuốn sách cô cầm theo lúc giải thích mọi chuyện cho tôi.

“Burgess từng nói ‘Chúng ta có thể xóa đi những gì mình viết. Nhưng không thể coi như mình chưa từng viết nó’. Em cũng không thể xem như bản thân chưa bao giờ sao chép bài cảm nhận ấy. Ta phải gánh lấy sức nặng của những việc mình đã làm em ạ!”

Kosuga Yui bặm môi thật chặt. Phải chăng cô bé đang lo sợ về viễn cảnh tối tăm trước mặt?

“Em hãy nói thật với chị của mình và xin chị ấy lời khuyên đi. Chị chỉ nói được đến đây thôi.”

“Hả?”

“Nao sẽ biết lựa chọn phương thức phù hợp với em nhất. Chị dám chắc Nao sẽ hiểu được cảm xúc của em bây giờ đây.”

Đúng thật, Kosuga Nao ắt sẽ hiểu rõ cảm giác của một người lỡ làm một việc không nên làm. Vì bản thân cô bé cũng từng rơi vào hoàn cảnh này. Và vì cô bé rất yêu quý em gái mình nữa.

Mãi một lúc sau, Kosuga Yui mới hơi ngẩng đầu lên.

“Em hiểu rồi. Em sẽ thử xem sao.”

8

Vụ việc của Kosuga Yui chỉ dừng lại ở đó, ngoài ra không còn gì để nói.

Về sau thế nào, cô chị Nao không kể tường tận với chúng tôi.

Vài ngày sau, Nao xuất hiện ở tiệm và nói lời cảm ơn với Shinokawa, nhưng chỉ đến vậy thôi. Chắc thấy không cần thiết làm cho sự việc rắc rối hơn nên cô không kể với cha mẹ về hành động của em gái. Tôi đoán thế.

Vào một ngày nghỉ cách đây mấy hôm tôi trông thấy chị em nhà Kosuga ở hiệu sách trước ga Ofuna. Hai cô bé đang chụm đầu lại chỗ quầy sách bunko rôm rả chuyện trò. Xem chừng hai đứa đã thân nhau hơn một chút rồi.

Dù tôi nói rằng “chỉ đến vậy thôi”, nhưng thực tế với riêng tôi, câu chuyện vẫn còn một phần vô cùng quan trọng đi liền ngay sau đó. Đó là chuyện xảy ra sau hôm Kosuga Yui đến cửa tiệm.

Bây giờ đã quá trưa, Shinokawa đang nghỉ ngơi và ăn trưa trong nhà chính. Một vị khách quen tiện đường ghé qua khi đang đi tản bộ cũng vừa

ra về, trong tiệm chỉ còn mình tôi.

Bỗng mắt tôi dừng lại ở cuốn *Quả cam dây cót* nằm trên quầy. Đó là bản bunko cũ, không bao gồm chương cuối cùng.

Shinokawa đem cuốn sách xuống từ tầng hai nhà chính. Nói cách khác, cuốn này không phải sách thuộc cửa tiệm mà nằm trong bộ sưu tập cá nhân của cô. Tôi nhìn lại dải obi gắn vào cuốn sách, có in “Tuyển chọn. Mừng 50 năm thành lập Hayakawa Shobo.”

Rốt cuộc cô ấy mua cuốn này từ khi nào nhỉ?

Lật đến cuối sách xem trang xi nhê, tôi trông thấy “Tái bản lần thứ 25, ngày 15/1/1995”. Xem ra còn lâu năm hơn tôi nghĩ. Tầm mười lăm năm về trước ấy chứ. Cũng có khả năng Shinokawa mua sách cũ nên sở hữu cuốn này, nhưng nếu cô mua sách mới thì lúc đó chưa...

“A!”

Bỗng dung tôi thốt lên. Những câu hỏi lớn vồn trong đầu tôi từ hôm trước đến giờ đột nhiên xâu chuỗi với nhau.

“Dù chị ấy không phát hiện ra đi nữa, sự thật vẫn rành rành là sự thật.”

Shinokawa đã nói như thế. Nghĩ kĩ thì, Kosuga Yui chưa bao giờ bảo người học sinh viết bài văn đó là con gái. Đâu thể loại bỏ khả năng là nam sinh viết được. Bên cạnh đó, ngôi nhà này và nhà Kosuga thuộc cùng một tuyến trường tiểu học. Chính Shinokawa từng nói “hồi tiểu học tôi học trường công lập” nên chắc chắn cô cũng học ở đây. Sao cô lại không nhắc đến chuyện ấy nhỉ?

“Xin lỗi tôi ra muộn.”

Một giọng nói vang lên ngoài tầm mắt. Tôi ngẩng đầu lên, Shinokawa đã quay lại từ nhà chính. tay cô đang khép cánh cửa lại sau lưng.

“Vì tôi phải tìm một thứ.”

Thấy tôi đang giở cuốn *Quả cam dây cót*, cô hơi khựng lại.

Nhưng có lẽ, trước khi quay lại đây, cô đã hạ quyết tâm rồi. Khác với thường ngày, cô nhìn thẳng vào mắt tôi và bắt đầu câu chuyện.

“Ừm... Có một việc... tôi phải xin lỗi anh Gora.”

Cô vừa nói vừa chìa cho tôi tập sách mỏng này giờ cầm trong tay. Thứ cô vừa tìm chắc là đây.

Nhan đề trang bìa là *Đâm chôi*. Có lẽ mang ý “đâm chôi náy lộc”. Bên dưới ghi “Trường tiểu học Iwatani thành phố Kamakura. Bình Thành năm thứ 7”. Tức là năm 1995.

Tôi im lặng nhận lấy rồi mở tập sách ra xem. Đọc qua mục lục, tôi hiểu rằng đây là hợp tuyển các bài văn cảm nhận. Tập *Đâm chôi* này có lẽ được phát hành sau mỗi lần tổ chức thi viết.

Chỉ chốc lát tôi đã giở đến trang cần tìm. “Đọc *Quả cam dây cót*.”

Lia mắt xuống bên dưới thì thấy ngay dòng chữ “Shinokawa Shioriko lớp 4-2”.

“Tôi xin lỗi.”

Mặt đỏ như gấc, cô cúi gằm.

“Đây là... bài cảm nhận của tôi.”

Chính thế.

Shinokawa không tháo gỡ bí ẩn lần này bằng suy luận. Ngay từ đầu, cô đã nhìn thấu hành vi của Kosuga Yui, cô chỉ giả vờ đi tìm đáp án cho bí ẩn lần này mà thôi.

“Sao cô không nói ra luôn?”

Tôi chẳng tài nào hiểu nổi. Đâu nhất thiết phải giấu giếm như vậy. Cô

chỉ cần cho Kosuga Yui xem bài văn này rồi bảo “Chị chính là người viết” là xong, cần gì phải giải thích dông dài với cô bé.

“Chuyện là... bài này...”

Cô thì thầm bằng giọng yếu ớt.

“Anh... Anh Gora đã...”

Tôi? Tôi đã làm sao cơ?

“Lúc ông Shida bảo ‘Mới học cấp hai chứ mấy, mai này lớn lên nó sẽ thành người thế nào, bảo sao phụ huynh không lo lắng’, anh đã gật gù ‘ông nói cũng có lý’ còn gì.”

“A!”

Vào thời điểm viết bài văn này, Shinokawa còn chưa lên cấp hai mà mới chỉ là học sinh cấp một thôi. Cả tôi và Shida đều có mắt không tròn, nhân vật ấy giờ đã lớn tướng và ở ngay trước mặt chứ có xa xôi gì.

“Khi tôi nộp bài cảm nhận này, thầy cô cũng tá hỏa. Họ bảo còn bé mà đã viết lách kiểu ấy thì đáng ngại lắm. Tất nhiên, cũng có những giáo viên bệnh vực nên bài văn mới được lọt vào tuyển tập chọn lọc, nhưng mà...”

Giọng cô càng lúc càng nhỏ.

“Tôi không muốn cũng bị anh nhìn nhận như thế.”

Nhắc mới để ý, đúng là ngay trước khi Shida xuất hiện, Shinokawa đã tính nói gì đó về bài cảm nhận này. Ất hẳn bấy giờ cô đã định kể sự thật với tôi.

Đột nhiên, mắt tôi dừng lại ở một câu trong bài.

Tôi đã mua cuốn sách này ở nhà sách Shimano mà không biết nội dung là gì.

Đây là điểm duy nhất khác với bài cảm nhận của Kosuga Yui. Chắc hẳn

bấy giờ cô đã cầm sổ tiền tiêu vật gom góp được đạp xe dạo quanh các nhà sách. Hình ảnh cô bé con mới học lớp Bốn là Shinokawa ngày ấy, lần này đã hiện lên rõ nét trong tôi.

“Anh nghĩ sao nếu một đứa bé lại viết bài văn như vậy?”

Tôi lật *Đâm chổi* và đảo mắt đọc lướt qua những bài cảm nhận khác. Có nhiều bài viết về các tác phẩm văn học cận đại của Mori Ogai hay Dazai Osamu, nhưng trong số đó, bài cảm tưởng về *Quả cam dây cốt* lại mang một sắc thái hoàn toàn khác.

“Tôi cho rằng cũng hơi kì lạ, nhưng thật ra đâu có gì xấu.”

Tôi trả lời.

“Tự nhiên muốn gặp thử cô của ngày ấy quá.”

Shinokawa mỉm cười e lệ.

Viết một bài như thế này từ ngày còn là học sinh tiểu học thì cũng có sao đâu. Suy cho cùng, cảm nhận cũng chỉ là cảm nhận mà thôi. Còn thực tế, việc nên hay không nên làm, nhìn chung con người đều có thể tự mình xét đoán. Ngay cả trong tiểu thuyết này, Alex cũng đã rũ bỏ lối sống xấu bằng ý chí của mình đấy thôi. Tôi gấp *Đâm chổi* lại và đưa trả cho cô. Đúng như lời tác giả *Quả cam dây cốt* đã nói, thứ đã viết không thể xem như mình chưa từng viết. Nhưng đâu nhất thiết phải xem như chưa từng viết bài cảm tưởng này?

“Cô nghĩ gì sau khi đọc bản đầy đủ?”

“Hả?”

“Tôi muốn nghe cảm tưởng ấy mà.”

Nhận định của cô hẳn là thay đổi rồi. Bởi dù sao chẳng nữa, kết thúc câu chuyện cũng đã rẽ theo hướng khác, Shinokawa của bây giờ nghĩ thế nào

về cuốn tiểu thuyết đó? Thật lòng tôi rất muốn biết.

Nụ cười trên môi Shinokawa tươi rói.

“Nhưng sẽ hơi lâu đấy.”

“Vậy sau khi đóng cửa có được không?”

“Ừm, tất nhiên là được chứ.”

Chúng tôi lại ai vào việc nấy. Shinokawa trở về sau bức tường sách và lại huyết sáo lạc điệu như mọi khi.

Có một điều tôi dám chắc, đó là lúc này cô không đọc sách.

Chuyện thứ hai

Chuyện thứ hai: *Tùy bút danh ngôn cho kẻ làm công ăn lương**

của Fukuda Teiichi

(Rokugatsu phát hành)

1

Từ bãi đỗ xe của tiệm Biblia, nếu muốn đánh xe đến trước cửa thì bắt buộc phải đi đường vòng.

Sau khi cần trọng bẻ lái ở ngã ba sẽ ra một con đường nhỏ chạy dọc sân ga. Có một cô gái tóc dài đeo kính đang đứng ngay trước bảng hiệu đề “Thu mua sách cũ - Định giá hợp lý”. Cô mặc chiếc váy dài ôm lấy thân hình mảnh khảnh, khoác áo bludông gắn cổ lông thú, đúng điệu thời trang mùa thu, chỉ có chiếc túi vải buồm như để đựng đồ nghề khoác nơi vai là hơi lệch tông mà thôi.

Tôi dừng xe ngay trước mặt cô, vươn tay ra mở cửa ghế phụ lái.

“Xin lỗi để cô đợi lâu.”

Tôi cất giọng, cô cúi đầu chào tôi rồi bước lên xe. Cô loay hoay gấp nạng lại, thắt dây an toàn, tay giữ rịt chiếc túi đặt trên đùi.

“Chúng ta đi nhé?”

Tôi lên tiếng, không giấu được căng thẳng của mình.

“Vâng... Mình đi thôi.”

Đến cổng chùa Enkaku, màu lá đỏ đã lác đác điểm xuyết. Đoàn khách tham quan gồm các ông, các bác đầu đội mũ đang băng qua đường nên mãi mà xe vẫn trũng trĩnh một chỗ. Kamakura vào mùa du lịch không hiếm gặp cảnh tượng thế này.

“Đây là lần đầu tiên đấy.”

Shinokawa mở miệng.

“Cái gì đầu tiên cơ?”

“Chúng ta đi ra ngoài cùng nhau.”

Tôi im lặng trầm ngâm. Quả đúng như lời cô nói, từ trước đến nay, gần như chưa bao giờ hai người chúng tôi đi riêng ra ngoài như thế này.

Nói thế chứ tim tôi không đến nỗi rung rinh cho lắm.

“Nhưng rồi sẽ đến lúc anh Gora phải một mình đi xử lý công việc... Anh không cần sốt ruột đâu, cứ học cách làm từ từ, từng chút một là được rồi.”

“Tôi hiểu mà.”

Tôi ngoan ngoãn gật đầu.

Khỏi cần nói tôi cũng biết đây chẳng phải hẹn hò hay gì cả. Chúng tôi đang đi một chiếc xe van cũ, vốn thường để ở bãi đỗ xe của tiệm Biblia. Băng ghế sau đã được gấp xuống để có thể chất được nhiều đồ.

“Địa điểm là Onarimachi phải không?”

“Đúng rồi, nhà này đồ sộ lắm. Họ có cả kho sách thì phải.”

Onarimachi là khu dân cư gần ga Kamakura. Chúng tôi đang đến nhà khách hàng để thực hiện chế độ “thu mua tận nơi”.

Băng qua đường ray tàu hỏa, chiếc xe tiến ra quốc lộ, tôi tăng tốc, vượt trước một chiếc xe buýt màu cam và bò lên con dốc thoải thoải.

“Trước đây anh Gora từng đến nhà của vị khách này rồi đúng không?”

Trong một khắc, tôi chợt dạ.

“À, ngày trước bọn tôi học chung lớp.”

Câu này không phải là nói dối. Đây đúng là cô bạn cùng học cấp ba, cô nhờ tôi mua lại kho sách nhà mình nên chúng tôi đang trên đường tới đó. Tuy nhiên có chút vướng mắc khó giải thích ở đây. Tôi căng thẳng cũng vì lẽ đó.

Chuyện phải kể từ hai ngày trước.

Bên cạnh ga Ofuna là khu phố đầy những hàng quán đã có từ lâu đời.

Các cửa tiệm be bé đứng san sát dọc con đường dài và hẹp, cứ chiều xuống là tấp nập kẻ bán người mua. Hàng hóa bày tràn ra cả mặt đường, đến độ khách bộ hành khó lòng đi lại mà không đụng vai nhau.

Đa số các tiệm buôn bán hàng tươi sống và đồ dùng hằng ngày, nhưng đi quá nhà ga một đoạn, đập vào mắt sẽ là bảng hiệu của các quán rượu, ghi tên nhiều loại rượu Nhật.

Khi hoàng hôn buông xuống, quán rượu lần lượt mở cửa, nhân viên văn phòng tan sở và dân cư quanh vùng đều lục tục kéo về đây.

Quán rượu chúng tôi đang ngồi cũng là một trong số đó, đồ nhắm hải sản vô cùng phong phú mà giá lại phải chăng. Hôm nay tôi đi chung với một người bạn từ thời cấp ba.

“Ông vẫn làm ở tiệm sách cũ đấy à?”

Sawamoto bắt chuyện khi cốc bia đầu tiên được đem ra. Thời cấp ba chỉ có hai đứa bạn là học cùng lớp với tôi suốt ba năm. Sawamoto là một trong hai đứa đó.

“Tôi có nghỉ việc một lần... Nhưng nhiều chuyện xảy ra nên tôi quay lại làm rồi.”

“Hả? Đạo trước nói chuyện điện thoại, tôi nhớ ông bảo là đã qua vòng phỏng vấn cuối cùng ở công ty thực phẩm bên Saitama hay đâu đó cơ mà?”

Tôi không nói gì, chỉ lắc đầu. Như hiểu ra vấn đề, hắn cười khò lấp.

“Nhưng mà có một tên bạn nhậu vẫn ở lại quê nhà, tôi mừng đến rơi nước mắt. Ngoài ông ra chẳng có tên nào cùng tôi bia bọt cả.”

Sawamoto đã uống cạn cốc bia từ lúc nào. Hắn có khuôn mặt tằm tõi đậm nét trông hơi u uất, nhưng tửu lượng phải nói là hào hùng. Gia đình hắn làm ngư dân và mở hàng bán cá mấy đời nay ở Koshigoe. Thời còn đi học, hắn là chủ tướng câu lạc bộ kiếm đạo, còn trong lớp, hắn như một người anh đáng tin cậy.

Sau khi thi lại một năm, hắn đậu vào một trường đại học quốc lập, giờ đã kiếm được việc ở một công ty liên doanh chuyên sản xuất đồ điện.

“Có ông ở đó chắc tiệm cũng an tâm nhỉ? Nguy hiểm quá ấy chứ. Tôi nghe kẻ chủ tiệm bị kẻ nào bám đuôi rồi đe dọa cơ mà?”

“Ông biết rõ gớm!”

Tôi tròn mắt. Nói cho chính xác thì kẻ ấy không bám theo Shinokawa Shioriko mà bám theo bộ sách quý hiếm của Dazai Osamu mà cô sở hữu. Danh tính của hung thủ là Tanaka Toshio, giờ anh ta đã bị cảnh sát bắt, tên tuổi cũng đã công khai đăng lên báo. Tất nhiên thân phận của Shinokawa và tiệm sách thì được giữ kín trên các kênh thông tin.

“Vụ ấy xảy ra ngay gần đây mà. Người ta không không đồn ầm lên mới lạ.”

Sawamoto oang oang.

“Thủ phạm thế nào rồi?”

“Giờ đang xét xử... Nghe đâu phải bóc lịch.”

Có lẽ anh ta sẽ ngồi tù vài năm chứ không đến nỗi phải chịu án chung thân. Do vậy không loại trừ khả năng một ngày nào đó, Tanaka sẽ lại xuất hiện trước mặt Shinokawa.

“Thế ông hẹn hò với chủ tiệm từ khi nào vậy? Nghe đồn xinh đẹp lắm phải không?”

Tôi nhăn mặt, đặt cốc bia xuống. Thiên hạ đồn thổi đến mức ấy cơ à? Mà không, có khi là do mạng lưới tình báo của Sawamoto rộng quá mức cần thiết không chừng.

“Hẹn hò cái gì? Tôi chỉ làm việc ở đó thôi.”

“Sao lạ vậy, tôi lại nghe kể là sau khi thủ phạm bị bắt, ông đã tỏ tình với nàng...”

“Ông nghe kể lung tung thì có. Tỏ tình gì đâu, chỉ là nói...”

“Nói gì cơ?”

“Cũng chẳng có gì.”

Cô ấy kể chuyện sách với tôi rồi hai bên làm hoà như cũ. Nhưng khó mà giải thích ngọn ngành lắm.

“Nhưng trông tình hình, hai người đâu chỉ đơn thuần là mối quan hệ công việc phải không?”

“Cũng chẳng biết nữa.”

Ngoài chuyện liên quan tới sách, hiếm khi Shinokawa nói đến chủ đề khác. Đến giờ, trong phạm trù cá nhân, tôi vẫn không thể xác định được nên tiếp cận cô ấy đến chừng mực nào. Kiểu phụ nữ như cô, tôi mới gặp lần đầu.

Hàng lông mày rậm của Sawamoto nhú lại như bận tâm điều gì.

“Sao thế?”

“Chắc tầm tháng trước. Bọn tôi có nhắc tới ông, kể giờ ông đang làm ở tiệm sách cũ... mà lại có bạn gái mới rồi...”

“Ông kể với ai?”

“Vớ Kosaka đấy.”

Đang vớ lấy đậu edamame*, tay tôi bỗng khựng lại. Kosaka Akiho. Chính là người thứ hai học chung lớp với tôi suốt ba năm cấp ba.

“Ông vẫn giữ liên lạc với cô ấy à?”

“Thỉnh thoảng điện thoại, nhắn tin qua lại thôi.”

Một đồng câu hỏi cuộn trào trong đầu tôi. Đúng lúc định mở miệng nói, bia và cá thu chiên xù gọi thêm đã lại được mang đến bàn. Như sự nhớ điều gì, Sawamoto vỗ tay bôm bốp.

“Đúng rồi, hôm qua Kosaka nhắn tin cho tôi. Cô ấy mới về dự tang họ hàng nên bây giờ đang ở nhà đấy.”

Hắn cạp một miếng cá thu chiên xù rồi nốc bia tì tì.

“Tôi kể hôm nay đi uống với ông, thế là cô ấy bảo nếu được thì sẽ đến.”

“Hả...?”

Suýt chút nữa tôi đánh rơi đôi đũa. Chắc mặt tôi lúc này biến sắc dữ lắm.

“Ông thấy phiền à?”

“Không phải thế...”

Bất ngờ quá nên tôi chưa kịp chuẩn bị tinh thần Lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau là ba năm, không, bốn năm trước. Thế mà tôi cứ có cảm giác như mười năm đã trôi qua.

Nhưng thôi, chắc gì cô ấy thật sự tới đây kia chứ. Nhà có đám mà không đầu tắt mặt tối mới lạ. Tôi đang tự trấn an bản thân thì đột nhiên một giọng

nói vang lên.

“Không phải thế, rồi sao nữa?”

Tôi quay ngoắt người lại, một cô gái mảnh mai đang đứng đó. Chiếc váy liền thân màu xanh đậm cùng áo khoác màu be quả rất phù hợp với những dịp quan trọng của gia đình. Mái tóc dài ngang vai được uốn thành từng lọn mềm mại, khuôn mặt trang điểm nhẹ nhàng.

“Chào Daisuke, lâu rồi không gặp nhỉ?”

Kosaka Akiho mỉm cười, khoe hàm răng trắng sáng. Bao nhiêu năm nhưng điệu cười vẫn không thay đổi.

2

Tôi chơi thân với Sawamoto vì thứ tự điểm danh gần nhau nên lần đầu xếp chỗ trong lớp học, hai đứa ngồi gần nhau.

Chỗ của Kosaka Akiho chắc cũng quanh đó, nhưng tôi chịu, không nhớ nổi bọn tôi bắt chuyện với nhau từ khi nào. Đến lúc nhận ra thì cô đã toe toét gật gù nghe Sawamoto và tôi nói chuyện rồi.

Đôi mắt trũng sâu, bờ môi mỏng, vẻ ngoài tuy không nghiêng nước nghiêng thành nhưng giọng nói trong vắt du dương cuốn hút. Cô đối đáp hiền hòa nhưng vô cùng cứng rắn, thỉnh thoảng lại phát ngôn một số câu khiến người khác bất ngờ. Bản thân tôi cho rằng cô chín chắn hơn những cô bạn cùng trang lứa.

Khác với Sawamoto lúc nào cũng bận rộn luyện tập ở câu lạc bộ kiếm đạo, tôi và Akiho không tham gia câu lạc bộ nào cả. Cô làm thêm ở quán ăn gia đình ngay trước nhà ga Ofuna, thỉnh thoảng, hai đứa lại cùng đi bộ

về, nhưng đến đầu kì nghỉ hè năm lớp Mười một chúng tôi mới trở nên thân thiết. Nguyên nhân vì chúng tôi hay hẹn nhau ở thư viện rồi cùng giải bài tập chung với nhau.

Lúc đó, Sawamoto cũng đang quen một cô bé lớp dưới trong câu lạc bộ kiếm đạo nữ, có lẽ vì vậy mà chúng tôi lại càng như hình với bóng. Tuy vậy, hai đứa chẳng có sở thích gì giống nhau, lại ít nói, nhưng chỉ cần thi thoảng tán gẫu những chuyện xảy ra trên trường cũng đủ vui rồi.

Đến độ giữa thu, chúng tôi mà bên cạnh nhau là không ai chen vào làm kì đà cản mũi nữa.

Thay vì lo chuyện tình cảm của mình, người ta lại nhanh nhẩu hơn trong việc xì xầm dựng chuyện ai đang cặp với ai thì phải? Những lời đồn thổi đến tai chúng tôi sau khi trời đã sang đông, nhưng trong khi tôi bối rối thì Akiho lại vô cùng bình tĩnh.

Đến giờ tôi vẫn không biết lúc ấy trong lòng cô thế nào. Nhưng khi hai đứa đi học về, cô bảo “Thi xong, mình hẹn hò thực sự nhé?” và hình như tôi đáp lại “À” hay “Ờ” gì đó thì phải. Đây là lần đầu tiên chúng xác định được tình cảm đôi bên.

Đến tận lúc tốt nghiệp, chúng tôi giống một cặp chuẩn bị nước rút cho kì thi, cả hai đều vô cùng ý tứ. Chỉ thỉnh thoảng chọn đi đường vòng đến lớp học thêm rồi nắm tay nhau ở phía sau khu công trường vắng người qua lại. Tay của Akiho nhỏ nhắn và ấm áp hơn tôi từng tưởng tượng.

Mùa xuân năm tiếp theo, bằng cách nào đó, tôi đậu vào khoa kinh tế một trường đại học tư vô danh tiểu tốt, còn Akiho nhận được giấy báo tới tập từ các trường đại học, trong đó có khoa Văn một trường công lập.

Tuy nhiên, cô quyết định chọn chuyên ngành nhiếp ảnh khoa Mỹ thuật một trường đại học tư, khiến mọi người xung quanh, kể cả tôi, vô cùng

ngạc nhiên. Cô bảo tương lai muốn làm công việc liên quan đến nhiếp ảnh.

Thỉnh thoảng khi hai đứa hẹn hò, cô mang theo cả máy ảnh SLR* to to chẳng, tôi để ý cô còn đi làm thêm để mua ống kính rời, nhưng tôi chỉ nghĩ đơn thuần đó là sở thích.

Có lẽ đó là thời điểm tôi bắt đầu thấy không ổn.

Tại sao Akiho không kể với tôi chuyện này? Lẽ nào sợ tôi không hiểu được cô ấy?

Dù vậy, niềm vui mừng khi thoát khỏi kì thi đã xua tan cảm giác lộn cộn trong lòng.

Kosaka Akiho dường như không muốn nói với tôi về bản thân cô, đặc biệt là về hoàn cảnh gia đình. Cha mẹ cô ly thân, người cha về quê sinh sống. Cô nương nhờ họ hàng nhưng không thuận hòa lắm. Những chi tiết tôi cóp nhặt được về Kosaka chỉ có ngần ấy.

Tôi không biết đó có phải lý do hay không, nhưng giờ giới nghiêm của cô luôn bị kiểm soát gắt gao một cách quá đáng. Ngay cả sau khi cô vào học đại ở Tokyo, bất kể có chuyện gì, hằng ngày cô đều phải về đến Kamakura trước 8 giờ tối. Trường của cô nằm ở Nerima thuộc Tokyo, đi đi về về cũng phải mất hơn ba tiếng đồng hồ. Đồng nghĩa với việc ngày thường cô không có thời gian tự do.

Nhưng bất mãn hơn nữa là việc Akiho răm rắp tuân theo giờ giới nghiêm. Ngày cô với tôi đến Motomachi ở Yokohama để hẹn hò vào dịp Tuần lễ vàng là lần duy nhất cô phá bỏ giờ giấc. Chúng tôi đi tham quan nhà thờ cổ trên đồi cao, lúc về bị lạc đường. Hai đứa học tốc lao lên chuyến tàu Negishi, đến ga Kamakura thì đã hơn 8 giờ 30 phút.

Cô bảo đến ga là được rồi, nhưng tôi mặc kệ và đưa cô về tận nhà, đó là một ngôi nhà trắng lệt trong khu dân cư ở Onarimachi. Mắt tôi choáng ngợp

trước cổng vào bể thể và khu vườn kiểu Nhật, nhưng bất ngờ hơn cả là có một người trong gia đình đang đứng đợi cô. Cụ già quắc thước, lưng thẳng tắp, khoanh tay đứng trên phiến đá. Mái tóc bạc phơ cắt ngắn, thân hình gọn gàng trong bộ quần áo truyền thống tối màu cắt may vô cùng cẩn thận, có lẽ đây là ông của Akiho và là chủ nhân ngôi nhà này. Ánh mắt lạnh lùng khiến tôi lạnh sống lưng.

“Chào ông. Cháu là Gora Daisuke ạ!”

Có muốn cũng không còn đường thoái lui nữa rồi. Tôi cúi đầu thật thấp.

“Do lỗi của cháu nên chúng cháu bị lạc đường... Cháu xin lỗi đã để bạn Akiho phải đi lòng vòng ạ!”

Không có tiếng đáp lại. Tôi căng thẳng ngẩng đầu lên thì trông thấy ông lão hất cằm về phía người yêu tôi, rồi chẳng nói chẳng rằng bỏ vào nhà. Akiho hốt hải theo sau, rốt cuộc chỉ còn mình tôi đứng chông chênh ngoài cổng.

Sau này nhìn lại, tôi mới nhận ra đêm hôm ấy chính là bước ngoặt.

Trước khi sang mùa mưa, Kosaka Akiho rời khỏi nhà, chuyển ra sống một mình ở gần trường đại học. Vốn suy nghĩ đơn thuần, tôi vui mừng vì nay cô thoát khỏi vòng kìm kẹp của gia đình. Rồi chúng tôi được tận hưởng những khoảnh khắc ngọt ngào khi hai đứa có thể bên nhau mà không bị ai phá đám.

Nhưng từ ngày cô chuyển ra ở riêng, thời gian chúng tôi bên nhau lại càng ít ỏi.

Có vẻ sinh hoạt phí gia đình cho không đủ chi tiêu, Akiho bắt buộc phải làm thêm mấy chỗ cùng một lúc. Còn tôi tham gia câu lạc bộ Judo trong trường đại học, đặt mục tiêu lên đẳng nên lao vào hăng say luyện tập.

Phần nào do xa mặt cách lòng mà khoảng cách giữa những lần hẹn hò cứ nới rộng ra từng chút một. Đôi lần, chúng tôi cố gắng sắp xếp thời gian nhưng trông Akiho lúc nào cũng mệt lử, vẻ tươi cười càng lúc càng thưa.

Nếu Akiho chịu nói ra mệt mỏi và bức dọc trong lòng, có khi chúng tôi đã tìm được cách giải quyết. Đằng này cô lại không thích để người khác thấy sự yếu đuối của bản thân mình. Tôi nhớ lúc còn quen nhau, chưa lần nào tôi được cô trút bầu tâm sự.

Tôi có cảm giác hụt hẫng, tưởng rằng mình hiểu Akiho nhưng thực ra không phải. Có lẽ ngày đó chúng tôi còn quá trẻ con, không biết cách lấp đầy cái hố đã nảy sinh.

Một mùa hè im lặng đầy ngọt ngào trôi đi, khoảng thời gian giao mùa từ tiết thu sang đông, tôi không nhận được tin nhắn từ Akiho nữa. Nếu tôi không liên lạc thì chia tay chỉ là chuyện sớm muộn. Nhưng thôi, sao cũng được, tôi giật mình khi nhận ra bản thân có suy nghĩ ấy.

Một cặp yêu nhau từ thời học sinh, lên đại học không chung trường nữa, đôi bên dần trở nên xa cách, đến một lúc thì buông tay trong im lặng... Câu chuyện có thể gặp ở bất cứ đâu.

Nhưng tôi muốn làm cho rạch ròi.

Lần cuối cùng chúng tôi gặp mặt là trước dịp Giáng sinh, ở công viên cạnh nhà ga Ikebukuro. Trong chiếc áo khoác Mods* thân dài, trông cô hao mòn và tiêu tụy hẳn đi. Không rõ cô đang chụp hình ở đâu mà trên cổ đeo một chiếc máy ảnh SLR to.

“Tội mình là bạn với nhau từ năm lớp Mười, cứ thế này mà chia tay tớ thấy khó chịu lắm.”

Sau một hồi nặn óc suy nghĩ, tôi giải bày với Akiho tất cả cảm xúc của

mình. Cũng đâu còn cách nào khác.

“Nếu cậu thấy không tiếp tục quen tớ được nữa, hãy nói thẳng ra.”

Đó là một ngày lạnh lẽo, tưởng chừng tuyết sẽ rơi, chiều buông xuống trong công viên không một bóng người. Hơi trắng tỏa ra từ môi chúng tôi.

“Cũng đúng!”

Một hồi lâu sau, Akiho khẽ khàng lên tiếng. Giọng vẫn du dương như ngày mới quen.

“Tội mình trở lại làm bạn có lẽ tốt hơn.”

Đó là lời chia tay.

Ngoài miệng bảo trở lại làm bạn, nhưng rốt cuộc chúng tôi không liên lạc với nhau nữa. Mãi sau này, tôi mới nhận ra đến tận phút cuối cùng cả hai đều chưa một lần nói lời yêu.

“Lúc đó, tớ chưa quen sống một mình, rồi phải xoay xở làm thêm nữa nên thật sự kiệt sức luôn đấy.”

Kosaka Akiho bình thản nói, nâng ly cocktail Lemon Sour lên uống ừng ực. Thoảng cái đã uống cạn phân nửa.

“Tất nhiên tớ vẫn đến trường đảng hoàng, có nhiều thứ phải học quá mà... Tớ nghĩ lúc đó không thể nào thu xếp để giao lưu với ai được. Năm đầu tiên, ngay cả trên trường đại học tớ cũng toàn lủi thủi một mình.”

“À à, điểm này tớ cũng hiểu. Môi trường thay đổi nhiều quá là thành ra như vậy đó.”

Sawamoto oang oang phụ họa.

“Nên sau đó lúc nào tớ cũng nghĩ mình đã xử sự thật quá đáng với Daisuke. Thậm chí còn nghĩ cả đời này chắc chẳng có dịp gặp lại...”

“Bây giờ đang gặp đây thôi?”

Tôi vừa đưa cốc bia thứ hai lên miệng, vừa giơ ngón trỏ chỉ qua chỉ lại giữa cô và tôi. Có nằm mơ tôi cũng không ngờ mới gặp lại nhau chưa được mười phút mà cuộc nói chuyện đã bắt đầu thẳng như ruột ngựa thế này.

“À, đúng là vậy thật. Xin lỗi cậu.”

“Có gì đâu mà phải xin lỗi.”

Ngay cả hồi đó, tôi cũng không tức giận. tôi biết rằng mọi chuyện chẳng thể cứu vãn được nữa.

Vô tình bốn mắt chạm nhau, Akiho mỉm cười thật tươi. Ngày trước có như vậy không nhỉ, tôi thầm thắc mắc. Từ xưa cô đã giữ được bình tĩnh mọi nơi mọi lúc rồi, nhưng tôi có cảm giác nay cô đã vượt qua ngưỡng đó mà trở nên lãnh đạm.

“Kosaka cũng tìm được việc rồi phải không? Cậu làm ở đâu ấy nhỉ?”

Sawamoto ý tứ đổi chủ đề. Bình thường nói chuyện có vẻ ruột đề ngoài da thế thôi, chứ hẳn biết cách đọc hầu không khí lắm.

“Tớ làm ở studio ảnh Sangenjaya. Nhờ một anh lớp trên giới thiệu nên bây giờ tớ làm trợ lý ở đó.”

Akiho trả lời.

“Chắc, đồng lương bèo bọt lắm. Được cái tớ có cơ hội chụp nhiều hình. Tớ còn đăng cả lên mạng nữa cơ, có gì lát tớ cho các cậu đường link...”

Cô bắt đầu hăng say nói về các tác phẩm của mình. Nghe kể gần đây cô hay đến khu nhà cổ xây dựng từ thời Chiêu Hoà để chụp chân dung người dân ở đó cùng các tòa kiến trúc. Cô bảo đang tiếp tục cố gắng để trở thành một nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp.

So với ngày trước, Akiho đã bớt kiêu lời và trở nên thân thiện hơn nhiều. Tôi có thể hình dung là cô đã được trui rèn ở một môi trường làm

việc nghiêm túc. Trong lúc hồi hân tình hình dạo gần đây, tôi bàng hoàng nhận ra mình đang đồng tai đợi nhắc đến chủ đề người yêu. Hiện giờ Akiho hẹn hò với ai có liên quan gì đến tôi cơ chứ.

“Mà thật sự bạn gái hiện tại của Daisuke là bà chị chủ tiệm sách cũ ở Kita-Kamakura hở?”

Để ý thấy tôi im lặng, Akiho chuyển trọng tâm câu chuyện vào tôi.

“Hình như họ chưa hẹn hò gì đâu.”

Chẳng hiểu sao Sawamoto lại lên tiếng trả lời thay.

“Ủa? Nguồn tin từ Sawamoto nên tớ cứ tưởng chắc chắn là thế rồi.”

“Nhưng cũng không phải quan hệ chủ tiệm và nhân viên đơn thuần. Tớ nghĩ còn mờ ám lắm.”

“Ra vậy. Tức là trạng thái ở tiệm sách hiện giờ là tình trong như đã mặt ngoài còn e?”

Hai người vừa cười gian vừa cố ý bàn tán ngay trước mặt tôi.

“Đừng tự tiện đàm tiếu chuyện người khác chứ, hai đứa kia!”

Tôi cắt ngang.

“Tại cũng có nhiều nỗi khổ khó nói mà.”

“Nếu thế thì cậu tự kể xem nào. Bao nhiêu bọn tôi cũng nghe tất.”

“Đúng rồi, có gì bọn tớ sẽ quân sư cho.”

Đám Sawamoto lại càng hăng hái hơn. Ngay từ đầu bọn họ đã muốn lôi chuyện này ra bàn rồi thì phải. Có lẽ do đã ngà ngà say, không khí hợp mặt dần dần nói bỏ khoảng cách, y như hồi cấp ba, cả bọn tán gẫu trong lớp vào giờ nghỉ.

Tôi ngấm khuôn mặt trông nghiêng nhàn nhã của Akiho, bỗng muốn hỏi thăm nhiều điều.

“Akiho đi uống với bọn tớ có ổn không? Nhà cậu đang có tang mà.”

“Hôm nay là bảy ngày rồi, tớ ấy à... cảm thấy vắng mặt luôn cũng được nên giữa bữa cơm, tớ lên ra ngoài luôn.”

Bữa cỗ nhất tuần làm gì có chuyện “vắng mặt luôn cũng được” cơ chứ. Có lẽ giống như ngày trước, cô vẫn không hòa hợp với họ hàng chẳng.

“Nhắc mới nhớ, bọn tớ vẫn chưa hỏi cậu. Người mất là ai thế?”

Sawamoto lên tiếng hỏi. Hắn vừa nốc cạn cốc bia thứ ba.

“Cha tớ.”

Akiho tỉnh bơ trả lời. Bầu không khí quanh bàn đột ngột lạnh đi. Đây là lần đầu tiên tôi biết người cha cũng sống ở ngôi nhà đó. Tôi và Sawamoto vội vàng buông đũa, đang lắp bắp định nói lời chia buồn thì cô lắc đầu và xua tay lia lịa, dường như rất lúng túng.

“Trời ơi, không sao không sao. Xin lỗi nhé, làm mọi người mất vui. Thật ra từ lâu đã biết khó mà qua khỏi rồi, với lại mấy năm nay, tớ gần như chẳng gặp mặt lần nào.”

Qua cách cô nói, có thể thấy tình trạng gia đình rất nặng nề.

Tôi nhớ lại một cảnh cách đây rất lâu, vào buổi đêm tôi đưa cô về lúc đã quá giờ giới nghiêm. Đứng sau cổng chỉ có ông lão trông có vẻ là ông của cô.

Có lẽ lúc ấy cha cô đang ở trong nhà. Thấy con gái đi mãi chưa về, ông không định ra ngoài đứng đợi sao?

“Hôm nay, tớ có chuyện muốn nói với Daisuke nên mới tới đây.”

Đột nhiên, Akiho quay sang tôi.

“Hả?”

Tim tôi đập nhanh hơn. Cô ấy sắp sửa nói gì đây nhỉ?

“Tớ định trực tiếp liên lạc nhưng hình như số di động và cả địa chỉ mail của cậu đều khác trước đây thì phải.”

“À à.”

Trước khi tìm việc, tôi có thay đổi nhà mạng điện thoại một lần. Tôi cũng không còn số di động và địa chỉ mail của Akiho. Quyết cắt đứt hẳn nên tôi đã xóa đi.

“Chuyện cậu muốn hỏi là gì thế?”

Tôi phải chuẩn bị tâm lý mới được. Thông thường người ta làm gì có chuyện riêng cần phải liên lạc với bạn trai đã chia tay tận bốn năm trước cơ chứ. Nếu truyền đạo hay bán hàng đa cấp thì lại là chuyện khác.

Nhưng lỡ cô ấy nói mấy câu dạng “Tớ muốn chúng ta bắt đầu lại lần nữa” thì tôi nên xử sự thế nào cho phải đây? Bây giờ tôi đã có Shinokawa rồi, ủa mà có không ấy nhỉ? Trước mắt chúng tôi chưa hẹn hò hay gì cả. Đúng như lời Sawamoto nói, đây quả là một mối quan hệ “mông lung”.

“Chuyện công việc.”

Akiho nói.

“Hả? Công việc?”

“Phải. Việc của tiệm. Về mua bán sách cũ ấy.”

Vai tôi buông thõng. Tôi phát ngượng vì khả năng suy diễn của mình. Tôi ảo tưởng quá mức về bản thân rồi.

“Tớ muốn bán hết sách cha để lại... cho tiệm sách cũ Biblia.”

Chiếc xe van chở tôi và Shinokawa chạy qua cổng trường tiểu học ở khu Onarimachi. Cánh cổng lừng lững như trong một bộ phim lấy bối cảnh thời xưa, hai cánh có thể mở vào trong và cả ra ngoài. Nghe nói xưa kia đây chính là biệt trang của hoàng thất.

Nhà Akiho nằm ngay gần trường tiểu học. Đó là một dinh thự kiểu Nhật, nổi bật với mái ngói màu xám tro. Nó vẫn chẳng thay đổi gì so với lúc xưa, lần tôi đưa cô ấy về nhà.

Chúng tôi dừng xe van ở chỗ đậu xe góc sân, rồi xuống xe băng qua cổng, đi về phía tiền sảnh.

Shinokawa phải chống nạng nên từ lúc này chân đi hơi nghiêng ngả. Bước trên những phiến đá kê bước* trông khổ sở vô cùng.

“Cô đi được chứ?”

Tôi chậm rãi đi bên cạnh cô. Họa may cô có vấp ngã tôi còn đỡ được.

Lâu lắm rồi tôi mới tận mắt chiêm ngưỡng một khu vườn có sắp đặt tiểu cảnh ống tre và đèn lồng đá.

Ngày trước lúc đến đây tôi cũng từng nghĩ ắt hẳn gia đình Kosaka là nhà tư sản máu mặt. Nhìn xuống ao, những con cá chép đỏ rực đang lả lướt bơi.

“Sao khách hàng lại chọn tiệm sách chúng ta nhỉ?”

Shinokawa vừa nhìn xuống chân vừa thì thào.

“Hả?”

“Quanh khu này có đến mấy tiệm sách cũ cơ mà... Sao khách lại cất công yêu cầu chúng ta tới mua?”

“Hình như đây là di nguyện của người đã khuất thì phải. Chắc ngày xưa họ mua sách ở tiệm của mình.”

Nghe bảo cha của Akiho kinh doanh chuỗi nhà hàng trong tỉnh, nhưng

mấy năm nay do bệnh tật nên phải ở nhà dưỡng bệnh. Ông có vẻ là một người kĩ tính, nên đã để lại lời dặn dò vô cùng tường tận về cách xử lý bộ sưu tập sách cá nhân.

Sau khi đám tang kết thúc, mọi chuyện yên ổn trở lại rồi thì mời tiệm sách đến định giá, thanh toán phí thu mua tại chỗ luôn, món đồ nào không định giá được thì bỏ qua một bên... Phải chăng ông căm ghét việc bộ sưu tập sách của mình bị quấy quá vứt đi cho xong chuyện.

Tôi vẫn chưa nghe nói nhiều lắm về nội dung chủ đạo của bộ sưu tập sách. Akiho chỉ bảo tiểu thuyết lấy bối cảnh lịch sử chiếm số lượng rất lớn mà thôi. Xem chừng cô cũng không biết gì nhiều hơn. Trong nhà hình như cũng chẳng có ai rành rẽ về sách cả.

“Tôi không biết vị khách này... Chắc là khách cũ từ thời cha tôi còn quản lý rồi...”

Chúng tôi dừng chân dưới hiên nhà, ngay trước tiền sảnh. Nhà cửa như không có hơi người, à không, có tiếng piano văng vẳng vọng ra.

... Akiho đang chơi đàn hay sao ấy nhỉ?

Tôi chưa từng nghe cô nói là đã học piano, nhưng cũng chẳng lạ gì nếu có những mặt ở cô mà tôi chưa biết. Điệu nhạc rất đẹp với tiết tấu du dương. Shinokawa đứng trước cánh cửa kéo, nhấn chiếc chuông kiểu cổ. Tiếng đàn piano dừng ngay tắp lự, thay vào đó là tiếng bước chân thoăn thoắt lại gần. Bên kia lớp kính mờ, một bóng người xuất hiện. Cửa mở ra. Nhưng đứng đó không phải Akiho.

Ủa?

Một phụ nữ trung niên với mái tóc muối tiêu, vận kimono màu nâu trơn, thắt đai áo màu xám tro đang lạnh lùng nhìn chúng tôi. Mũi và gò má rất cao càng khiến ánh nhìn sắc như dao.

“Cô cậu là...?”

Chị ta hỏi chúng tôi bằng chất giọng trầm tạo áp lực cho người nghe. Dù biết rằng đàn ca không cần khuôn mặt nhưng thật khó tưởng tượng cảnh người này chơi đàn piano.

Shinokawa tiến lên trước một bước rồi cúi đầu thật thấp. Cô có vẻ hơi căng thẳng, thậm chí cả gáy cũng đỏ như gấc.

“Cảm, cảm ơn quý khách luôn chiêu cố. Tôi là người của tiệm sách cũ Biblia... Hôm nay tôi đến để mua lại sách...”

Nói năng như thế thật khó mà nhận xét là trôi chảy, nhưng ít nhất đã chào hỏi lịch sự.

“À à, con bé Akiho gọi tới sao?”

Lúc nói “con bé Akiho”, giọng điệu chị ta khinh khỉnh thấy rõ. Tôi không biết hai người có quan hệ thế nào nhưng dường như tình cảm không mấy tốt đẹp.

“Mời đi lối này!”

Chị ta bước lại lên sàn và mời chúng tôi. Shinokawa vừa chống nạng vừa từ tốn cởi giày, xoay người bước lên mép sàn đất tatami*.

“Chân bị thương thế này cực quá nhỉ?”

Chị ta bắt chuyện bằng giọng cụt lủn. Giọng điệu như thể đang thúc ép chúng tôi nhanh lên. Shinokawa và tôi vừa bước lên sàn, người phụ nữ trong bộ kimono đã tiến về phía trước và bắt đầu đi dọc hành lang.

“Sách ở thư phòng trong cùng.”

Mặt vẫn hướng về trước, chị ta nói.

“Vâng, vâng... Chúng tôi muốn thắp nén nhang cho người đã khuất... Không biết có được không?”

Shinokawa lên tiếng hỏi, người phụ nữ vận kimono ấy quay đầu lại, liếc chúng tôi qua vai. Biểu cảm kín bưng, không rõ là nghĩ gì.

“Cô chu đáo quá. Vậy mời đi lối này.”

Chị mở cánh cửa kéo ngay bên cạnh rồi bước vào trong. Đó là một căn phòng kiểu Nhật sáng sủa. Cửa sổ sát sàn hướng ra vườn, có thể phóng tầm mắt ngắm cá chép và con đường lát đá dẫn ra cổng.

Trên sàn đặt một bàn thờ to đến giật mình. Có vẻ đây là bàn thờ đặt di cốt đến ngày thứ bốn mươi chín. Di cốt và di ảnh như bị chôn vùi trong dàn hoa trang trí hai bên. Lúc bà tôi sang thế giới bên kia, ở nhà cũng lập bàn thờ nhưng không đến độ hoành tráng thế này. Tài lực khác nhau còn thể hiện qua quy mô tang chế đây. Chúng tôi quỳ trước bàn thờ, lần lượt thắp nhang.

Shinokawa là chủ tiệm nên thắp trước, rồi đến tôi. Sau khi dập đầu ở bàn tôi khẽ ngược nhìn di ảnh. Đây là lần đầu tiên tôi thấy mặt cha của Akiho.

“Ồ?”

Tôi buột miệng thốt lên. Ở trong di ảnh là người đàn ông tóc bạc vận trang phục truyền thống. Gò má cao giống người phụ nữ mặc kimono, còn hốc mắt sâu lại giống với Akiho.

Khuôn mặt ôn hòa hơn tôi nhớ, nhưng đây đúng là cụ già đứng đợi ngoài vườn lúc tôi đưa Akiho về.

“Anh Gora!”

May được Shinokawa khẽ nhắc, tôi giật mình trở về hiện thực. Tôi nhanh tay thắp nhang, khom người lùi ra sau. Thật không thể tin được cụ già hôm ấy lại là cha của cô. Lúc gặp tôi, ông đã tầm sáu mươi tuổi, à

không, có khi phải đến bảy mươi ấy chứ.

“Có vấn đề với cha tôi sao?”

Giọng nói của người phụ nữ đang đứng bên cạnh xói vào tai tôi. Yết hầu tôi hết chạy lên lại chạy xuống.

“Dạ, dạ không... Xin phép.”

Chúng tôi rời khỏi căn phòng kiểu Nhật, một lần nữa tiến về thư phòng. Tiếng động cộc cộc phát ra từ cây nạng của Shinokawa vang thấu hành lang. Vừa theo chân hai người, đầu óc tôi vừa quanh quẩn nghĩ về gia cảnh nhà Akiho.

Ban nãy, người phụ nữ mặc kimono cũng gọi cụ già ấy là cha. Tuy tuổi tác giữa Akiho và chị ta cách biệt cứ như mẹ con, nhưng họ lại là hai chị em.

Dương nhiên mẹ của họ không phải là cùng một người. Nói cách khác, họ là chị em cùng cha khác mẹ. Tại sao Akiho không thuận hòa với họ hàng, tại sao giữa buổi tụ họp của họ tộc, cô lại lên ra ngoài, tôi có cảm giác mình đã mơ hồ hiểu ra. Cô từng kể cha mẹ không ở với nhau, nhưng không nói là ly hôn, cũng chưa bao giờ đề cập đến chuyện họ từng kết hôn. Chẳng lẽ...

“Nói mới nhớ, có một chuyện mong cô cậu chú ý giúp.”

Đứng trước cánh cửa cuối hành lang, người phụ nữ trong bộ kimono quay mình lại. Bên kia cửa chính là thư phòng thì phải.

“Hồi cha còn sống, có lần tôi nghe ông nói chuyện điện thoại với người quen. Trong bộ sưu tập sách này có một cuốn trị giá cả mấy trăm nghìn yên đấy. Cuốn nào thì tôi không biết, nhưng nếu tìm ra mong hai vị định giá cho đúng.”

Chị ta nhìn chúng tôi bằng ánh mắt sắc lẹm. Như thể muốn nói “Dám ép giá thì đừng mơ ta chấp nhận”. Dằn mặt kiểu này thật khó chịu. Với cả, phận làm con lại tự tiện nghe lỏm cha mình gọi điện thoại sao?

“Tôi, tôi hiểu rồi... Chúng tôi sẽ chú ý xem xét.”

Shinokawa nói bằng một giọng còn khề khàng hơn mọi khi rồi cúi đầu thật thấp. Tuy vẫn lí nhí như thường ngày, nhưng hôm nay, những câu cô đáp trả đĩnh đạc mạch lạc một cách kì lạ.

“Nhờ cô cậu nhé!”

Sau khi nhấn mạnh thêm một lần nữa, chị gái của Akiho mới mở cửa. Đó là một căn phòng kiểu Tây rộng rãi lát gỗ. Bên trong mờ mờ tối, ánh sáng không lọt được vào. Tôi nghe bảo có nhiều người muốn bảo vệ sách khỏi bị bạc màu nên hay chọn phòng quay ra hướng Bắc làm phòng đọc.

Ba mặt tường dựng toàn kệ sách. Akiho đang lôi sách ra từ đồng thùng các tông chất đầy trên sàn nhà. Cô buộc tóc lên cho dễ di chuyển, mặc áo len trơn và quần jeans, trông còn hợp hơn cả chiếc váy liền thân diện hôm trước.

“A, Daisuke... Cậu đến rồi hả?”

Cô vụt đứng dậy, bước về phía Shinokawa. Không rõ tại sao tôi lại cảm thấy căng thẳng.

Người lên tiếng trước là Shinokawa.

“Cảm, cảm ơn cô... đã tin tưởng chọn cửa tiệm chúng tôi. Tôi...”

“Chị là Shinokawa đúng không?”

Akiho hỏi như để xác nhận.

“Phả... phải...”

“Tôi tên là Kosaka Akiho. Ngày trước tôi là bạn học chung với

Daisuke...”

Bỏ lửng câu nói, cô nhìn chằm chằm đối phương. Bị ngó lom lom thế này, Shinokawa cúi đầu trông càng khổ sở. Akiho nhìn tôi, mỉm cười đầy ảm ý.

“Người đâu mà dễ thương ghê. Tốt phước quá nhé, Daisuke.”

Sao lại chĩa mũi dùi sang tôi như vậy! Tôi chẳng biết phải phản ứng thế nào.

“Căn phòng bụi bặm quá. Có cửa sổ thì mở ra đi, Akiho!”

Mặt nhăn lại, người phụ nữ vận kimono xen ngang. Trên sàn xếp la liệt hàng đồng sách cũ. Có lẽ mới được lấy ra khỏi thùng các tông. Nếu cất đi lâu ngày, bụi sẽ tích tụ lại.

“Có cái cửa sổ thì chị tự đi mà mở.”

Akiho không buồn nhìn chị gái, cô hỏi mà mặt vẫn tươi rói.

“Cái gì cũng chê bai, nhưng chẳng bao giờ chịu nhấc tay lên mà làm.”

Có cảm giác nhiệt độ phòng bỗng chốc tụt xuống. Tôi chợt nhớ lại tiếng đàn piano khi nãy. Hóa ra trong lúc Akiho lăm lem bụi bặm ở đây thì người phụ nữ này lại thành thợ chơi nhạc.

“Thật không biết xấu hổ. Chính cô mới là người được cha giao nhiệm vụ xử lý đồng sách cơ mà. Người chỉ cho cha tiệm sách này cũng là cô đấy thôi.”

Phong thái điềm đạm, giọng điệu trang nhã, người phụ nữ vận kimono thản nhiên đáp lời. vẻ ngoài bình tĩnh lại càng tạo ra cảm giác đe dọa.

“Chưa sửa được thói quen nghe lỏm chuyện người khác nhỉ. Như thế là tệ xấu đấy chị ạ!”

Akiho vẫn tươi như hoa. về mặt gây áp lực, cô cũng chẳng kém cạnh.

“Do tai tôi thính. Với lại, giọng của cô và của cha cứ lồng lộng như thế, chưa kể chạm mặt lần nào là lần nấy to tiếng...”

Đến lúc này, dường như chị ta mới chợt nhớ ra có người ngoài đang hiện diện trong phòng. Thoáng liếc chúng tôi, chị ta cau mặt nói.

“Xin lỗi để cô cậu thấy cảnh không hay... Mong hai người đừng để ý.”

Làm sao không để ý cho được!

“Thế thôi, còn lại giao cho cô. Tiền bán sách cô nhớ mang sang cho tôi đầy đủ. Mong rằng cô không lừa phỉnh tôi.”

“Em hiểu rồi. Thưa chị Mitsuyo.”

Trước khi bước ra khỏi cửa, “chị Mitsuyo” còn quay đầu lại, nhe hàm răng trắng nhợt như thể đe dọa chúng tôi. Akiho cũng khoe hàm răng qua nụ cười của mình. Không rõ tại sao, nhưng tôi lại cảm thấy biểu cảm của họ có phần giống nhau.

Cuộc đấu khẩu xem mà muốn quần dọ dày kết thúc, dù còn lại ba chúng tôi trong thư phòng. Akiho quay sang Shinokawa và cúi đầu xin lỗi.

“Thật khó coi quá. Thành thật xin lỗi chị.”

“Không, đâu có gì...”

Tuy nói vậy nhưng bộ dạng cô không giấu nổi kinh ngạc. Ai mà ngờ đến mua sách lại phải chứng kiến cảnh người một nhà đối đáp chan chát thế kia. Tôi cũng không nghĩ tình hình trầm trọng đến mức này.

“Khi nào cũng thế à?... Cậu với chị gái ấy.”

“Từ xưa đã vậy rồi. Thì tại... ừm, tớ là con của nhân tình mà.”

Cả căn phòng chìm vào im lặng. Đầu đó trong nhà, một lần nữa vẳng lại âm sắc của piano. Chắc “chị Mitsuyo” đang tiếp tục chơi đàn.

“Chuyện này tớ mới biết đây.”

“Ừa, vậy hả?”

Tới tận lúc này tôi mới dám chắc chắn. Bây giờ cô có vẻ dễ ngoài tai nhưng ngay xưa ắt không được như vậy. Vì ngay cả với bạn trai là tôi đây cô cũng chưa bao giờ tâm sự nữa là.

“Nhưng xét kĩ trong cả gia đình, chị ta còn chấp nhận được. Ít nhất không xâm xỉ sau lưng mà có gì cũng nói thẳng... Chuyện tiền nong cũng vậy.”

Tôi nghếch mặt ra. Cụ già kia khuất núi rồi, chắc Akiho cũng được phần thừa kế. Cô ấy vốn đã bắt hòa với người nhà, nay lại dính dáng đến tiền bạc, không tranh chấp nhau mới lạ.

Chị gái của Akiho còn nhân mạnh không được lừa phỉnh tiền nong, có lẽ bởi bộ sưu tập sách này cũng là một phần tài sản thừa kế.

“Vậy tôi nhờ hai người định giá sách nhé!”

Akiho nói với Shinokawa.

“Vâng... vâng.”

“Chị có cần thứ gì không? Nếu có để tôi đi lấy cho.”

“Không, không có... hiện tại thì không...”

Đang nhìn vào túi đeo vai của mình, Shinokawa bỗng khựng lại. Hình như cô không tìm thấy vật gì đó thì phải. Sau khi lục lọi trong túi, cô ảm đạm cất tiếng.]

“Thành thật xin lỗi... Nhưng nếu được, cô cho tôi xin giấy nhớ hoặc gì đó... Tôi quên cho vào túi mất rồi...”

“Chỉ việc này thôi mà xuống tinh thần đến thế cơ à?”

Akiho tươi cười gật đầu.

“Được rồi. Tôi sẽ đi tìm rồi mang tới.”

Cô nhanh nhẹn bước về phía hành lang. Lúc đi ngang qua, ánh nhìn của cô bắn về phía tôi.

“Daisuke, cố gắng làm việc nhé!”

Cửa đóng lại đánh cạch. Giọng Akiho khi gọi tên tôi như còn vương lại trong thư phòng.

“Daisuke...”

“Hả? Sao, sao thế?”

“Cô ấy gọi anh Gora như thế nhỉ.”

Shinokawa bình thản nói. Trong một khắc, tôi cứ nghĩ thật sự cô đã gọi tên mình.

“Ừm, cô ấy gọi tôi như vậy đấy.”

Ở trường, người gọi tôi như vậy duy nhất chỉ có Akiho. Và cũng chỉ từ khi chúng tôi bắt đầu hẹn hò.

“Ra vậy... Cô ấy là bạn chung lớp thời cấp ba của anh đúng không?”

Cô hỏi tôi mà như muốn xác nhận. Đôi mắt phía sau tròng kính ngược nhìn tôi đầy ẩn ý.

Bại lộ rồi à? Tôi tự nhủ. Mà chắc nhìn là biết ngay. Tôi công nhận mình cố tránh né chủ đề này, cũng không phải là cố tình giấu giếm.

“Thật ra, ngày trước tôi từng hẹn hò với cô ấy. Đến tận năm nhất đại học.”

Tôi vừa trả lời như vậy, đôi mắt to tròn của Shinokawa liền trợn lên. Gò má lúc nào cũng ửng hồng bỗng nhuộm màu gấc đỏ.

“Hả hả? Có, có chuyện như vậy sao?”

Giọng cô the thé. Nhìn thế nào cũng thấy cô đang thực sự sửng sốt. Dường như nãy giờ cô không hề phát hiện ra. Đụng tới sách cô trở nên

nhảy bèn là thế nhưng đối với những chuyện đời thường cô lại có vẻ chậm chạp.

“Xin, xin lỗi... Tôi tọc mạch quá...”

“Đâu nào, do tôi tự kể lể mà...”

Tôi có hơi hối hận vì mình đã nhanh nhẩu đoán khai hết sự thật. Thế thì, câu hỏi lúc nãy của cô nhằm mục đích gì?

“Có chuyện khiến cô bận tâm sao?”

“À không, trước tôi học trường nữ sinh... nên tưởng mọi người học trường chung cả nam lẫn nữ, dù khác giới cũng gọi nhau bằng tên như vậy... Hóa ra không phải nhỉ?”

Cô nghiêng đầu ngược ngùng.

“Gọi con trai bằng tên thầy hay hay sao đó. Từ trước đến giờ tôi gần như không có cơ hội làm như vậy.”

Cụm từ “gần như” ngay lập tức khiến tôi chú ý. Nói như vậy nghĩa là vẫn có.

“Shinokawa đã có người yêu chưa?”

Bầu không khí này có vẻ phù hợp để hỏi han.

Nhưng phải chi tôi hỏi cô một cách tự nhiên hơn thì tốt biết mấy.

“Tôi ấy à?”

Cô chỉ ngón trỏ về phía mình. Trông điệu bộ như chưa nắm vững ý nghĩa của câu hỏi. Tôi im lặng gật đầu, cô lắc đầu quày quẩy, khiến mái tóc dài màu đen xoắn lại.

“Làm, làm gì, mấy chuyện vớ vẩn đó... đời nào tôi...”

Đâu cần nặng lời như thế. Nhưng tóm lại không nhằm lẫn gì nữa, cô không có người yêu. Tôi thoáng thở phào, đang định bụng hỏi thêm mẩu

người cô thích, hay cô có đang để ý ai không, thì bỗng nhiên...

“Hắt xì!”

Tiếng hắt hơi không đúng lúc của cô khiến tôi vượt mất cơ hội. Mà nhắc mới để ý, cuối cùng ban nãy Akiho vẫn không mở cửa sổ. Muôn vàn hạt bụi màu trắng li ti đang bay lượn trong thư phòng.

“Để tôi mở cửa cho thoáng.”

“A, thôi được rồi.”

Cô khẽ xua tay và nói.

“Chúng ta bắt đầu thôi!”

4

Theo yêu cầu của cô, tôi lấy toàn bộ sách trong thùng các tông ra xếp thành chồng trên sàn nhà. Và rồi, để định giá dễ dàng hơn, tôi sắp gáy sách hướng lên trên.

Tôi khẽ đảo mắt lướt nhìn những cuốn sách có trong phòng. Mắt tôi bị thu hút bởi vô số tác phẩm có vẻ là tiểu thuyết thời cổ và tiểu thuyết lịch sử* của các tác giả như Fujisawa Shuhei, Shiba Ryotaro, Ikenami Shotaro. Ngoài ra còn có sách kinh doanh liên quan tới kinh tế hay điều hành công ty. Sách thuộc thể loại khác gần như không có.

Shinokawa đứng trước kệ sách, xem xét gáy sách từ trên xuống dưới. Sau đó, cô lần lượt rút sách ra, chia thành nhiều chồng. Tuy phải để ý đôi chân bị thương, cô vẫn thoăn thoắt làm việc.

“Cô phân chia sách như thế nào?”

Tôi đặt câu hỏi, cô trả lời mà không hề ngại tay.

“Tôi chia thành sách cần được định giá riêng từng cuốn, sách gộp lại rồi mới định giá, và sách không đáng định giá... Khi định giá sách với số lượng lớn, đầu tiên tôi sẽ làm như vậy. Tuy thế có lẽ vẫn còn nhiều cách khác nữa... Ồi chà!”

Đột nhiên, cô rút ra một cuốn và chìa về phía tôi. Trên chiếc hộp màu vàng in nhan đề *Heo và hoa hồng*. Tác giả là Shiba Ryotaro.

“Cuốn này hiếm lắm đấy!”

Tôi có biết đến cái tên Shiba Ryotaro. Không nhớ rõ khi nào, nhưng trước tôi từng xem trên *Mây trên triền dốc** phiên bản phim truyền hình. Còn *Heo và hoa hồng* thì là lần đầu tiên nghe tên.

“Cuốn sách nói về cái gì?”

“Đây là tiểu thuyết trinh thám.”

“Tiểu thuyết trinh thám? Không phải tiểu thuyết lịch sử sao?”

“Thời đó văn học trinh thám trường phái hiện thực đang lên ngôi, nên tác giả viết theo yêu cầu của nhà xuất bản thì phải. Nữ chính phát hiện ra cái chết kì lạ của người yêu nên cùng một người bạn là nhà báo tìm cách khám phá bí ẩn này... Anh nhìn ở đây đi!”

Shinokawa lấy cuốn sách ra khỏi hộp và mở một trang ở nửa sau. Tôi e dè nhìn vào chỗ cô chỉ, đó là lời bạt của tác giả thì phải.

Thật sự tôi chẳng có động cơ gì. Tiểu thuyết trinh thám đang làm mưa làm gió nên người ta bảo tôi viết, thế là được giao cho trang trên tạp chí.

Tôi hầu như không có hứng thú với tiểu thuyết trinh thám, cũng chẳng có tài cán hay kiến thức gì. Được yêu cầu nên rút cuộc tôi viết thôi. Tất nhiên, tôi nghĩ rằng tác phẩm này là tiểu thuyết trinh thám duy nhất của tôi,

chứ cả đời tôi cũng không viết nữa.

“Tác giả thắng thù thật đấy!”

Chỉ trong một đoạn văn ngắn mà người cầm bút đã trình bày đến hai lần việc bị nhà xuất bản “bảo viết”. Hình như tác giả cũng chẳng vui vẻ gì cho cam.

“Phần sau còn thắng thù hơn đấy.”

Shinokawa thì thầm ra vẻ bí mật.

Tôi tuyệt nhiên không thích các nhân vật thám tử trong tiểu thuyết trinh thám. Bí mật của người khác mà cứ châu đầu bới móc cho bằng được là thế nào, tôi thật chẳng hiểu nổi căn nguyên của lòng nhiệt huyết ấy. Tôi cho rằng chính cái tật tọc mạch một cách bất thường của lũ thám tử mới nên trở thành đề tài của tiểu thuyết, hoặc có khi, đối tượng nghiên cứu của môn tâm thần học.

Tôi tròn xoe mắt. Lần đầu tiên trong đời tôi mới nghe tới một cuốn tiểu thuyết bị chính tác giả phủ định hoàn toàn về thể loại ngay trong lời bạt như vậy. Người mua cuốn sách sẽ có cảm tưởng thế nào nào nhỉ?

“Tiểu thuyết này có hay không?”

“Để xem nào... Giọng văn của tác phẩm có phần nặng nề, nhưng không thể nói tác phẩm này dở được. Tôi thấy nhân vật được miêu tả rất đạt.”

Cô lặng lẽ gấp cuốn *Heo và hoa hồng* lại.

“Tiểu thuyết này bị loại ra khỏi toàn tập Shiba Ryotaro. Ngoài ra vẫn có một số tác phẩm khác không được đăng trong toàn tập, nhưng quyển nào trong đó cũng có giá trị sưu tầm.”

“Thế tức là, quyển sách trị giá mấy trăm nghìn yên đây sao?”

“Không. Cuốn này không còn nguyên trạng, không có obi, cao nhất tám...”

Bỗng một mảnh giấy rơi ra khỏi hộp sách. Theo phản xạ, tôi chụp lấy lật lại xem, hóa ra là giấy xác nhận giao hàng. Bên trên có con dấu ghi tên và địa chỉ một nơi có vẻ là tiệm sách cũ. Địa chỉ nằm ở Tokyo. Giá của cuốn sách là 40.000 yên chẵn. Giá cũng khá cao nhưng không lên đến mức mấy trăm nghìn yên.

“Chắc ông ấy đặt mua qua bưu điện rồi.”

Shinokawa trả cuốn *Heo và hoa hồng* vào hộp rồi đặt lên trên một chồng sách. Đây là chồng sách “cần được định giá riêng từng cuốn”.

“Trong phòng này có nhiều sách giá cao không?” Tôi hỏi.

“Để xem nào, tôi không biết có thể gọi là nhiều hay không... Nhưng người chủ trước có những quy tắc rất riêng về mua và bảo quản sách.”

Cô trở vào một chồng. Sách cũ khổ shinsho về tác phong kinh doanh và phương pháp học tiếng Anh, có cả tạp chí kinh tế cũ.

“Đây là những cuốn sách không đáng định giá, nhưng hiếm người bảo quản sách được đến mức này. Tuy nhiên, có vẻ chủ nhân ít đem ra đọc lại thì phải. Khả năng cao ông không thích vứt bỏ sách và là một người có tính trân trọng đồ đạc.”

“Từ những cuốn sách mà cô hiểu cả tính tình chủ nhân của chúng sao?”

“Tôi nghĩ rằng đôi khi tính cách một người sẽ được phản ánh lên sách của họ. Sở thích thì đương nhiên rồi, cả nghề nghiệp, tuổi tác nữa... Có người chỉ cần quan sát bộ sưu tập sách mà nắm bắt được những thông tin ấy đấy.”

Nói với giọng như thể bàn chuyện người khác, nghĩa là bản thân Shinokawa không làm được điều này. Ở đâu đó có một người nhìn thấu đến mức ấy chỉ thông qua những cuốn sách à?

“Đây, anh xem này!”

Cô trở vào một kệ sách chưa đựng tới. Các cuốn tankobon cũ được xếp thành hàng, là tác phẩm *Vợ của Hanaoka Seishu*, *Lửa hồng* của Ariyoshi Sawako, *Đôn Hoàng*, *Mái ngói thời Tempyo*, *Luân hồi* của Inoue Yasushi.

“Ariyoshi Sawako và Inoue Yasushi viết rất nhiều tiểu thuyết lấy bối cảnh hiện đại, nhưng trong đây không có cuốn nào cả. Ngoài tiểu thuyết thời cổ và tiểu thuyết lịch sử ra, dường như người chủ không quan tâm lắm đến những tiểu thuyết khác.”

“Nhưng cuốn *Heo và hoa hồng* vừa này...”

“À, đó là ngoại lệ thôi. Chắc ông ấy ấn tượng với một điều gì đó nên mua về chẳng hạn.”

Cô vừa nói vừa rút ra khỏi kệ cuốn *Luân hồi* nằm ngoài cùng. Một phần do chất liệu giấy không tốt, nhưng bản thân cuốn sách cũng cũ nát lắm rồi. Hình như nó từng bị ướt một lần, mép sách gợn sóng nhăn nheo.

Lật xem phần bìa sau tôi thấy có dán nhãn giá. Thế nào mà giá những 50.000 yên. Tên nhà sách giống với của tiệm ghi trên giấy giao hàng của cuốn *Heo và hoa hồng*.

“Cuốn này là hiếm nhất trong số các sách được xếp ở đây... Nhưng nó cũng không được định giá cao lắm đâu, nói vậy chứ nếu tình trạng còn tốt thì giá sẽ cao hơn nhiều.”

Tôi nhìn xuống cuốn *Heo và hoa hồng* đã được gạt sang một bên dưới sàn. Cuốn này cũng không còn nguyên trạng nên giá sẽ rẻ.

“Người chủ chắc không quan tâm lắm đến tình trạng sách nhỉ?”

“Hoặc là ông ấy đã xác định mức giá trần lúc mua lại sách rồi... Nhìn chung không thấy quyền nào có giá trị vượt qua một con số nhất định cả.”

Nếu như vậy tức không có quyền nào trị giá “mấy trăm nghìn yên” cả. Suy cho cùng cũng chỉ là chị gái Akiho nghe lỏm được, ngay từ đầu đã không đủ tin cậy.

“Quả đúng là lạ thật!”

Vẫn để mở cuốn Luân hồi trị giá 50.000 yên, Shinokawa thì thầm khe khẽ.

“Cái gì lạ cơ?”

“Vị này có vẻ là khách quen của một tiệm sách cũ ở Tokyo. Vậy tại sao lại không ủy thác chỗ đó mua lại bộ sưu tập... Nếu muốn sách được xử lý kỹ càng, theo lẽ thường sẽ chọn cửa tiệm mình biết và tin tưởng. Tôi không tài nào hiểu nổi lý do ông ấy cất công chỉ định tiệm sách chúng ta.”

“Chẳng phải do Akiho giới thiệu sao?”

Nhưng ngay cả điều này cũng hơi khiến tôi băn khoăn. Tại sao Akiho lại giới thiệu với cha mình về tiệm sách cũ Biblia chứ? Tôi dám chắc cô chưa đến tiệm chúng tôi lần nào.

“Tôi nghĩ đây chỉ là cái cớ thôi. Người có những quy tắc riêng về sách cũ mà lại bán bộ sưu tập sách mình giữ gìn nhiều năm cho một tiệm sách không quen biết thì lạ lùng quá.

Tôi nhớ lại dáng vẻ của cụ già. Quả thật trông ông không giống người chỉ cần nghe con gái kể mà quyết định chóng vánh một chuyện quan trọng.

“Trong lần ủy thác mua bán này hẳn còn một nguyên nhân sâu xa...”

Đúng lúc đó, cánh cửa bật mở.

“Xin lỗi nhé, để mọi người đợi lâu.”

Người xuất hiện là Akiho.

“Tìm mãi chẳng thấy tập giấy nhớ nào... Chỉ dùng tạm thứ này được không?”

Cô nói rồi chia ra một xấp giấy cắt từ mấy tờ rơi thường kẹp trong báo. Bà tôi cũng hay làm như vậy, nhưng tôi hơi bất ngờ khi thấy cả những người sống trong ngôi nhà rộng thênh thang mà cũng thực hành tiết kiệm chi li đến thế.

“Àt ông là một người có tính trân trọng đồ đạc.”

Câu nói của Shinokawa lướt qua trong đầu tôi. Chẳng lẽ...

“Cái này cậu lấy từ phòng của cha phải không?”

“Ừa? Ừ, cha tớ có thói quen đấy thì phải. Ông là một người rất ghét phung phí... Mà sao cậu biết?”

“À không. Tớ đoán thế thôi.”

Chuyện hiểu được tính cách của chủ nhân từ bộ sưu tập sách hóa ra là có thật.

“Cảm ơn cô. Thế là tốt lắm rồi.”

Shinokawa ngượng ngùng nhận lấy những tờ giấy nhớ tự chế.

“Ừm, nếu được thì để tôi cất áo khoác cho cô nhé? Nền nhà ở đây bụi quá... Cả Daisuke nữa.”

Cô nói tôi mới để ý, quả là Shinokawa vẫn mặc nguyên áo bludông. Còn tôi đã vứt áo khoác xuống sàn từ đời nào. Cũng chẳng phải đồ đắt tiền, có bám bụi thì phải là bong ngay ấy mà.

“Tớ không cần lắm đâu.”

“Tôi cũng vậy... Ừm, cô cho tôi hỏi câu này được không?”

Ngũ điệu của Shinokawa đã trôi chảy hơn lúc này.

Chắc công tác bắt rồi đây.

“Người chỉ định tiệm sách chúng tôi là cha cô phải không?”

“Phải, đúng vậy.”

Akiho trả lời, dáng điệu không có gì bất thường.

“Ông để lại lời nhắn cho tôi, trong đó viết về việc xử lý kho sách. Nói thật tôi cũng không khỏi bất ngờ. Bởi vì hồi tháng trước, lúc nhắc tới tiệm sách cũ Biblia, tôi có nói rõ mình chưa đến tiệm lần nào.”

“Sao bỗng dưng lại đề cập tới cửa tiệm bọn tớ vậy?”

Tôi chen ngang, Akiho dụi tay lên đuôi mắt, xem chừng hơi khó xử.

“À, chuyện đó...”

Cô nhìn tôi không chớp mắt. Thế này là sao nhỉ? Rồi cô quay sang Shinokawa và tiếp tục câu chuyện.

“Cách đây tầm một tháng, sau khoảng thời gian dài tôi mới về lại căn nhà này. Nói vậy chứ tôi không định nấn ná lâu, đã tốn công đến đây nên nhân tiện ghé vào thôi... Thế rồi, tôi với cha ngồi nói chuyện phiếm trong phòng tiếp khách, đột nhiên cha hỏi ‘Cái cậu to cao ngày xưa tiễn cô về nhà chừ ra rằng rồi.’

“Ừa. Cha cô là người Kansai sao?”

Shinokawa tròn xoe mắt. Người ở đâu mà chẳng được kia chứ? Akiho cũng bối rối ra mặt, gật đầu.

“Đúng vậy! Cha tôi chào đời ở Osaka... Ông chuyển đến đây hồi còn trẻ.”

“Sao tự nhiên bác lại hỏi về tớ thế?”

Điểm này tôi không hiểu lắm. Thật khó tin là ông còn nhớ tôi dù chỉ

thoáng gặp mặt đúng một lần tận bốn năm về trước.

“Tớ cũng bó tay. Chắc cha quan tâm không biết con gái mình đã có đối tượng kết hôn chưa thôi. Vì sau khi tớ bảo bọn mình chia tay lâu rồi, mặt cha hơi sa sầm.”

Cô khai tuốt luốt về quá khứ của hai đứa với vẻ dửng dưng. Cũng may Shinokawa đã biết rồi. Mà không, thà thẳng thừng như vậy còn hơn là giấu giếm giếm một cách vụng về.

“Nên cái gì biết thì tớ kể ra thôi. Rằng hiện tại Daisuke đang hẹn hò với chủ tiệm sách cũ ở Kita-Kamakura, rồi quản lý cửa tiệm một mình thay cho người yêu nằm viện...”

“Đội chút đã. Sao câu chuyện bị bóp méo dữ đội vậy?”

Tôi hốt hoảng ngắt lời cô. Shinokawa thì đã đứng hình được một lúc. Chúng tôi hẹn hò ở đâu ra, và tôi chỉ trông tiệm thôi mà. Hơn nữa cô ấy xuất viện từ tận tháng trước rồi nhé.

“Tớ nghe Sawamoto kể lại. Cậu ấy góp nhặt mỗi nơi một ít mà ra đấy.”

“Tên chết tiệt!”

Tôi tặc lưỡi. Trước khi góp nhặt tin đồn, cứ hỏi tôi có phải hơn không?

“Tôi thành thật xin lỗi!”

Lời xin lỗi này dành cho Shinokawa. Bây giờ cô mới bừng tỉnh.

“Không, không... Tôi mới phải xin lỗi.”

Rồi cô cúi đầu về phía tôi. Thật ra cô có làm sai gì đâu mà xin lỗi.

“Vậy, quay lại chuyện của cha cô.”

Chúng tôi trở lại chủ đề cuộc nói chuyện. Vẫn còn điều gì khiến cô đề tâm thì phải.

“Cô đã nói gì về cửa tiệm của chúng tôi thế?”

Akiho im lặng một hồi rồi lắc đầu.

“Cũng chẳng có gì... Tôi chỉ nói bâng quơ, kiểu như quán xuyên cửa tiệm một mình chắc cực lắm Thế là được dịp, cha lại bắt đầu thuyết giáo, thành ra hai cha con tôi lại cãi nhau.”

“Cãi nhau sao?”

“Chuyện như cơm bữa ấy mà. Hình như cha không thích tôi lao động cực khổ thì phải... Lần nào cũng bảo tôi kiếm tấm chồng đang hoàng sau đó ở nhà chăm lo cho gia đình.”

Bây giờ mà như vậy thì có hơi cổ hủ, à không người thời ông suy nghĩ như thế là đương nhiên.

“Tôi chỉ nghĩ cha nên nhìn lại mình đi rồi hẵng nói. Cuối cùng tôi tuyên bố nhất quyết không nghỉ việc và sẽ theo đuổi con đường mình muốn rồi bỏ về. Lần trước cũng thế.”

Nụ cười gượng hiện lên trên đôi môi mỏng. Cô đột nhiên dọn ra sổ một mình lẽ nào là do xung đột với cha? Có khi hai người đã cắt đứt quan hệ không chừng.

“Thời trẻ cha tôi cũng làm việc cực nhọc lắm nên tôi thông cảm với màn thuyết giáo của ông. Nhưng khi nào nhắc tới kinh nghiệm bản thân thì y như rằng ông lại kể tràng giang đại hải.”

“Cha của cô trước nay luôn làm việc trong ngành nhà hàng sao?”

Shinokawa hỏi. Nghe vậy tôi mới nhớ đúng là mình từng nghe nói ông kinh doanh chuỗi nhà hàng.

“Không, trước khi chuyển đến đây cha bên ba làm nhiều nghề lắm. Ví dụ như sản xuất ủng ở nhà máy cao su, vừa học để lấy chứng nhận vừa làm tiếp tân ở phòng triển lãm, hay đệm piano cho ca sĩ ở hộp đêm chẳng

hạn...”

Không ngờ cha Akiho lại là một người đa tài như vậy. Tôi thăm dò khuôn mặt nhìn nghiêng của Shinokawa. Câu hỏi có ý đồ gì nhỉ. Vẻ mặt cô rất trầm tư nên tôi càng thấy lạ.

“Cảm ơn cô. Tôi thành thật xin lỗi đã hỏi chuyện riêng tư thế này.”

“Đâu có. Tôi không để bụng đâu... Vì cũng chẳng ai hỏi tôi về những kỉ niệm với cha cả.”

Tuy chỉ một khắc ngắn ngủi, nhưng giọng của Akiho rung rung. Tựa hồ muốn chế ngự cảm xúc, cô đưa tay chống nạnh rồi nhìn quanh thư phòng.

“Cần tôi giúp một tay không? Tại tôi đang rảnh lắm.”

“Không sao đâu... Cảm ơn cô vì xấp giấy nhớ nhé.”

Tôi im lặng dõi theo Akiho khi cô tươi cười rời khỏi phòng. Nếu ngày xưa tôi cố căn vặn thêm chuyện cha mẹ, không chừng cô đã mở lòng hơn với tôi. Nếu bây giờ hai đứa vẫn hẹn hò, liệu cô có kể với tôi những kỉ niệm về cha mình không nhỉ.

Tiếng thở dài đánh thượt phát ra. Nhưng không phải từ miệng tôi.

“Có chuyện gì thế?”

Với vẻ mặt u buồn đến lạ, Shinokawa trầm tư suy nghĩ.

“Tôi có cảm giác mình đã bỏ sót một điều gì rất quan trọng.”

Cô gõ ngón tay lên cằm.

“Chỉ còn chút xíu nữa thôi... Nhưng tôi vẫn không tài nào vỡ ra được.”

Tuy thế, Shinokawa vẫn nhanh nhẹn thực hiện công việc, gác “điều gì rất quan trọng” đang nói dở dang sang một bên.

Chẳng mấy chốc, cô đã phân loại hết đồng sách cũ choán đầy phòng và dán nhãn có ghi chữ số lên những cuốn được định giá. Những cuốn nào không đáng định giá thì gom lại, cất riêng vào thùng các tông rỗng.

Vừa hí hoáy viết lên giấy nhớ cô vừa tính toán số tiền, đến lúc xong xuôi chắc cũng chưa đầy một tiếng. Tôi thầm thán phục tác phong công việc mau lẹ của cô, nhưng chính cô lại lộ vẻ không vui.

“Tay nghề tôi xuống nhiều hơn mình tưởng.”

Căn bản mua sách tận nơi thường khi phải tới nhiều nhà trong một chuyến nên đòi hỏi cả tốc độ và độ chính xác.

Shinokawa gọi Akiho đến, gửi lại tờ giấy ghi tổng giá tiền mua sách. Tuy tình trạng sách không còn tốt nhưng hình như chứa nhiều sách quý nên cá nhân tôi cảm thấy số tiền tương đối lớn. Nếu có cuốn sách trị giá “vài trăm nghìn yên” kia nữa, ắt mức giá không dừng ở đây.

“Nhiều ra phết nhỉ. Xin nhờ chị nhé!”

Con gái của chủ nhân đồng sách đồng ý ngay tắp lự, giao dịch thành công. Shinokawa giải thích sơ qua sách nào được định giá bao nhiêu. Tuy diễn đạt không lưu loát lắm, nhưng lời lẽ rất thành thạo và dễ hiểu. Akiho gật đầu nghe đến hết.

“Còn những cuốn không đáng định giá thì biết làm sao đây?”

Vừa nhận tiền, Akiho vừa nói với khuôn mặt khi sở. Số sách ấy lấp đầy một thùng các tông cỡ lớn. Trên cùng lúc này là một cuốn shinsho cũ mềm hướng tới đối tượng làm kinh doanh, với obi ghi “Tình hình kinh tế tốt đẹp của Nhật Bản sẽ tiếp tục đến thế kỷ 21.” Vào thời điểm hiện tại, cuốn sách

hoàn toàn chẳng được tích sự gì rồi.

“Vậy cha cậu dặn dò thế nào?”

“Để xem nào, cha có bảo ‘Cuốn nào mà tiệm sách cũ Biblia không nhận thì dọn hết ra khỏi nhà’... Nghĩ kĩ thì chỉ còn cách vác về nhà tở thôi chứ gì. Khổ nỗi đợi đến sáng mai mới được vứt rác tái chế... Chắc, thôi kệ. Đằng nào tở cũng đi xe ô tô.”

“Thế thì hôm nay cậu nghỉ lại, mai đem bỏ là được mà?”

“Trừ trường hợp bất khả kháng, tở không bao giờ nghỉ lại ở ngôi nhà này hết. Có nhiều người tở không muốn chạm mặt còn hơn chị Mitsuyo nữa... Vội lại, mai tở phải đi làm rồi.”

“Nhờ chị Mitsuyo đem vứt giùm vào ngày vứt rác tái chế không được à?”

“Được thì nói làm gì!”

Akiho lắc đầu.

“Ở cái nhà này ấy à, người nào được cha giao việc gì là phải gánh trách nhiệm đến cùng... Quy tắc như vậy rồi.”

“Ra thế.”

Tôi lại cho rằng, rốt cuộc không phải do quy tắc mà do bản thân Akiho muốn làm như thế thì đúng hơn. Bởi dù gì đây cũng là việc cuối cùng cô được cha giao cho.

“Hay cô đem đến các nơi bán sách cũ giá rẻ để người ta xem hộ cho?”

Shinokawa gợi ý.

“Mỗi nơi định giá một kiểu, nên có khi những cuốn tiệm chúng tôi không mua được, họ vẫn trả tiền chứ... Ngoài ra, nhiều trường hợp dù sách không đáng tiền, người ta vẫn thu mua miễn phí cho mà.”

Sự trầm mặc bao trùm. Tiếng đàn piano đã ngưng tự lúc nào. Có lẽ “chị Mitsuyo” chơi mệt nên nghỉ rồi chăng? Dù vậy không có dấu hiệu gì là chị ta sẽ xuất hiện ở căn phòng này.

“Đúng thật nhỉ. Tôi sẽ thử làm thế.”

Tôi và Shinokawa lấy dây ni lông, cứ vài chục cuốn tankobon thì buộc ngang làm một chồng. Gáy sách được cẩn thận xoay về cùng một phía.

Từ lúc vào làm tôi mới hiểu ra, khi chuyển sách người ta không đóng vào thùng các tông mà đa phần dùng dây buộc. Nếu lỡ cho vào thùng, muốn kiểm tra bên trong thì lại phải cắt công mở ra từng thùng một. Nên chỉ cần buộc dây thôi, nhìn gáy sách là biết ngay nhan đề.

Buộc dây hình chữ thập chỉ áp dụng cho sách khổ lớn, còn đối với kích thước tankobon thông thường chỉ cần buộc theo đường ngang. Buộc dây cũng cần bí quyết. Buộc lỏng quá, dây sẽ tuột. Buộc chặt quá, vết dây sẽ hằn vào hai mép sách.

“Mấy cuốn sách này giá cao nên chỗ nào tiếp xúc với dây, anh lót giấy vào nhé.”

Shinokawa ra chỉ thị. Dù tiếp tục công việc, trông dáng điệu cô vẫn đắm chìm trong suy nghĩ. Bình thường chỉ cần là bí ẩn liên quan đến sách thì cô sẽ giải đáp ngay được, hiếm khi thấy cô dăm chiêu thế này.

Trong lúc quanh quất tìm kiếm giấy lót thì xấp giấy nhớ vốn được cắt từ tờ rơi lọt vào mắt tôi. Tôi xin vài tờ và đang cẩn thận buộc sách thì Akiho quay lại phòng đọc.

Cô mặc áo khoác màu xanh rêu và đội mũ len. Có vẻ cô đã gửi tiền xong cho “chị Mitsuyo” và đang chuẩn bị về.

“Xin lỗi nhé, tôi đi trước đây.”

“À, vâng!”

Shinokawa đứng dậy khỏi bục gỗ này giờ đang ngồi rồi cúi đầu chào. Tôi cũng lục tục làm theo.

“Chân thành cảm ơn quý khách đã để chúng tôi mua lại những cuốn sách quý giá này.”

“Không đâu, tôi cảm ơn mới phải... Vậy cuốn nào không đáng định giá, tôi đem đi nhé?”

Cô nói bằng giọng phóng khoáng vui tươi, rồi bê thùng các tông to tướng lên. Chắc lát nữa cô sẽ mang nó đến nhà sách cũ giá rẻ.

“Giờ cậu đi nhà sách nào?”

“Ở Tebiro có một cái thì phải.”

Nghe cô nhắc, tôi mới nhớ mình từng trông thấy biển hiệu của chuỗi nhà sách lẫn lộn cũ mới ngay cạnh ngã tư Tebiro.

“Cậu bê cái thùng đẩy xuống xe được không vậy?”

“Chuyện vặt, chuyện vặt. Tớ quen mấy việc chân tay mà.”

Nói đoạn, cô bê chiếc thùng chất đầy sách lên một cách nhẹ nhàng.

“Chào Daisuke nhé. Khi nào đi uống với Sawamoto thì gọi cả tớ nữa.”

“Ừ ừ.”

Bỗng dưng sâu trong lồng ngực tôi nhói lên như kiến bò. Tôi có cảm giác mình phải nói gì đó với cô. Nhưng cùng lúc, tôi lại thấy dù nói gì đi chăng nữa thì cũng không phải điều Akiho muốn nghe.

“Đi đường cẩn thận đây!”

“Cảm ơn cậu... Tạm biệt chị chủ tiệm nhé!”

“Ừm, cô Kosaka này!”

Shinokawa gọi với. Akiho đã ra khỏi cửa. Vẫn ôm thùng giấy, cô quay mình lại.

“Tác giả cha cô yêu thích nhất có phải là Shiba Ryotaro không?”

“Ừm, đúng rồi.”

Cô nhoén miệng cười.

“Cha tôi bảo sách của ông ta như bùa giúp kinh doanh phát đạt... Hễ đau đầu với công việc ông lại đem ra đọc. Hóa ra những chuyện như thế dân trong nghề nhìn là biết ngay nhỉ.”

Rồi tiếng bước chân dân xa. Tôi đóng lại cánh cửa thư phòng vẫn để ngỏ và quay sang “dân trong nghề”.

“Sao cô biết hay vậy?”

Ngồi lại xuống bục, Shinokawa rút hai cuốn sách khỏi một chồng và chìa cho tôi xem. Một cuốn là *Heo và hoa hồng*, cuốn còn lại là *Đi đường*. Cả hai đều của Shiba Ryotaro.

“Chỉ riêng Shiba Ryotaro là được sưu tầm cả văn hiện đại và tiểu luận. Nên tôi mới nghĩ rằng có lẽ tác giả này đặc biệt với ông Kosaka không chừng...”

Xếp hai cuốn sách trở lại chồng, chúng tôi lại bắt đầu buộc sách. Câu hỏi lúc nãy chắc có liên quan đến bí ẩn “Tại sao ủy thác cửa tiệm chúng tôi mua sách?”

Ngay lúc tôi đang ngồi chồm hổm định bắt tay vào việc, thì đột nhiên, Shinokawa lâm bầm.

“Có lẽ còn do cùng quê nữa chăng?”

“Hả? Ai cùng quê cơ?”

“Ông Kosaka và Shiba Ryotaro. Vì nguyên nhân đó nên ông cảm thấy

gắn gũi với nhà văn, đây cũng là một cách lý giải.”

Ra là cô tiếp tục chủ đề ban nãy. Cầm sợi dây trong tay, tôi khựng lại.

“Shiba Ryotaro quê ở Osaka sao?”

“Đúng vậy. Lúc ra mắt tác phẩm đầu tay, ông đang đảm nhiệm vị trí phó trưởng ban văn hóa ở trụ sở chính Sankei Shimbun* tại Osaka. Năm Chiêu Hòa thứ 31, cuốn *Ảo thuật gia xứ Ba Tư* mà ông hoàn thành trong vòng hai đêm được chọn đi tranh giải tiểu thuyết xuất sắc, đúng là...”

Đang sắp vào đoạn hay ho thì cô đột ngột dừng lại, di di ngón tay lên thái dương tựa như muốn lục ra kí ức nào đó.

“Quái lạ, sao tôi cứ có cảm giác mình đã bỏ sót điều gì. Xin lỗi anh, câu chuyện này để sau tôi kể tiếp được không?”

“À, vâng.”

Đằng nào chúng tôi cũng đang trong giờ làm. Không dung tán gẫu về sách thì kì quá.

Cả hai tiếp tục công việc. Giữa chừng, Shinokawa tiếp tục buộc sách, còn tôi bắt đầu khuôn từng chồng ra xe van. Tôi chạy đi chạy lại giữa thư phòng và bãi đỗ xe vài ba lần là đồng sách cũ từ từ biến mất khỏi thư phòng.

Tầm hai mươi phút sau, một chuyện lạ xảy ra. Lúc nâng chồng shinsho có cuốn *Toàn tập nhãn thuật Yamada Futaro** lên, tôi nhận thấy trên sàn có một mảnh giấy nhỏ.

Chắc đây là giấy nhớ Akiho đem đến khi rơi xuống rồi bị lật ngược lại. Trên đó có ghi dòng chữ bằng nét viết run run.

Tôi đang tìm Câu treo dây cuốn Kiso...

Tôi nín thở. Tôi nhớ từng trông thấy nó ở đâu rồi Là câu hỏi về sách gửi

bằng fax đến cửa tiệm chúng tôi vào tháng trước. Nội dung yêu cầu tìm *Cầu treo dây cuốn Kiso* trọn bộ của Kunieda Shiro.

“Cô nhìn này!”

Tôi nhặt mảnh giấy fax lên rồi đưa cho Shinokawa. Chỉ trong phút chốc, có vẻ cô cũng hiểu ngay ý nghĩa của nó.

“Vị khách tìm kiếm cuốn này nói giọng Kansa à?”

Tôi gật đầu. Không nhầm lẫn gì nữa. Người gửi tờ fax kia chính là cha của Akiho.

Có lẽ ông biết đến tiệm sách cũ Biblia thông qua câu chuyện Akiho kể, rồi tra danh bạ điện thoại và liên lạc với chúng tôi. Sau đấy, ông lại tái sử dụng tờ fax gốc để làm giấy nhớ.

“Nếu thế thì lạ quá... Sao ông lại ủy thác cho tiệm chúng ta mua lại sách nhỉ?”

Lúc ấy, tôi còn chẳng đọc được nhan đề cuốn sách, bị cha của Akiho chê cười và mắng là tên tay ngang. Tại sao ông lại quyết định giao trọng trách xử lý tàng thư mình nâng niu cho một cửa tiệm có nhân viên nghiệp dư như vậy cơ chứ.

“Tôi cũng thấy lạ...”

Shinokawa chỉ vào chồng sách đã được buộc lại.

“Vì ông ấy sở hữu nhiều tiểu thuyết truyền kì lắm rồi.”

Và có đến mấy cuốn sách của Kunieda Shiro. Hộp đựng đóng lớp bụi dày thế này, ắt hẳn đã được mua rất lâu về trước. *Ma thần Yatsugatake*, *Thành Shinshukoketsu*... Toàn những nhan đề tôi còn không đọc nổi. Ngay bên cạnh là Cầu treo dây cuốn Kiso trọn bộ. Giống hệt cuốn ở cửa tiệm chúng tôi.

“Ừa?”

Càng lúc đầu óc tôi càng mù mịt. Tức là ông yêu cầu chúng tôi tìm cuốn sách ông đang có. Rồi cuộc là để làm gì?

“Á!”

Bỗng dưng, Shinokawa ré lên vang vọng cả phòng.

“Sao, sao vậy?”

“Anh biết số điện thoại di động của Kosaka đúng không? Phải liên lạc ngay với cô ấy kéo muộn!”

Cô đứng bật dậy khỏi bục, khó nhọc lết chân lại gần tôi. Ất hẳn phải có chuyện gì ghê gớm lắm.

“Số di động của Akiho à? Nếu thế thì.. Hử?”

Đang định lục túi lấy điện thoại, tôi chợt nhớ ra.

“Quên bém mắt, tôi chưa hỏi cô ấy.”

Lúc gặp mặt ở quán rượu, số liên lạc cô cho tôi là điện thoại của ngôi nhà này mà thôi. Còn số di động của cô, tôi đã xóa sạch từ xưa lắc xưa lơ rồi.

“Không biết có chuyện gì vậy?”

“Chị Mitsuyo” bước vào thư phòng qua cánh cửa vẫn đề ngỏ.

“Ai làm gì mà giọng to quá thế, khiến tôi nhảy dựng cả lên đây này.”

Làm sao đến nỗi nhảy dựng lên cơ chứ. Có khi do tai chị thính quá đáng thôi.

“Chị biết số điện thoại di động của Kosaka Akiho không ạ?”

Shinokawa hỏi bằng giọng mạch lạc, như thay đổi 180 độ. Là tôi đa nghi hay mắt của chị gái Akiho thực sự nheo lại vậy nhỉ?

“Chà... Tôi có số điện thoại căn hộ của nó thôi.”

“Vậy sao?”

Chỉ trong một thoáng, dường như Shinokawa đã xác định được bước tiếp theo nên làm gì.

“Thành thật xin lỗi chị, nhưng chúng tôi xin phép đi một lát. Chúng tôi sẽ còn quay lại lấy nốt số sách nên chị cứ để nguyên như vậy cho ạ! Mình đi thôi, anh Gora!”

Trước khi tôi kịp nói đi đâu thì cô đã chống nạng bước ra khỏi thư phòng. Tôi khẽ chào chị gái của Akiho rồi hối hả đuổi theo sau.

“Ta đến nhà sách ở Tebiro thôi.”

Shinokawa nói khi tôi đuổi kịp cô ở hành lang.

“Phải ngăn Kosaka lại trước khi sách bị đem bán hết.”

6

“Đáng lý tôi phải nhận ra sớm hơn mới đúng.”

Shinokawa nuối tiếc cất lời ngay khi chiếc xe van chở chúng tôi rời khỏi nhà Kosaka.

“Lần hỏi han tháng trước là một bài kiểm tra.”

“Bài kiểm tra?”

“Để xem thử nhân viên ở tiệm sách cũ Biblia tường tận về sách cũ đến mức độ nào... Nhờ lọt qua bài kiểm tra ấy mà chúng ta mới nhận được yêu cầu mua hết kho sách.”

“Hả? Nhưng rõ ràng là tôi có tường tận gì đâu?”

“Chính thế. Điều mà ông Kosaka cần là một nhân viên tiệm sách cũ ít kinh nghiệm, ủy thác lần này ngay từ đầu đã được tính toán sao cho chỉ có mình anh Gora đến mua sách. Theo tôi ông ra lệnh tiến hành mua bán ngay khi đám tang hoàn tất cũng là để công việc kịp xong xuôi trước khi tôi xuất viện quay về Biblia.”

Quả thật người gọi điện thoại hôm ấy đã hỏi “Cả tiệm sách có mỗi mình cậu thôi à?”

Akiho không hề hay biết Shinokawa đã quay lại cửa tiệm nên cứ thế lặp lại nguyên si lời đồn vớ vẩn nghe từ Sawamoto. Có lẽ câu hỏi lúc ấy chỉ để xác nhận xem có thật là một mình tôi quản lý tiệm sách cũ Biblia hay không mà thôi.

“Nhưng tại sao phải làm như vậy?”

“Anh nhớ kĩ lại lời ông căn dặn Kosaka Akiho đi. Thực hiện định giá ngay tại đó, cuốn nào có giá thì để người ta mua, cuốn nào không đáng giá thì thôi. Tuy nhiên bắt buộc phải mang hết ra khỏi nhà... Anh nghĩ thử xem, nếu răm rắp tuân theo thì sẽ ra sao?”

Tay giữ bánh lái, tôi suy nghĩ. Leo hết con dốc thoải thoải ở Hase, chiếc xe van xuyên qua đường hầm được bao phủ bởi cây lá đỏ.

“Akiho sẽ phải chịu trách nhiệm với đồng sách không bán được.”

Cô ấy có bảo sẽ đem thùng các tông nhét đầy sách về nơi mình ở. Nếu Shinokawa không gợi ý phương án kia, ắt cô sẽ làm thế cho mà xem.

“Nhân viên thiếu kinh nghiệm khi định giá sẽ khó tránh khỏi thiếu sót. Khả năng cao họ sẽ bỏ qua những cuốn khó xem xét giá. Cha của Kosaka đã sắp xếp sao cho một số quyển sách nhất định sẽ đến tay con gái mình.”

Nói cách khác, đây là một món quà được chuẩn bị vô cùng công phu.

“Trong đó có cuốn sách trị giá mấy trăm nghìn yên kia sao?”

“Chuyện đó à... Chạm mức mấy trăm nghìn có khi hơi khó, nhưng nếu tình trạng sách còn tốt, sẽ vượt ngưỡng 100.000 yên đấy.”

“Thế thì cần gì phải vòng vo như vậy, ông ấy cứ đưa như bình thường là được mà. Ví dụ như lần cha con gặp nhau vào tháng trước chẳng hạn.”

“Nhưng có khả năng cuộc nói chuyện của hai người bị nghe trộm, đúng không? Nếu chẳng may chuyện Kosaka được cha tặng cuốn sách cổ đầy giá trị truyền đến tai những người khác trong gia đình thì...”

“À...”

Trong đầu tôi hiện lên hình ảnh người phụ nữ mặc kimono, chị gái cùng cha khác mẹ tự nhận tai mình rất thính của Akiho. Mà Akiho lại không hòa thuận với người thân. Đây là vấn đề dính dáng tới chuyện tiền bạc, đến lúc tranh giành người chịu thiệt ắt sẽ là Akiho.

“Có thể còn lý do nào khác... Tóm lại, chỉ biết là tôi đã bỏ sót điều này. Trong một thoáng tôi cũng để ý có cuốn bị lẫn vào đồng sách không đáng giá, nhưng không tài nào nặn óc nhớ ra được... Tôi còn non tay quá.”

Shinokawa bặm môi thật chặt. Lần đầu tiên tôi thấy cô giận bản thân như thế. Bụng bảo dạ, thì ra cũng có những lúc cô như vậy,

Xe chúng tôi chạy dọc hệ thống tàu lửa một ray trên cao. Chỉ lát nữa là đến nơi, nhưng chẳng may Akiho đã bán sách rồi thì chuộc lại sẽ nan giải lắm. Chúng tôi có đến kịp hay không đành phó mặc cho ông trời mà thôi.

“... Tìm ra một thứ cổ tình bị giấu đi để không ai biết là việc rất khó khăn.”

Vẫn nhìn về phía trước, tôi lên tiếng. Tâm trí hiện lên hình ảnh bà ngoại, Gora Kinuko, đã chôn giấu một bí mật không thể bày tỏ cùng ai trong bộ

Soseki toàn tập.

“Vấn đề không phải non tay hay không... Mà ngay từ đầu bí mật của người khác đâu thể dễ dàng hiểu được cơ chứ?”

Bầu không khí trầm mặc bao trùm trong xe. Cảm nhận những tia nhìn bóng rắt trên má mình, tôi bèn liếc mắt sang ghế phụ lái. Shinokawa đang nhìn tôi chăm chăm với đôi mắt ươn mở to. Xem chừng lời tôi nói khiến cô cảm động. Thật ra tôi không chủ định nói như thế đâu.

Trước ánh mắt nồng nhiệt, tôi đâm ra bồn chồn, mà chính xác hơn là đâm ra xấu hổ. Tôi đành hắng thật lớn.

“Tóm lại, cuốn sách bị lẫn vào là sách gì vậy?”

Bảng hiệu của nhà sách cần đến đã hiện ra trước mặt, tôi từ từ giảm tốc.

“Thật tình, trong chiếc thùng...”

Shinokawa còn đang nói dở, mắt tôi đã bị hút vào cửa hàng tiện lợi ở cửa nhà sách. Một cô gái khoác chiếc áo xanh rêu quen thuộc vừa bước ra từ cánh cửa mở sẵn. Có lẽ cô vào để mua nước uống, bởi vì vừa cô vừa cố vặn mở chai nước của mình.

May cho chúng tôi, các xe ngược chiều và cùng chiều phía sau đều cách chúng tôi khá xa. Tôi liền bấm xi nhan lia lịa, đưa xe vào bãi đỗ của cửa hàng tiện lợi. Tắt máy xong tôi lao ngay ra khỏi xe. Akiho đang chuẩn bị bước vào chiếc ô tô nhỏ màu đỏ trông có vẻ là hàng lướt.

“Akiho!”

Qua nóc xe, tôi gọi với lại, khiến cô trở mắt.

“Daisuke... Cả chị chủ tiệm nữa. Có chuyện gì thế?”

“Cậu đã vào nhà sách kia chưa?”

“Hả? Rồi. Tôi vừa mới rời khỏi đó. Giờ chắc tôi về lại Tokyo luôn.”

Chúng tôi học tốc đến đây nhưng tất cả đã quá muộn. Tôi thiếu não tựa lên nóc xe. Giả như đến sớm hơn năm phút thì...

“Hả?”

Qua lớp kính cửa, tôi trông xuống ghế phụ lái. Một chiếc thùng các tông lớn mở hờ đặt phía trên. Bên trong lén chặt những cuốn sách cũ.

“Tớ tưởng cậu bán rồi?”

“À, đồng này ấy hả?”

Akiho khẽ nhún vai.

“Mang đến tận nhà sách rồi nhưng tớ lại đổi ý. Dù gì đây cũng là di vật của cha, tớ chột nghĩ để ở nhà mình một thời gian cũng được...”

Tôi như cát được gánh nặng trong lòng. Có khi nào cha của Akiho còn tiên liệu được cô con gái sẽ hành động như thế này chẳng? Rằng con gái ông sẽ không dễ dàng vứt đi những cuốn sách cha để lại.

“Xin lỗi, tôi có thể xem đồng sách trong thùng lần nữa được không?”

Shinokawa bước xuống xe và cất lời.

“Chị cứ xem đi... Nhưng có chuyện gì sao?” Akiho thắc mắc.

Đặt thùng sách xuống nền nhựa của bãi đỗ xe rồi ngồi lên ghế phụ lái, Shinokawa lần lượt kiểm tra các đầu sách bên trong,

“Ông ấy mà để lại cho tớ thứ có giá trị như thế sao, quả thật hơi khó tin.”

Akiho bán tín bán nghi.

“Tháng trước gặp nhau, cha có hé lộ gì với tớ đâu... Giả sử chuyện này là thật, đáng ra ông phải báo cho tớ biết ý định của ông chứ.”

Chuyện này tôi cũng thấy kì lạ. Khi thật sự muốn nhắn gửi thì thiếu gì phương cách. Hay nguyên nhân xuất phát từ tính tình của ông cũng nên.

“Đúng là có những người nhất quyết không chịu nói thật suy nghĩ của mình.”

Khuôn mặt của Akiho sa sầm.

“Tớ cũng từng như vậy nhỉ?”

“Áy, tớ đâu có ý đó... Xin lỗi cậu!”

“Daisuke xin lỗi làm gì!”

“... Ừm, tôi tìm thấy rồi!”

Trước câu nói của Shinokawa, chúng tôi châu đầu vào thùng các tông. Cô lôi ra một cuốn sách khổ shinsho mỏng tang. Có thể thấy ông Kosaka đọc và giữ gìn rất kỹ, nhưng cuốn sách cũng lâu năm lắm rồi. Bìa màu cam và màu đen đã phai hết cả, bốn góc đều mòn vẹt.

Nhan đề cuốn sách là *Tùy bút danh ngôn cho kẻ làm công ăn lương*. Đi kèm là dòng tiêu đề dí dỏm “Tân Luận ngữ”*. Tác giả là Fukuda Teiichi. Tôi chưa nghe tên tuổi nhà văn này lần nào.

“Có thật là cuốn này không?”

Tôi chưng hửng. Nhìn bìa là đủ hiểu cuốn này dành cho dân văn phòng rồi. Nó chẳng toát lên vẻ gì là một cuốn sách cổ cực kì quý hiếm cả.

“Phải, không nhầm đâu. Cha Kosaka đã tặng cuốn này cho cô ấy đấy.”

Shinokawa nói chắc như đinh đóng cột nhưng Akiho không định đưa tay ra, tôi bèn thay cô đón lấy cuốn sách rồi lướt mắt thật nhanh. Đúng như nhan đề *Tùy bút danh ngôn*, cuốn sách là tuyển tập những bài luận ngắn về danh ngôn trên khắp thế giới từ xưa đến nay. Trong số các danh ngôn chủ đạo, có cả lời răn của Tokugawa Ieyasu*, trích dẫn của thi hào Goethe, cả phát biểu của chính trị gia nào đó. Thành thật mà nói, cuốn sách không có tính nhất quán gì cả.

Lật lại đề tựa ở phần đầu, một đoạn văn đập vào mắt tôi.

Nhân tiện, trong cuốn sách của tôi, cái tiêu đề “Tân Luận ngữ” không chính xác đâu. Tôi không hề nhen nhóm suy nghĩ vênh váo là phản bác Khổng Tử bằng cách biên soạn một cuốn Luận ngữ thời Chiêu Hòa. Dù gì tôi cũng chỉ là một kẻ làm công nhơ bản, rẻ tiền, so với Khổng Tử có khác gì con giun dưới đất so với sao trên trời.

Cũng đâu nhất thiết phải tự phỉ báng bản thân là giun chỉ vì viết một quyển sách. Nhưng qua đây thì xem chừng tác giả là người làm công ăn lương bình thường thôi.

“Tại sao quyển sách này lại quý hiếm như vậy?”

Quả thật tôi không hiểu nổi phải dựa trên yếu tố gì để định giá sách cũ nữa.

“Fukuda Teiichi là tên thật của Shiba Ryotaro.”

“Hả?”

Chúng tôi cùng bất thần thốt lên. Shinokawa tiếp tục câu chuyện.

“Tác phẩm này được xuất bản vào năm Chiêu Hòa thứ 30, một năm trước khi tác giả ra mắt với tư cách tiểu thuyết gia... Vào khoảng thời gian đó, Shiba Ryotaro đang làm ở tòa soạn báo nên đúng là làm công ăn lương thật. Cũng như *Heo và hoa hồng*, tác phẩm này không được đưa vào toàn tập.”

Bỗng nhiên, tôi nhìn cuốn sách khổ shinsho mỏng tang bằng con mắt hoàn toàn khác. Dù đã qua đời, con người tự gọi mình là “một kẻ làm công nhơ bản rẻ tiền” này vẫn tiếp tục là một đại tác gia được bao người tìm đọc.

Vào thời điểm xuất bản, phải chăng chính ông cũng không ngờ được tương lai cuốn sách của mình?

“Bản thân tác giả không mấy hài lòng với tác phẩm này... Nhưng cuốn sách lại được rất nhiều người đón đọc. Vừa phát hành đã nổi bản, lại còn được tái bản đến hai lần dưới một tên khác.”

Những thông tin về sách cũ cứ thế ồ ạt tuôn trào từ miệng Shinokawa. Cô đã lấy lại phong độ.

“Shiba Ryotaro ít khi đề cập đến tiểu sử trong tác phẩm của mình, nhưng cuốn sách này lại được viết dưới dạng các bài luận về trải nghiệm thời đôi mươi của tác giả. Ngay sau khi Thế chiến thứ hai kết thúc, chàng thanh niên Fukuda Teiichi phục viên, trở về Nhật Bản, nhảy từ tòa soạn này đến tòa soạn khác, trải qua không biết bao nhiêu cơ cực. Có lẽ độc giả lúc bấy giờ thấy đồng cảm với những câu văn của ông chẳng... Tôi nghĩ cha của Kosaka cũng nằm trong số đó.”

Akiho nhận lấy cuốn *Tùy bút danh ngôn cho kẻ làm công ăn lương*, chăm chú ngắm nhìn bìa sách.

“Hình như có lần tôi đã bắt gặp cha đọc cuốn sách này và nâng niu vô cùng.”

Cô thì thầm với đôi mắt xa xăm, chừng như đang cố gắng hồi tưởng từng chút một.

“Ngày xưa, lúc tôi mới chuyển về nhà lớn ở Kamakura, cha chẳng bao giờ mở lời với tôi cả. Thịnh thoảng cha có ngẩng đầu khỏi sách, nhưng cũng không bắt chuyện lần nào... Vậy mà tại sao cha để lại cho tôi cuốn sách này?”

Shinokawa vươn tay lật bìa sách. Bìa lót có vài chữ viết tay nguệch ngoạc đề: Fukuda Teiichi.

“Sách có chữ kí tác giả cơ à?”

Tôi lẩm bẩm. Cuốn sách cổ này không chỉ quý giá, mà còn có cả chữ kí tác giả. Thế này giá phải đến hai, ba trăm nghìn yên, có khi còn cao hơn không chừng.

“Tôi không xác định được nó có phải là thật hay không. Đây là lần đầu tiên tôi tận mục sở thị tác giả kí bằng tên thật... Cứ cho là thật, nếu ông kí tên sau khi đã thành tác gia thì lạ đấy, vì ông không kèm bút danh. Có lẽ đây là chữ kí là từ lúc tác giả chưa dùng bút danh... Tôi nghĩ rất có khả năng cha cô đã xin chữ kí tác giả khi ông chưa có tiếng tăm.”

Tôi vắt óc suy nghĩ. Như vậy có nghĩa là...

“Cha của Kosaka quen với Shiba Ryotaro từ trước khi ông ấy ra mắt công chúng sao?”

“Tôi cho là vậy. Cô kể có một thời gian, cụ nhà làm tiếp tân ở phòng triển lãm đúng không?”

Akiho không nói gì trước câu hỏi của Shinokawa, chỉ im lặng gật đầu.

“Shiba Ryotaro, tức nhà báo Fukuda Teiichi, hồi xưa công tác ở ban văn hóa Sankei Shimbun. muốn viết bài về xu hướng của giới mỹ thuật, ông bắt buộc phải thường xuyên lui tới các bảo tàng mỹ thuật hay phòng triển lãm. Nhiều khả năng hai người đã quen biết nhau.”

Tôi chóng mặt. Câu chuyện đã đi đến tận đâu tận đâu đây? Shinokawa cầm lấy bàn tay Akiho đang nắm chặt cuốn *Tùy bút danh ngôn cho kẻ làm công ăn lương*.

“Cha cô từng bảo sách của Shiba Ryotaro là ‘bùa’ của ông nhỉ? Ất hẳn với một người trải qua bao thăng trầm trong sự nghiệp như cụ nhà, thì người đồng hương từ nhân viên làm công ăn lương bình thường trở thành

tác gia vĩ đại chính là bùa may theo đúng nghĩa đen. Sau đây, tôi nghĩ ông muốn cuốn sẽ làm bùa may cho cô đây.”

“Trước giờ cha luôn phản đối công việc của tôi cơ mà?”

Giọng Akiho thoáng ran rẩy.

“Chẳng phải vì vậy nên ông mới nghĩ cô cần có bùa hộ mệnh sao?”

Shinokawa đặt một mảnh giấy gấp đôi lên tay Akiho.

“Vật này rơi trong thùng sách. Tôi đoán trước đây nó được kẹp vào cuốn sách.”

Đó là một tờ giấy viết thư nhỏ nhắn. Tay vẫn cầm cuốn sách, Akiho từ từ mở giấy ra.

Gửi Akiho,

Cha

Bức thư chỉ viết tên chứ không có nội dung.

“Thế này thôi sao?”

Tôi cất tiếng khe khẽ hỏi, Shinokawa gật đầu. Nét chữ còn yếu ớt và xiêu vẹo hơn cả trên tờ giấy được fax đến của tiệm chúng tôi. Phải chăng ông chẳng còn đủ sức để viết thư nữa rồi?

Akiho cẩn trọng gấp tờ giấy lại rồi kẹp vào giữa sách.

“Mối quan hệ của cha con tôi trước giờ rất tệ hại.”

Cô ngược đôi mắt xa xăm nhìn bầu trời thu không gợn bóng mây và thì thầm.

“Ông vừa ngạo mạn, nghiêm khắc, vừa khó gần... Dù có gặp mặt, tôi cũng chẳng biết nên cư xử thế nào cho phải. Luôn luôn xoay quanh chừng ấy chuyện, cãi cọ chừng ấy chuyện... Có lẽ cả cha tôi cũng không biết nên đối xử thế nào với tôi. Quả đúng là cha nào con nấy.”

Dứt lời, cô quay sang, mỉm cười với Shinokawa.

“Chị có biết lý do thật sự khiến cha tôi cất công sắp xếp đến mức này chỉ để trao sách cho tôi không?”

Sau một hồi nghĩ ngợi, Shinokawa lắc đầu.

“Tôi không biết.”

“Là vì ông không biết khi trao sách sẽ phải nói gì. Vì ông không thể chuyển tải tâm tư của mình thành ngôn từ được. Giống như lá thư này...”

Bỗng từ khóe mắt cô, một giọt lệ trong suốt chảy ra, lăn dài xuống má.

Đó là lần đầu tiên tôi thấy Akiho khóc.

7

Shinokawa giữ thẳng lưng, ngồi trên ghế phụ lái của xe van. Cô không nhìn về phía chúng tôi, ắt là muốn cho cả hai được tự nhiên.

“Người gì mà, không chỉ dễ thương lại còn tốt bụng.”

Akiho nhận xét. Chỉ còn cô và tôi đứng trong bãi đỗ xe của cửa hàng tiện lợi. Khi này cô đề nghị nói chuyện riêng với tôi nên Shinokawa đã quay lại xe một mình.

“Chị ấy đến ngôi nhà đó rõ ràng chỉ để mua sách. Nhưng không thốt ra lời nào gạ gẫm bán lại cuốn này... Mà nó quý lắm đúng không?”

Trên tay Akiho là cuốn *Tùy bút danh ngôn cho kẻ làm công ăn lương* do cha cô để lại. Tôi gãi đầu. Có cảm giác muốn tóm gọn Shinokawa vào từ “tốt bụng” là không thể.

“Nhìn vậy thôi, chứ cô ấy cũng trải qua nhiều chuyện.”

“Daisuke hay thu hút được mẩu con gái như vậy nhỉ! Từ ngày xưa đã thế rồi.”

“Ý cậu là sao?”

Tôi đoán có lẽ Akiho đang nói về chuyện của chính bản thân.

“Cậu còn nhớ lúc tụi mình bắt đầu gặp nhau mà chỉ có hai người không? Khoảng mùa hè năm lớp Mười một ấy?”

“Hả? À à...”

Tôi bối rối gật đầu. Cô đột ngột lái sang chủ đề gì đây?

“Tụi mình thường gặp nhau ở thư viện để cùng làm bài tập hè nhỉ? Sawamoto bận tham gia câu lạc bộ và hẹn hò nên không đến được, thành ra hai đứa mình...”

“Quả thật cậu không phát hiện ra nhỉ? Đó là cớ tình đấy.”

“Sao cơ?”

“Tớ nhắm vào những ngày Sawamoto không đến được để xếp lịch hẹn ở thư viện. Không phải tình cờ chỉ có hai đứa mình đâu. Chắc bấy giờ Sawamoto đã lờ mờ đoán ra.”

Akiho bình thản tiếp tục câu chuyện. Vệt nước mắt đã khô tự lúc nào.

“Từ hồi lớp Mười, tớ đã luôn dõi theo Daisuke. Vai chạm vai lúc đi ngang qua nhau, chuyển chỗ nên ngồi cạnh nhau, chỉ cần như thế cũng đủ khiến tim tớ đập thành thịch rồi. Tớ luôn cầu mong một ngày nào đó, cậu sẽ nhận ra tình cảm của tớ... Cơ mà ngày ấy mãi không đến.”

“Thế, thế à?”

Tôi lúng búng trong miệng. Quả thật, tôi không nhận ra. Trong trường hợp này, tôi nên cảm ơn cô ấy vì đã yêu mến mình như vậy, hay nên xin lỗi vì mình chẳng hề để ý đây.

“Nhưng một sự kiện xảy ra, khiến tớ quyết định không chờ đợi nữa. Nếu không tích cực tiến tới, tớ sẽ chẳng còn cơ hội nào cả... Tớ sợ cậu sẽ đến với người khác.”

“Sự kiện? Có chuyện gì à?”

Giống đa phần đám con trai cấp ba, tôi không nhảy bén trong chuyện tình cảm. Ngoài Akiho, tính ra tôi chẳng quen thân cô bạn nào cả.

“Hồi đó, trước kì nghỉ hè năm lớp Mười một, có lần Daisuke để quên sách giáo khoa, phải lặn lội lên trường lấy lại vào ngày Chủ nhật, đúng không? Cậu không nhớ trên đường về xảy ra chuyện gì hử?”

“A!”

Cuối cùng tôi cũng nhớ ra. Lúc đó tôi đã trông thấy Shinokawa ngay trước cửa tiệm sách cũ Biblia. Nhưng tôi không bắt chuyện mà bỏ về nhà luôn. Rồi hôm sau đi học, hình như tôi có kể lại với đám Sawamoto thì phải. Akiho nghe thấy à?

“Đám Sawamoto nhao nhao như chợ vỡ, cô vũ cậu bắt chuyện với cô ấy. Nhưng hình như Daisuke không đủ dũng khí thực hiện, còn tớ thì muốn lăn ra ngất xỉu luôn. Tóm lại là tớ linh cảm có điều không lành. Lỡ Daisuke làm quen với người đó rồi mọi chuyện thuận buồm xuôi gió thì sao? Vậy nên tớ cố sống cố chết xem vào. Tiếp cận ở mức vừa phải để cậu không chạy mất dép, từ từ thân thiết hơn, thậm chí còn thúc đẩy để lờn dần hai đứa mình quen nhau lan truyền... Toàn bộ đều là kế hoạch của tớ đấy.”

“Hả?”

Tôi sửng sốt, nhưng mau chóng hiểu ra. Hèn gì lúc tin đồn lan rộng, Akiho rất bình tĩnh.

“Ước nguyện của tớ thành sự thật, hai đứa mình thành một cặp. Tiếc là

về sau tớ mới phát hiện ra mình không thể tâm sự với Daisuke những chuyện như tính cách của bản thân, quan hệ của cha mẹ, xích mích với gia đình. Tớ thuộc dạng không thể giải bày tâm tư với người khác, cứ ôm trong lòng thôi... Giống như cha của tớ ấy.”

Tựa như cười nhạo bản thân, cô hừ mũi. Tháng trước, khi gọi đến cửa tiệm, cha cô cũng có phản ứng giống thế.

“Rốt cuộc sau một hồi xoay cậ như chong chóng, tụi mình đã chia tay... Thật sự tớ đã nghĩ cả đời sẽ chẳng thể nào nhìn mặt cậ được. Tớ khó lòng tha thứ cho bản thân mình, đến mức muốn biến đi cho khuất mắt. Vậy nên khi nghe Sawamoto kể cậ đang hẹn hò chị ấy, sâu trong lòng tớ như thở phào nhẹ nhõm. Tớ có cảm giác dòng thời gian từng ngưng đọng do sự ích kỉ của mình giờ đã tiếp tục chảy trôi.”

Đúng lúc ấy, Shinokawa ngẩng đầu lên, trong một thoáng ánh mắt chúng tôi giao nhau. Chắc cô đang lo về thời gian. Chúng tôi đã để đồng sách cũ ở lại nhà Kosaka mà đến đây. Không thể đem con bỏ chợ lâu như vậy được.

“Điều tớ muốn nói là cậ hãy sống hạnh phúc lên nhé. Cậ cứ nghĩ chuyện mình quen nhau như một lúc la cà dọc đường cũng được... Bởi vì tớ nguyện cầu cho Daisuke và người cậ yêu sẽ luôn bên nhau. Chuyện chỉ có vậy thôi. Tạm biệt cậ nhé!”

Sau khi nói xong những điều mình muốn thổ lộ, Akiho thoăn thoắt bước về phía chiếc xe đỏ. Bóng lưng cô như đang cự tuyệt những lời tôi sẽ thốt ra. Chẳng còn cách nào khác, tôi đành quay lại xe van. Sâu trong lòng tôi, có thứ gì đó đang âm ỉ. Là những cảm xúc còn sót lại từ ngày trước, khi tôi để vuột mất một cơ hội đã thành hình.

Sắp mở cửa xe phía ghế lái, tôi ngoái đầu lại. Cảm xúc nào cũng vậy,

nếu cứ để mặc, đến một ngày nó sẽ trôi thật xa và mất dạng ở một nơi nào đó. Tôi thậm nghĩ nếu bây giờ không nói ra, có khi cả đời này sẽ không còn cơ hội.

“Akiho!”

Đang định bước vào xe, Akiho ngẩng đầu lên.

“Hồi ấy trong đầu cậu nghĩ gì, tớ không hề biết. Dù không biết, tớ vẫn hẹn hò với cậu.”

Tôi nói thật to, nhấn từng từ một.

“Nhưng tớ đã rất thích cậu... Thật lòng đấy.”

Akiho như khựng lại. Cô đang nghĩ gì, quả thật tôi vẫn không hiểu được. Một lúc sau, cô cười toe, khoe hàm răng trắng sáng.

“Hẹn gặp lại nhé, Daisuke.”

Cô nói với giọng vui vẻ.

“Ừ, hẹn gặp lại!”

Chúng tôi chào nhau rồi ai lên xe người nấy. Tuy bảo hẹn gặp lại, nhưng tôi có linh cảm hai đứa sẽ không còn cơ hội đó nữa rồi.

Khi chiếc xe của Akiho rời khỏi bãi đậu và khuất hẳn tầm nhìn, tôi giật mình bừng tỉnh.

Shinokawa đang há hốc miệng vì bất ngờ. Ngay cả da đầu cũng đỏ au như vừa bị luộc chín. Giờ nghĩ lại mới nhận ra quả là tôi đã để cửa mở rồi hét ồm ồm “Tớ đã rất thích cậu”.

“Tôi, tôi xin lỗi... Tôi lỡ nghe...”

“Ấy, đâu có, tại tôi mà cô phải nghe mấy câu không đâu... Tôi với cô ấy chia tay nhau lâu rồi...”

Càng giải thích lại càng giống tự đào mồ chôn mình. Trong bầu không

khí ngượng ngịu, chúng tôi đi ngược đường lúc nãy để quay trở lại nhà Kosaka.

Có lẽ do không ai nói chuyện lan man nữa nên số sách còn lại được chuyển đi êm thấm, trừ một lần tôi phải dừng chân ở giữa hành lang vì bị chị gái của Akiho gọi giật lại.

“Tôi không biết cô cậu đi đâu nhưng làm ơn nhanh nhanh chóng chóng mang ra ngoài hộ tôi.”

“Thành thật xin lỗi chị.”

Tay vẫn khệ nệ bưng ba chồng sách, tôi cúi đầu. Khoảnh khắc ấy, phong bì chuyển tiền chị ta cầm trên tay lọt vào mắt tôi. Ở cột người nhận đề nổi nét dòng chữ “Kosaka Akiho”.

“Trong hôm nay tôi có việc phải đi đến bưu điện nên các vị khăn trương lên để tôi còn kịp giờ.”

“À, vâng...”

Sao chị ta lại gửi tiền cho Akiho nhỉ? Đã vậy nhất thiết phải trong hôm nay nữa chứ. Không thân thiết mà hỏi e không tiện, nhưng chuyện ấy khiến tôi thắc mắc ghê gớm.

“Cậu thắc mắc cái này à?”

Hình như ánh nhìn của tôi quá lộ liễu. Chị đưa phong bì lên, chìa về phía tôi cho dễ thấy.

“Đây là số tiền hôm nay mua sách nhận được từ cô cậu. Lát nữa tôi sẽ gửi cho Akiho. Lúc nãy tôi tính trao tận tay, nhưng con bé làm căng lên, nhất quyết không chịu nhận... Thật là, làm tôi phải lo ba cái chuyện nhỏ nhặt này.”

Chị để lộ chiếc răng khểnh và tặc lưỡi khe khẽ. Lần đầu tiên trong đời

tôi thấy một người tặc lưỡi mà vẫn nghiêm túc như thế.

“Chị dự định đưa cho cô ấy tiền mua sách sao ạ?”

“Tôi chẳng bàn cùng đến độ số tiền còn con này mà cũng tính toán từng đồng... Chắc, nói thế chứ trong đám họ hàng lại có kẻ bàn ra tán vào như vậy không chừng.”

Cách nhìn của tôi đối với “chị Mitsuyo” đã thay đổi đôi chút. Tôi cứ tưởng chị ta không thân thiết gì với Akiho, nhưng dường như mọi chuyện không đơn giản chỉ là thế. Có lẽ giống như người cha của mình, chị cũng không thể diễn đạt lưu loát thành lời những cảm xúc của bản thân.

“Cậu Gora Daisuke, nhờ cậu cũng chuyển lời cho con bé giúp tôi. Cứ nhận lấy số tiền này đi, đừng đem trả lại. Đi gửi lần nữa mất công lắm.”

Tôi nghiêng đầu thắc mắc. Câu nói của chị mặc nhiên khẳng định tôi và Akiho thân thiết với nhau. Akiho kể với chị ấy cả chuyện này sao?

“Không lẽ chị biết tôi hay sao ạ?”

“Hả? Tôi còn lạ gì cậu.”

Chị ta nhú mày như thể ngạc nhiên lắm.

“Ngày xưa, lần cậu đưa Akiho về tận nhà, cậu đã oang oang nói tên mình là Gora Daisuke đấy thôi.”

Dứt lời, chị đề thêm một câu.

“Tai tôi thính lắm đấy nhé.”

Nhưng làm sao có chuyện giọng tôi vang vào tận trong nhà cơ chứ. Chắc chắn lúc ấy chị đang ở trong một căn phòng trông ra khu vườn. Có lẽ chị lo lắng cho người cha đang đứng đợi ngoài chỗ đá kê bước, hoặc đợi cô em gái cùng cha khác mẹ mà tuổi tác cách biệt đến mức không khác gì mẹ con của mình chẳng?

Dù là khả năng nào, thì câu trả lời cũng chỉ mình chị ta mới biết.

8

Xe chúng tôi rẽ ở ngã tư trước đền Tsurugaoka Hachimangu*, bò lên dốc của con đường liên tỉnh chưa được bao lâu, xe liền ì lại. Có lẽ đồng sách cũ chất đầy ắp ở khoang sau là nguyên nhân.

Chúng tôi đang trên đường về tiệm sách cũ Biblia sau khi mua bán xong xuôi.

Hoàng hôn mùa thu buông xuống, ngọn cây bạch quả tắm mình trong ánh chiều tà, lấp lánh dịu dịu.

“Về đến tiệm ta tạm dừng công việc nhé... Ngày mai hẵng sắp xếp sách...”

Shinokawa nói mà giọng lí nhí khó nghe. Từ lúc lên xe, giờ cô mới chịu mở miệng. Tôi đã bình tĩnh trở lại nhưng cô có vẻ không như thế. Mặt cô mãi mà vẫn đỏ ửng, cô cũng chẳng nói gì nhiều.

“Anh Daisuke về nhà thông thả nghỉ ngơi nhé. Mai mình bận rộn lắm đấy.”

“Ừ, tôi biết rồi... Hà?”

Trả lời xong, tôi nghiêng đầu thắc mắc. Anh Daisuke? Nhìn sang ghế phụ lái, tôi thấy cô đang bụm miệng bằng cả hai tay.

“Tôi, tôi xin lỗi. Do Kosaka toàn gọi anh bằng tên nên tự dưng... tôi cũng lỡ miệng...”

“Có gì đâu mà ngại, cô cứ gọi tôi là Daisuke đi.”

Được gọi như vậy, trong lòng tôi thật sự rất vui. Có cảm giác tôi và cô đã thân thiết hơn một bậc vậy.

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ gọi như thế.”

Không ngờ cô gật đầu luôn.

“Daisuke... Daisuke...”

Cô thì thầm nhắc đi nhắc lại trong miệng như thể đang học thuộc lòng. Tôi chợt nhớ quả là trước đây cô từng nói đại ý là muốn thử gọi con trai bằng tên.

“Vậy tôi gọi cô là Shioriko có được không?”

Tôi cố nói câu này thật tự nhiên nhưng không rõ hiệu quả thực tế nghe thế nào. Cuối cùng chẳng thấy cô đáp lời. Nếu từ chối cũng phải báo một câu cho rành mạch, chứ im im thế này biết đường nào mà lần.

Chiếc xe chui qua hầm chống đá sạt lở rồi bắt đầu xuống dốc. Tôi thoáng liếc sang khuôn mặt trông nghiêng của cô thì thấy cô nhắm nghiền mắt, chân mày nhíu lại. Trông cô như đang cắn răng chịu đau hơn là đang giận dữ. Đã thế, hơi thở của cô rất khó nhọc.

“Shioriko ơ?”

Lúc xe dừng đèn đỏ ngay trước chùa Kencho, tôi cất tiếng.

“...Vâng.”

Cô cố hé mở đôi mắt sau cặp kính và khẽ khàng đáp lại. Vậy là đủ để kết luận rồi. Tôi rướn người, áp tay lên trán cô. Đúng như tôi nghĩ, vàng trán nóng bừng.

“Tay anh lạnh lạnh. Dễ chịu quá!”

Cô lúng búng không ra hơi trong miệng rồi khẽ mỉm cười. Hèn gì tôi cứ thấy cô là lạ. Trông cô hồng hào hơn bình thường, vào phòng mà vẫn

không cởi áo khoác. Rồi cô phá giải bí ẩn về cuốn sách cũng lâu hơn mọi ngày. Hóa ra là vậy. Dù trong người không khỏe, cô vẫn cắn răng chịu đựng.

Đáng ghét!

Phải chi tôi phát hiện sớm hơn một chút.

Sang đèn xanh, tôi dồn lực nhấn ga.

Mặc dù hơi ngoài lề nhưng tôi xin được dừng câu chuyện một chút.

Kể từ phút giây rời ren đó, tôi gọi cô là Shioriko. Nên từ giờ trong câu chuyện này, chúng ta thống nhất sẽ gọi cô như thế.

Tiền sảnh của nhà chính nằm ở mặt bên kia tiệm sách cũ Biblia. Tôi dừng xe ở chỗ đậu, bước ra ngoài rồi vòng lại để mở cửa ghế phụ lái.

Shioriko run rẩy tháo dây an toàn, tựa lên nệm định bước xuống đất. Tôi đang nhìn theo cô mà lòng như lửa đốt thì đầu nệm bọc kim loại bị trượt khiến cô ngã chúi về phía trước.

“Á!”

Theo bản năng tôi vươn tay, kịp thời đỡ Shioriko lại trước khi cô ngã xuống đất. Cơ thể mềm mại nóng hằm hấp phảng phát mùi hương da thịt.

“Không, không sao... Tôi đứng dậy được...”

Giọng nói như tiếng muỗi vo ve. Nhưng tôi đợi mãi mà chẳng thấy cô đứng dậy. Có vẻ cô chẳng còn chút sức lực nào nữa.

Tôi ngẩng đầu lên trời, đăm chiêu suy nghĩ. Chỉ còn một cách cuối cùng.

“Cô gắng chịu đựng nhé.”

Tôi vòng tay qua hai khoeo chân và lưng Shioriko, nhấc bổng cô lên rồi cứ thế từ từ chạy về phía tiền sảnh.

“Tôi có nặng lắm không?”

Cô khép hai tay lại.

“Đâu có! Không sao mà!”

Nói thật, tôi vội vội vàng vàng nên có kịp biết nặng hay nhẹ đâu. Tôi dùng chìa khóa lấy ra từ túi áo bludông cô đang mặc để mở cửa, trong nhà yên tĩnh, tĩnh không một tiếng động. Có vẻ cô em gái ở chung chưa đi học về.

Shioriko yếu ớt cử động, tuột giày ra trước thềm. Tôi cởi giày mà như muốn đá tung chúng lên. Phòng ngủ của cô ở tầng hai. Tôi đi hết hành lang ngoằn ngoèo rồi nhìn lên cầu thang khá dốc. Ngộ nhỡ cô mà ngã xuống thì còn nghiêm trọng hơn.

“Nếu được, có thể nhờ anh công tôi lên không?”

Giọng cô khàn khàn do căng thẳng. Tôi tưởng cô sẽ lưỡng lự lắm, ai ngờ cô đã nghiêm túc quàng hai tay lên lưng tôi rồi. Cảm giác bờ ngực tròn đầy ngoài sức tưởng tượng nhấn vào mình khiến tôi giật thót, nhưng tôi vẫn gắng leo cầu thang thật thận trọng. Thân nhiệt và tiếng tim đập của cô đồng thời truyền qua tôi. Còn tôi thì gắng hết sức tập trung vào từng bước chân.

Vừa chú ý để không đụng vào đồng sách chất chồng như núi, tôi vừa cõng Shioriko vào tận phòng ngủ trên tầng hai. Tôi để cô nằm xuống chiếc giường cạnh cửa sổ, cô vẫn nhắm nghiền mắt, thở khò khè một cách khó nhọc.

Chiếc áo bludông gắn cổ lông thú cài lên tận nút trên cùng. Ít nhất phải cởi áo khoác ra mới được. Tôi run run lấy tay mở nút áo. Dù biết đây là tình huống bất khả kháng, nhưng ai mà thấy cảnh này thì to chuyện mất...

“Anh làm gì đấy hả?”

Một giọng nói vang lên sau lưng. Quay phắt người lại, tôi trông thấy cô bé nữ sinh buộc tóc đuôi gà, mặc đồng phục áo vest màu xanh biển đang khoanh tay trước ngực đứng ở hành lang. Là Shinokawa Ayaka, em gái của Shioriko.

“Á, không phải... Bọn anh đi mua sách cũ, nhưng chị em lại bị sốt...”

Chưa kịp nghe hết câu, Ayaka đã biến sắc mặt. Cô bé khéo léo tránh đồng sách và lao tới bên giường.

“Trời ơi! Biết ngay mà! Chị đợi em nhé!”

Hình như tôi không bị hiểu lầm thì phải. Cô bé lao vụt ra khỏi phòng, phóng xuống cầu thang, lúc quay lại, cô cầm theo túi chườm đá, khăn bông và bình nước trong tay.

Sau đó cô bé lôi từ trong tủ ra bộ quần áo ngủ và đồ lót rồi lần lượt quẳng lên giường. Tôi né mắt khỏi bộ đồ lót.

“Em đã bảo chị làm gì có sức mà đến tận nơi mua sách cơ chứ... Nào, chị há miệng ra đi!”

Cô bé thở dài đánh thượt rồi đưa cặp nhiệt độ vào miệng Shioriko. Điều này gần đây tôi mới phát hiện, nhưng có vẻ người lo lắng chuyện nhà cửa đa phần là Ayaka. Cô bé này làm gì cũng rất tháo vát.

“Cô ấy ốm đến vậy cơ à?”

“Dạ. Ban đầu chỉ bị cảm xoàng thôi... Nhưng chị em bảo phải chỉ dẫn công việc cho anh Gora nên cần chuẩn bị các thứ, em nghĩ một phần nguyên nhân là như thế. Nửa đêm nửa hôm cứ cặm cụi viết ghi nhớ. Nào là gặp khách hàng phải chào hỏi thế này, các bước thẩm định phải thế kia.”

Nghĩa là vì tôi mà cô ấy lao tâm khổ tứ. Hôm nay cách nói năng đối đáp của cô cũng lớp lang nghi thức hơn, phải chăng là muốn làm mẫu cho tôi

xem?

Thì ra là thế!

Tôi cảm thấy bản thân thật đáng trách. Suốt cả ngày tôi đều không nhận ra điều gì cả, dù là về Shioriko hay Akiho.

“Thôi kệ, chị em vui là được rồi.”

Vừa nói, Ayaka vừa tuột nốt áo bludông khỏi cánh tay chị gái.

“Em bảo vui ấy hả?”

“Vâng. Giống y như học sinh tiểu chơi xa vậy đó.”

Ayaka thay quần áo ngủ cho Shioriko nên tôi ra ngoài.

Ngọn đèn treo trên trần nhà rọi sáng đồng sách xếp chồng chất ở hành lang. Hình như loại sách có thay đổi so với lần trước lúc tôi lên đây. Hơn nữa, số lượng có tăng lên một chút. Cứ với cái đà này, chẳng chóng thì chầy, sách của Shioriko sẽ tràn xuống cầu thang mất thôi.

Bên ngoài cửa sổ trời đã tối om. Quả là một ngày dài. May thay bệnh cảm cúm của Shioriko không có gì ghê gớm. Tuy hơi lo lắng nhưng chắc tôi cứ thế này mà về nhà luôn thôi.

Tha thẩn nhìn khắp hành lang lần cuối, mắt tôi dừng lại ở chồng sách xếp trong góc tường. Trên cùng là phần gáy màu xám của một cuốn sách trông quen quen, cuốn *Nhật ký Cra-cra* của Sakaguchi Michiyo.

...Ủa?

Cuốn này lúc trước được bán ở bộ sách đồng giá. Ban đầu nó nằm trong bộ sưu tập cá nhân của Shioriko, nhưng cô bảo đọc mãi vẫn không thích nổi nên đã để ra tiệm.

Bất chợt, tôi cầm lên kiểm tra thử. Đúng là cuốn sách đó rồi. Như vậy

tức là cô vẫn giữ lại cuốn sách mình không thích sao?

Tôi nghiêng đầu rồi để sách lại chỗ cũ. Bất chợt tôi trông thấy một phần bức tranh đặt trong khoảng hở giữa sách và tường. Tranh vẽ một con chim trắng trên nền núi sách. Cả bức tranh này nữa, tôi nhớ lúc trước đã từng trông thấy.

Cra-cra nghĩa là sẻ rừng. Tôi không biết con chim trong bức tranh có phải cra-cra không, nhưng từ lúc trông thấy nó ở đây, tôi cứ thắc mắc mãi không thôi. Rốt cuộc, các phần khác của bức tranh này vẽ cái gì? Tôi nghĩ mình có hơi tò mò một chút.

Tôi vươn tay ra, chớp lấy rìa bức tranh. Không hiểu tại sao, trong óc tôi lúc đó lại vụt qua câu văn của Shiba Ryotaro nhìn thấy lúc trưa.

Tôi tuyệt nhiên không thích các nhân vật thám tử trong tiểu thuyết trinh thám. Bí mật của người khác mà cứ châu đầu bới móc cho bằng được là thế nào, tôi thật chẳng hiểu nổi căn nguyên của lòng nhiệt huyết ấy. Tôi cho rằng chính cái tật tọc mạch một cách bất thường của lũ thám tử mới nên trở thành đề tài của tiểu thuyết, hoặc có khi, đối tượng nghiên cứu của môn tâm thần học.

Trong một thoáng, tôi đã lưỡng lự. Nhưng tôi nào phải thám tử, mà cũng không biết thứ này có phải bí mật của người khác hay không. Có khi nó chỉ được để bừa ở đây chứ không chứa đựng ý nghĩa sâu xa gì. Ngó qua một chút chắc chẳng chết ai.

Tôi lôi nó ra từ khoảng hở giữa tường và chồng sách, hóa ra là tranh vẽ một thiếu nữ ngồi trên ghế. Xung quanh cô là hàng hà sa số sách chất chồng lên nhau. Con chim màu trắng đậu trên lưng ghế.

Cô gái có mái tóc dài đen nhánh để xõa, mặc áo trắng phối với váy dài, đang cúi đầu say sưa đọc sách. Cặp kính xếp trên đùi.

Shioriko sao...?

Người mẫu là cô thì phải. Không biết ai đã vẽ nên bức tranh nhưng quả là có tay nghề thật...

Ấy, khoan đã!

Nếu vậy thì đúng là kì lạ. Tranh vẽ bằng màu nước giờ đã bạc màu, tấm vải canvas cũng đã ố vàng. Không có chuyện mới vẽ cách đây vài năm được.

Gí sát mắt vào góc tranh vẫn không tìm ra tên bức tranh hay tác giả. Tôi bèn lật tấm vải bố xem thử thì thấy một dòng chữ nguệch ngoạc ghi bằng bút chì:

24.6.1980

Tôi há hốc miệng. Tính đến bây giờ là vừa đúng ba mươi năm. Không thể nào có chuyện đó. Tôi quan sát lại người con gái được vẽ trong tranh. Dù nhìn từ góc độ nào đi chăng nữa, cũng chỉ có thể nghĩ Shioriko chính là người mẫu mà thôi.

Nhưng ba mươi năm trước, Shioriko đã ra đời đâu cơ chứ. Đây là một người khác.

Vậy rốt cuộc là tranh của ai?

Tay cầm bức tranh, tôi thất thần đứng ngệt mặt.

Chẳng có tiếng chim vắng lại từ bất cứ nơi nào.

Chuyện thứ ba

Chuyện thứ ba: *UTOPIA - Đại chiến thế giới lần cuối**

của Ashizuka Fujio

(Tsuru Shobo phát hành)

1

Hồi bé tôi gấp origami dở tệ.

Muốn gấp giấy, nhưng cuối cùng giấy nhàu nhò bẹp rúm, thành thử tôi hay bị đám bạn trong xóm chê cười. Là do tay tôi to, ngón tay thô hơn người bình thường chăng? Nói gì thì nói, tôi vụng về là điều không thể chối cãi.

Tôi vừa nhớ lại chuyện đó vừa ngồi trong quầy dùng bìa sáp bọc sách cũ. Mục đích của việc này là để bảo vệ sách cũ khỏi ánh mặt trời. Ở tiệm sách cũ Biblia từ trước tới nay, tất cả các cuốn sách cũ đều được bọc bằng giấy sáp. Quyển tôi đang vật lộn lúc này là *Thác loạn* của Ikenami Shotaro, nhà xuất bản Bungeishunju. Đây là một trong những cuốn chúng tôi mua được từ nhà Kosaka Akiho ở Onarimachi hôm trước.

Bìa sách đôi chỗ đã bị rách và ngả màu, tình trạng khá tệ. Sách để lâu ngày sẽ phát sinh hiện tượng bị cong vênh. Lúc ấy, bọc tờ giấy sáp mỏng manh sao cho khít quyển sách không hề đơn giản. Cứ tưởng là được rồi, thế mà lần này khổ giấy lại thiếu. Sau một hồi cặm cụi làm đi làm lại, cuối

cùng tôi mới bóc được cuốn sách như ý để xếp lên chồng sách mang ra ngoài cửa tiệm.

“Daisuke ơi, anh đã đính giá lên chưa?”

Từ đằng sau, Shioriko cất tiếng hỏi tôi.

“Áy chết, xin lỗi cô.”

Tôi quên bém mắt. Tôi phết một lớp hồ mỏng lên mặt sau nhãn giá đã chuẩn bị từ trước. Cuốn nào không còn hộp đựng sẽ được dán nhãn. Nếu nhầm vị trí mà phải dán lại sẽ rất khó khăn. Vì bóc ra mà sơ sẩy thì sẽ để lại vết.

Cảm thấy gai gai sau lưng, tôi quay người lại. Shioriko vẫn đang ló mặt ra từ sau chồng sách.

“Có chuyện gì sao?”

“Tôi có cái này muốn anh xem.”

Vẫn vẫy tay gọi, cô quay mặt lại vào đồng sách. Phía trong cửa quầy được ngăn ra bằng chồng sách xếp cao vút tựa những viên gạch. Đây là bức tường sách được xây lên từ khi chủ tiệm quay lại. Bình thường cô giam mình phía trong góc đó, chăm lo việc buôn bán qua mạng.

Chiếc máy tính đặt ở một góc quầy hình chữ I cũng bị tường sách che mắt nên chẳng nhìn thấy đâu.

“Nãy giờ tôi đang kiểm tra email.”

Cô chỉ vào màn hình máy tính, lúc này đang hiển thị một email có đính kèm hình ảnh. Một đôi nam nữ đang đứng bên nhau với biển xanh làm nền. Người đàn ông trung niên đeo kính râm sẫm màu, dáng đứng nghiêm nghị, còn người phụ nữ trung niên khoác tay ông có khuôn mặt tròn, tay làm dấu hiệu hoà bình.

Là vợ chồng nhà Sakaguchi, chúng tôi quen họ sau mấy lần mua bán sách.

“Bây giờ họ đang ở đâu thế?”

“Họ bảo đang ở đảo Ishigaki*.”

Tháng trước hai người mới trở về từ chuyến lịch nước ngoài dài ngày, nhưng có vẻ lần này họ muốn thăm thú Okinawa thì phải? Vợ chồng nhà ấy thông dong dạo chơi hết đảo này đến đảo kia, cứ đến một điểm mới là họ lại gửi email cho chúng tôi.

“Mấy hòn đảo phía Nam đẹp nhỉ?”

Ánh mắt cô xa xăm như bị hút hồn. Phản ứng đó làm tôi bất ngờ.

“Shioriko cũng thích mấy nơi như vậy à?”

“Vâng. Chẳng biết những tiệm sách cũ ở đó ra sao nhỉ? Cách bày sách chắc cũng khác chỗ mình.”

Biết ngay mà. Máu mọt sách đã ăn sâu vào cô rồi.

“Cô không bơi lội gì ư?”

“Không, sao vậy anh?”

Vừa dứt lời, hình như cô cũng tự nhận ra.

“Tôi kì quặc quá hả? Ai lại đi tìm sách bao giờ.”

“Đâu nào, tôi thấy tìm sách cũng thú vị mà.”

“Có thật anh nghĩ như vậy không?”

“Thật chứ!”

Nhìn chung thì là thật. Đi cùng cô đến nơi này nơi kia, lắng nghe kiến thức uyên thâm chừng như vô hạn về sách của cô. Dù không phải đảo phía Nam đi nữa cũng vẫn tuyệt vời.

“Thế ư?”

Cô cười rạng rỡ.

Từ khi đi mua sách tận nhà, tôi có cảm giác cô mở lòng hơn trước. Lúc nói chuyện với tôi cô không đảo mắt ra chỗ khác hay lúng túng như gà mắc tóc nữa. Đối với cô gái này, như thế đã là một bước tiến vượt bậc rồi.

Tôi thật sự rất vui với chuyện này, nhưng có một điều khiến tôi vương mắc mãi.

Tôi không thể gạt bỏ khỏi tâm trí mình bức tranh nhìn thấy trên tầng hai nhà chính, bức tranh vẽ một người giống Shioriko như tạc.

Hôm ấy, tôi cứ ngẩn người mà cầm bức tranh trong tay đến mức cửa kéo mở ra cũng không biết.

“Người ấy...”

Chợt nghe tiếng nói, tôi suýt nữa nhảy dựng lên. Xoay lưng lại thì hóa ra Shinokawa Ayaka đang đứng đó. Trước ngực cô bé ôm bộ quần áo chị vừa thay ra.

“Là Shinokawa Chieko. Mẹ của bọn em đấy.”

“Mẹ á?”

Tôi nhìn bức tranh một lần nữa. Cả mái tóc lẫn trang phục đều giống y như Shioriko hiện giờ. Độ tuổi cũng ngang nhau, mà không, có lẽ cô gái trong tranh trẻ hơn một chút.

“Em nghe kể trước khi kết hôn với cha em... lúc mới làm ở cửa tiệm, mẹ em đã nhờ ai đó vẽ bức tranh này. Người vẽ là ai thì em không rõ.”

Trong giọng nói không có chút cảm xúc, cô bé từ tốn kể.

“Mẹ em ngày trước là nhân viên ở đây à?”

“Đúng rồi.”

Cô bé gật đầu.

“Ban đầu là khách quen thì phải. Nghe nói sau khi vào đây làm mới hẹn hò với cha em.”

Rồi hai người lấy nhau và đẻ ra hai cô con gái. Nhưng điều khiến tôi quan tâm là sau đó cơ. Tôi vẫn nhớ lần trước, lúc tôi hỏi về mẹ cô, Shioriko khá lãnh đạm.

Tôi đoán là có ẩn tình khó nói, nhưng lúc này w không hỏi han gì mà cứ cho qua luôn thì hơi mất tự nhiên.

“Giờ mẹ em ở đâu?”

“Chắc! Mẹ em bỏ đi rồi. Vào mười năm trước. Em nghĩ chắc giờ mẹ vẫn còn sống.”

Cô bé đáp qua loa. Vậy là mẹ cô đang biệt tăm biệt tích à?

“Vì sao mẹ em lại bỏ đi?”

“Em cũng không rõ. Hồi ấy em còn bé, cả cha và chị em đều có vẻ không muốn nhắc lại. Mà em cũng không rõ hai người biết những gì... Nhưng em bảo này.”

Giọng cô bé đột nhiên đanh lại.

“Nếu anh Gora muốn mối quan hệ với chị gái em xuôi chèo mát mái thì đừng đả động đến mẹ em. Tuyệt đối không được nhắc tới.”

Vừa nói, cô bé vừa lấy lại bức tranh từ tay tôi rồi nhét vào khoảng trống giữa chồng sách và tường. Giống với lúc trước, giờ chỉ còn nhìn thấy con chim trắng quen thuộc mà thôi.

“Cứ khi nào nói về mẹ, về mặt chị nhìn buồn lắm.”

Tôi xếp những cuốn sách đã bọc giấy sáp lên kệ. Tuy sáng nay là ngày nghỉ nhưng tiệm vẫn chưa có khách nào. Dù vậy, chùa Engaku và viện

Meigetsu gần đó sắp vào mùa lá đỏ, nên nhà ga Kita-Kamakura chật kín người.

Từ trong góc quầy vắng lại tiếng bàn phím lóc cóc. Chắc Shioriko đang nhập thông tin sách để bán trên mạng.

Rốt cuộc, tôi vẫn chẳng biết thêm điều gì về mẹ cô cả.

Tất nhiên tôi không định hỏi cho bằng được, nhưng khoảng thời gian quen Akiho, ở bên cạnh mà lại không biết gì về đối phương đã trở thành những kí ức đáng cay với tôi.

Rốt cuộc tôi đã phải lòng cô rồi chẳng?

Chính vì vậy nên mới càng rối. Tôi muốn biết điều cô chôn sâu trong lòng, nhưng tìm hiểu mà lại đem cả cảm xúc ấy vào nữa thì có lẽ lại thành đào bới những bí mật của cô rồi.

Bên ngoài vang lên tiếng động cơ ô tô.

Tôi ngẩng đầu lên, một chiếc xe con năm chỗ vừa dừng lại ngoài cửa kính. Một người đàn ông đeo kính bước xuống từ ghế lái, tay ôm thùng các tông, kiểu thùng vẫn dùng để đóng quýt, tiến lại gần cửa tiệm.

Tôi vội chạy ra mở cửa.

“Anh muốn bán sách ạ?”

Người đàn ông ngược nhìn tôi. Mái tóc lấm tấm bạc đã hơi thưa. Khuôn mặt khó đoán tuổi nhưng có lẽ tầm ba mươi lăm hay bốn mươi lăm tuổi đồ lại. Tôi có ấn tượng anh giống một nhân viên kế toán làm công ăn lương cần mẫn. Khoác trên mình chiếc áo len đơn giản cùng quần jeans, nhìn đi nhìn lại cũng không thấy có điểm gì nổi bật. Nếu tình cờ lướt qua người này trên đường cũng sẽ quên ngay.

“Phải. Nhờ cậu nhé!”

Giọng nói vang lạ thường. Tôi nhận lấy thùng giấy và mang vào trong quầy.

“Mời anh điền vào đây!”

Tôi đưa cây bút và phiếu bán sách cho người đàn ông lúc này đang nhìn quanh cửa tiệm. Mở thùng ra, chẳng hiểu sao lại có mùi dầu chiên cũ phảng phất. Đa số là sách cũ khổ shinsho và bunko, gáy sách bạc màu đến mức không đọc được nhan đề và mặt trước bám đầy bụi. Nhìn chung không cuốn nào đáng định giá nữa rồi.

“Hôm nay cô nhân viên nữ không đi làm sao? Cô gái tóc dài, đeo kính ấy.”

Vị khách vừa hỏi vừa viết địa chỉ. Quận Nishitomi, thành phố Fujisawa, tỉnh Kanagawa. Cách Kita- Kamakura chỗ chúng tôi mười lăm phút chạy xe. Người này hỏi đến Shioriko, chắc là trước đây đã từng ghé qua Biblia.

“Bây giờ, cô Shinokawa...”

Tôi đang nói dở thì Shioriko đã chống nạng lò dò bước ra từ bên trong.

“Tôi là Shinokawa, chủ tiệm đây ạ... Xin chào quý khách!”

Người đàn ông dừng bút, sẫm soi cô từ đầu đến chân. Cái nhìn xem xét như đang xác nhận hay tìm kiếm điều gì.

“Ừm... Có chuyện gì vậy ạ?”

Shioriko bối rối hỏi lại, vị khách như giật mình nhận ra, bèn đánh mắt sang chỗ khác.

“À không có gì. Tôi bất lịch sự quá.”

Đến tuổi này rồi mà còn ngượng ngùng. Dù chính anh ta lên tiếng hỏi xem Shioriko có ở đây không, nhưng thái độ lại có vẻ đáng ngờ. Tôi bắt đầu cảnh giác với người này. Không thể để lại những trường hợp tương

tự như vụ Tanaka Toshio*.

“Tôi có điều này muốn hỏi.”

Người đàn ông lên tiếng.

“Vâng... vâng... Anh muốn hỏi gì ạ?”

“Cô có thể mua cuốn *UTOPIA - Đại chiến thế giới lần cuối* của Ashizuka Fujio với giá bao nhiêu?”

Đột nhiên, nét mặt Shioriko thay đổi. Tôi không biết cuốn sách này, nhưng cái tên tác giả lại khơi gợi chút gì đó trong hồi ức.

“Có phải bản của Tsuru Shobo không ạ?”

Giọng cô lộ ra sự căng thẳng.

“Phải... Nếu là bản đẹp, in lần đầu thì sao?”

Trong chốc lát, chủ tiệm dăm chiêu nghĩ ngợi như thể thấy rõ cô đang cân trọng lựa chọn từ ngữ.

“Tôi muốn nhìn tận mắt cuốn sách xem sao... Có bìa rời không?”

“Không, tôi nghĩ là không có bìa rời đâu.”

“Cửa tiệm chúng tôi ít khi mua bán manga cũ. Anh nên đưa đến những nơi chuyên về manga thì hơn. Nhưng tôi ước lượng mức giá có thể lên đến đơn vị triệu...”

“Hả?”

Hình như ở đây chỉ có mình tôi là ngạc nhiên. Giá mua vào đã ở mức triệu thì giá bán ra lên đến đâu nữa đây, nói không chừng, nó còn đắt hơn cuốn *Những năm cuối đời* của Dazai Osamu mà Shioriko đang sở hữu.

Bảo là sách cũ, nhưng thật sự tôi không thể tưởng tượng nổi một cuốn manga mà lại được định giá cao như thế.

“Thế à? Tôi xin lỗi đã đưa ra một câu hỏi kì lạ như vậy.”

Người đàn ông cúi đầu. Tôi để ý, không rõ vì lý do gì mà mặt anh ta trông có vẻ vui mừng.

“Anh có cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* à?”

Shioriko hỏi. Thông thường, một là đang sở hữu, hai là có nguồn mới thăm dò như thế. Chúng tôi nuốt khan, chờ đợi câu trả lời, nhưng người đàn ông lại ngoảnh ra phía cửa kính như sợ nhớ điều gì.

“Đậu xe ngay trước cửa thế này thì kì quá. Cho hỏi chỗ để xe ở đâu?”

Câu hỏi hướng đến tôi. Đúng là con đường trước cửa tiệm khá hẹp, nếu đậu xe lâu sẽ gây cản trở giao thông.

“À, vâng... Ở đằng sau cửa tiệm. Anh rẽ phải ngay góc kia, chạy thẳng sẽ thấy tấm bảng ghi chỗ đỗ xe. Anh cứ để xe ở chỗ nào trông là được.”

“Vậy à. Tôi đánh xe ra đã, trong lúc đó xin nhờ hai người định giá sách giúp tôi... Thế nhé, tôi đi một lát.”

Anh ta xoay người, vội vã lao ra khỏi tiệm và đi mất. Khoan chưa bàn đến bề ngoài, dường như tính cách anh này có vẻ kì quặc. Rốt cuộc, cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* là thế nào đây?

“Thôi mình định giá đi nào!”

Shioriko nhìn vào thùng giấy. Có lẽ khi vị khách quay lại, cuộc nói chuyện sẽ tiếp tục chẳng. Tôi đoán không chỉ tôi mà cả cô cũng nghĩ vậy.

Tuy nhiên, chúng tôi đợi mãi vẫn không thấy bóng dáng anh ta đâu.

Để chắc chắn, tôi đi vòng ra khu vực đỗ xe trước nhà chính xem thử, nhưng không có chiếc xe con nào ở đó. Chỉ có chiếc xe van của tiệm mà thôi.

Yêu cầu định giá sách xong, người đàn ông kì lạ ấy đã biến mất không tăm tích.

2

Buổi chiều cùng ngày, chúng tôi nhờ Ayaka trông tiệm và lái xe ra ngoài. Bểng ghế sau đặt một thùng các tông chất đầy sách.

Sách người ta đem đến không thể cứ để tênh hênh ra đó được. Câu nói này của chủ tiệm dẫn đến việc hai chúng tôi phải đi gặp tận nơi như bây giờ. Dự tính là định giá sách xong, nếu khách hàng đồng ý thì chúng tôi sẽ tiến hành giao dịch, còn không sẽ hoàn trả sách ngay tại chỗ.

Trên tờ phiếu thu người đàn ông để lại có địa chỉ viết dở, quận Nishitomi, thành phố Fujisawa. Dù vậy số nhà chưa viết hết, còn cột tên tuổi và số điện thoại bị bỏ trống.

“Minh cứ để sách ở tiệm thêm ít lâu không được sao?”

Tôi vừa lái xe vừa nói.

“Tại anh ta tự bỏ lại, chúng ta đâu cần mất công đem trả làm gì...”

Chỉ biết địa chỉ chung chung thế này, đi thì đi nhưng tôi không nghĩ có thể tìm ra nhà của vị khách ấy. Mà ngay từ đầu chẳng biết anh ta có viết địa chỉ thật hay không nữa.

“Biết vậy... Nhưng nhớ đâu vị khách đó sở hữu cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* thì sao? Anh ta miêu tả rõ là bản in đầu không có bìa rời cơ mà. Nếu vậy, chúng ta đem sách đến cũng đáng.”

Dường như cuốn manga ấy cổ và quý giá đến mức Shioriko sẵn sàng lao vào dù câu chuyện có mơ hồ đến đâu.

“*Đại chiến thế giới lần cuối* phải không nhỉ? Cuốn ấy hiếm đến vậy cơ à?”

“Đúng. Tên chính thức của manga này là *UTOPIA*, còn *Đại chiến thế*

giới lần cuối là do nhà xuất bản tự thêm vào. Đây là cuốn tankobon đầu tiên của tác giả, được biết, hiện tại chỉ còn khoảng mười cuốn thôi. Đến khi xuất hiện trên thị trường sách cũ lần đầu vào năm 1980, ngay cả trong giới sưu tập nó cũng được xem là một sách trong mơ.”

“Nói vậy là tác giả nổi tiếng phải không? Là người thời nào vậy?”

Tôi nhớ mang máng tên tác giả là Ashizuka Fujio.

Quả là một cái tên lạ, như thế lắp ghép từ tên của các mangaka* nổi tiếng vậy.

“Ashizuka Fujio chính là bút danh lúc mới ra mắt của Fujiko Fujio* đây.”

“Hả?”

Tôi há hốc miệng. Hóa ra không phải lắp ghép mà là chính chủ sao?

Tất nhiên, Fujiko Fujio thì ngay cả tôi cũng biết. Nói không ngoa, trên khắp nước Nhật này có người không biết mới là chuyện lạ. Đó là mangaka nổi tiếng nhất Nhật Bản, à không, hai mangaka mới đúng. Nhưng bộ đôi này tan rã từ lâu, một người cũng đã mất.

Ngày bé, tôi đã dùng tiền tiết kiệm mua không biết bao nhiêu truyện của họ. Manga khác với sách báo, tôi đọc một lúc lâu cũng không sao. Bộ mà tôi thích nhất là *Cuốn từ điển kì bí*. Tôi nghĩ là do anime của bộ này đã được chiếu đúng vào lúc tôi đủ lớn để nhận thức được.

“Cuốn ấy được xuất bản khi nào vậy?”

“Chiều Hòa năm thứ 28. Gần sáu mươi năm về trước rồi nhỉ?”

“Xưa như vậy cơ à?”

Tận thời của ông bà tôi. Tôi biết tác giả vẽ truyện đã lâu lắm rồi, nhưng không ngờ lại xưa đến mức ấy.

“Đúng thật. Lúc xuất bản, cả hai tác giả đều chỉ mười mấy tuổi thôi. Những mangaka viết truyện tranh shonen* thời kì đầu, ra mắt khi chưa tròn hai mươi tuổi là chuyện bình thường. Tuổi trung bình của các tác giả khá trẻ. Thời đó, ngay cả Tezuka Osamu, dù được xếp vào hàng lão làng cũng chỉ mới khoảng ba mươi tuổi.”

“Ashizuka được lấy từ tên của Tezuka Osamu phải không?”

“Đúng rồi. Tác giả rất quý trọng Tezuka Osamu nên đặt cái tên này, nó còn mang ý nghĩa so với tay thì chân luôn ở thấp hơn. Ngay từ đầu, tác giả được Tsuru Shobo đặt hàng tankobon chính là nhờ Tezuka Osamu giới thiệu mà. Tôi nghĩ đối với một mangaka chỉ mới chân ướt chân ráo ra mắt, đây quả là sự hỗ trợ to lớn.”

Trong lúc tôi lắng nghe câu chuyện, xe đã leo lên con dốc thoải thoải của đường quốc lộ. Có lẽ là do đúng vào ngày nghỉ nên giao thông tắc nghẽn. Đích đến ngay trước mắt mà ỉ ạch mãi không nhích lên được. Có thể nhìn rõ môn một các đấu thủ đang luyện tập trong phòng tập đấm bốc bên đường.

“Ngay đến manga thời xưa mà cô cũng rành quá nhỉ?”

Tiệm sách cũ Biblia hầu như không mua bán manga cũ. Tôi vẫn tưởng kiến thức của Shioriko chỉ xoay quanh sách báo mà thôi.

“Đâu có. Tôi không rành lắm đâu...”

Giọng cô pha lẫn chút cay đắng. Tôi thầm nghĩ biết đến mức này là quá sành sỏi rồi.

Rời khỏi quốc lộ, chúng tôi chạy ngang cổng chính một ngôi chùa lớn rồi dừng xe trước con đường dẫn vào khu dân cư. Kiểm tra lại trên bản đồ, đúng là khu vực này.

“Nhà cửa cứ san sát nhỉ?”

Tôi nhìn quanh. Mục tiêu chúng tôi tìm nằm đâu đó trong mấy chục ngôi nhà này. Đã không phải chỉ nhà riêng mà còn có chung cư nữa.

“Đành đi hỏi từng nhà thôi...”

Chỉ cần tìm thấy người đàn ông nọ, nơi anh ta chính là nơi cần đến. Tất nhiên Shioriko đang đau chân nên tôi sẽ lãnh nhiệm vụ đi lòng vòng. Cứ nghĩ tới thời gian, công sức sắp phải bỏ ra, chưa gì tôi đã thấy nản lòng.

“Anh khoan đi đã! Thay vì làm vậy, anh hãy tìm những ngôi nhà có căn phòng hội đủ điều kiện tôi sắp nói đây, như thế sẽ nhanh hơn.”

Cô thông thả nói.

“Căn phòng phải có cửa sổ lớn quay về hướng Tây, rèm cửa mỏng. Ngoài ra, phòng ấy nằm gần nhà bếp. Tôi nghĩ rằng kệ sách được đặt ở vị trí có nắng chiếu vào trực tiếp. Vị khách lúc này chắc chắn ở trong ngôi nhà có căn phòng như trên.”

“Cô nói vậy là sao?”

“Gáy của tất cả các cuốn sách trong thùng đều bạc màu, rìa phủ đầy bụi. Từ đó suy ra, trong một thời gian dài, chúng được xếp trên kệ sách có nắng gắt chiếu vào. Thêm nữa, cuốn nào cũng ám mùi dầu. Tức là được để ở một nơi có mùi chiên xào hoặc mùi rán thức ăn bay đến... Nên tôi đoán kệ sách nằm trong một căn phòng gần nhà bếp. Từ chi tiết nhà thông gió không tốt, có khả năng cao đây là một ngôi nhà đã cũ.”

“Ra vậy.”

Tôi gật gù. Nghe cô nói tôi mới thấy quả chí lý.

“Cô nghĩ ra được cũng hay thật.”

“Do ngày trước tôi từng đến mua sách ở một ngôi nhà như vậy rồi...”

Tình trạng sách lúc đó giống hết bây giờ.”

Thì ra sự nhay bén này được bồi đắp từ những kinh nghiệm thực tế. Tôi mở cửa bước xuống xe. Đường như phạm vi đã thu hẹp lại ít nhiều.

Tôi đi lòng vòng quanh con đường một hồi lâu. Có lẽ do nhà cửa ở đây đứng sát nhau quá nên tôi tìm mãi vẫn không thấy cửa sổ nào quay về hướng Tây và có nắng chiếu vào. Nếu loại trừ những ngôi nhà mới xây thì chẳng còn lại mấy căn.

Ừa?

Tôi dừng chân trước một khu chung cư cũ hai tầng trông ra con đường vô cùng yên tĩnh.

Căn phòng ở góc tầng một có khung cửa sổ rất to quay ra hướng Tây, có thể trông thấy kệ sách lấp ló sau tấm rèm cửa đang ten mắt lưới khá lớn. Gần cửa sổ lắp đặt quạt thông gió, ắt hẳn là do nhà bếp nằm ngay bên cạnh phòng này. Thậm chí, bồ hóng đen sì, mà nguyên nhân có lẽ từ dầu mỡ, còn bám cả ở bên ngoài nắp quạt. Gia chủ chắc ít khi dọn dẹp.

Căn nhà này đáp ứng tất cả những điều kiện Shioriko đã chỉ ra.

“Ở đây sao?”

Tôi lẩm bẩm.

Di chuyển chậm theo nhịp bước của Shioriko, hai chúng tôi tiến về lối ra vào của chung cư. Đi qua cánh cổng gỉ sét, chúng tôi bước vào khu nhà, đứng trước cửa căn trong cùng. Hẳn là tòa nhà này đã có tuổi đời mấy chục năm rồi, trên lưới sắt cửa phòng tắm vẫn treo lủng lẳng hộp gỗ đựng sữa*.

Trước cửa treo tấm biển cũ đề “Suzaki” bằng bút dạ.

“Không biết có người bên trong không nhỉ?”

Tôi thì thầm.

“Không chừng người này đang đợi chúng ta đến.”

“Sao cơ?”

“Tôi linh cảm việc vị khách ấy để lại sách hay nói với chúng ta về cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* đều có ý nghĩa gì đó.”

“Ý nghĩa... Nhưng ý nghĩa gì mới được?”

“Tiếc là tôi chưa biết cận kề đến mức ấy.”

Càng lúc tôi càng cảm thấy không yên. Nếu chẳng may người đằng sau cánh cửa này âm mưu gì, tôi nhất định phải bảo vệ Shioriko cho bằng được.

Cô nhấn chuông. Một bóng người tiến lại, từ từ mở cửa.

Tôi thủ thế sẵn để dễ bề phản ứng ngay nếu có biến.

Đứng trước mặt chúng tôi là người đàn ông trung niên đeo kính lúc sáng.

“Anh Suzaki đúng không ạ? Chúng tôi đến đây để bàn về những cuốn sách anh bỏ lại cửa tiệm lúc nãy.”

Bỗng dưng, khuôn mặt của Suzaki bừng sáng. Tay bắt mặt mừng, anh ta nắm chặt lấy hai tay Shioriko.

“Đúng là tôi đã không nhìn lầm người. Cô tìm được đến tận đây cơ mà!”

“Hả? Xin hỏi...”

Anh buông tay ra, bước lên sàn nhà như muốn chúng tôi vào trong.

“Mời cô cậu vào nhà. Tôi có chuyện này với các vị.”

“Cho hỏi chuyện gì vậy?”

Tôi xen ngang. Có vẻ như anh ta đã lường trước được chúng tôi sẽ đem sách đến, hay nói đúng hơn, dường như việc để lại sách rồi bỏ đi là nhằm

gọi chúng tôi đến đây. Chưa rõ ý đồ của đôi phương mà cứ vô tư bước vào nhà người ta, lòng tôi không khỏi thấp thỏm lo âu.

“Tất nhiên là chuyện về cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* của Ashizuka Fujio và...”

Ánh mắt của Suzaki cứ nấn ná ở Shioriko.

“Chuyện về mẹ của cô.”

3

Suzaki dẫn chúng tôi vào căn phòng kiểu Nhật trông ra hướng Tây mà ban nãy đứng ở ngoài tôi đã trông thấy. Đập vào mắt tôi là chiếc tủ lớn lắp cửa choán kín tường. Bên cạnh bức vách nối với nhà bếp là một kệ sách nhỏ trống trơn. Có lẽ anh ta đã lấy sách từ kệ này và đem đến tiệm sách cũ Biblia.

Không chỉ phía Tây mà cả phía Nam căn phòng cũng có cửa sổ sát sàn, từ đó trông ra sẽ thấy khu vườn um tùm cỏ dại. Có cảm giác cảnh vật này chưa một lần thay đổi, thời gian cứ ngưng đọng mãi ở đây, không gian thật kì quái!

Chúng tôi lần lượt ngồi xuống. Shioriko ngồi ngang, duỗi thẳng chân đang bị đau trên chiếu tatami bạc màu do nắng. Mọi góc ngách đều được dọn dẹp nhưng tôi không cảm nhận được hơi người trong căn phòng này. Bầu không khí lạnh lẽo như gia chủ sắp sửa chuyển đi.

“Đây là nhà của cha tôi. Ngày xưa, hai cha con tôi sống ở đây.”

Suzaki đi ra từ nhà bếp, hòa nhã giải thích và đặt khay trà trước mặt chúng tôi. Hơi nóng bốc lên từ ly trà xanh rất đối bình thường.

“Sau khi tôi tốt nghiệp trung học và rời khỏi, chỉ còn cha sống một mình. Nhưng hồi tháng Chín, ông bị nhồi máu não nên đã mất rồi.”

“Xin chia buồn với anh.”

Shioriko cúi đầu, tôi cũng làm theo. Tôi chưa bắt được mạch cuộc nói chuyện của Suzaki. Cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* và mẹ của Shioriko có liên quan gì với nhau.

“Tôi dự định dọn khỏi căn hộ này nên đang dọn đồ đạc cha để lại. Nhưng có một điều từ lúc bé tôi đã thấy kì lạ. Bằng mọi giá, tôi muốn biết được chân tướng sự việc nên mới bày ra chuyện này.”

Bỗng dưng, Suzaki thẳng lưng, ngồi lại chỉnh tề, quay về phía Shioriko.

“Chỉ biết địa chỉ dang dở, cô xoay xở cách nào để tìm ra căn hộ này vậy? Chẳng có lẽ hai người lại đi đến từng nhà để hỏi.”

“Hả? Điều đó...”

“Đầu tiên, tôi rất mong cô nói rõ việc này.”

Trước yêu cầu bằng giọng điệu khẩn khoản ấy, Shioriko lặp lại lời giải thích đã nói với tôi trước đó. Mắt Suzaki sáng rực lên, anh gật gù, lát sau lại quay sang nhìn kệ sách trống trơn.

“Hóa ra là vậy.”

Anh gật đầu thật mạnh.

“Chắc hẳn lúc đó cũng thế này rồi. Nội dung sách cũng tương tự nữa mà.”

“Anh nói lúc đó là sao cơ?”

Shioriko thắc mắc.

“Chuyện xảy ra cách đây ba mươi năm. Hồi ấy, cha tôi đã từng bán sách cho tiệm sách cũ Biblia. Ông cũng làm giống tôi, chỉ ghi địa chỉ dang dở,

để sách lại rồi bỏ chạy về. Dù vậy, mẹ cô vẫn tìm được căn nhà này và đem trả sách. Tôi nghĩ mãi vẫn không ra tại sao bà làm được như thế.”

Khoảnh khắc từ “mẹ” vang lên, Shioriko cứng người lại. Có vẻ Suzaki không phát hiện ra điều này.

“Khoảng mấy năm trước, tôi có đến tiệm sách một lần. Lúc đó, cha cô một mình quản lý tiệm. Hóa ra cha mẹ cô đã ly hôn rồi sao?”

“Phải.”

Cô trả lời bằng giọng khô khốc. Tôi lại nghe kể mẹ cô bỏ đi, nhưng cũng có thể trước đó, hai vợ chồng đã hoàn thành thủ tục ly hôn.

“Xin hỏi bà đang ở đâu?”

“Điều này tôi cũng không rõ.”

“Vậy à?”

Suzaki thở dài đánh thượt một cái.

“Hình như cha tôi cũng không hiểu tại sao mẹ cô tìm được địa chỉ. Nghĩ bụng sẽ chẳng hiểu nổi chân tướng nên tôi quyết định từ bỏ. Mãi tầm mười ngày trước, lúc đi tuyến Yokosuka, qua ga Kita-Kamakura, tôi trông thấy cửa tiệm của các vị. Có một cô gái y như người tôi gặp cách đây ba mươi năm đang đứng trước cửa tiệm. Lúc ấy cô xoay xoay tấm biển ra chiều thích thú lắm.”

Shioriko đỏ mặt. Có lẽ, đó là hôm chúng tôi đến nhà Akiho mua sách. Cô đứng đợi trước cửa tiệm trong lúc tôi đi đánh xe ra. Hóa ra cô tiêu khiển như thế sao?

“Mới nhìn, tôi biết ngay cô là con gái bà. Thế là tôi nhủ thầm trong bụng, không chừng cô gái đó cũng làm được như mẹ mình. Thành thật xin lỗi các vị!”

Dứt lời, anh cúi đầu trước chúng tôi. Tóm lại, anh cố gắng tái hiện sự việc giống với ngày trước để kiểm tra xem có xảy ra những sự việc tương tự hay không.

Tôi hiểu ra được một điều, rằng mẹ của Shioriko cũng am tường về sách giống như con gái mình. Hoặc nói cho chính xác, có lẽ cô con gái được thừa hưởng từ mẹ khả năng này.

Cô không tỏ thái độ gì trước lời xin lỗi của Suzaki. Tâm trí cô dường như đang mải bận tâm chuyện khác.

“Ba mươi năm trước, mẹ tôi đến đây không chỉ đơn thuần để gửi lại sách, có phải không?”

Cô nói bằng một giọng điệu dồn nén. Nó giống xác nhận hơn là câu hỏi.

“Thêm nữa, cha của anh Suzaki đến để bán sách, nhưng giữa chừng lại đột ngột bỏ về. Chẳng phải là có sự tình gì đặc biệt sao? Có lẽ nó liên quan đến cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối*.”

Nhắc mới nhớ, đúng là còn chuyện đó. Trong một khắc, Suzaki mở to mắt, một nụ cười nở trên khóe môi.

“Cô quả thật rất giống mẹ mình. Đúng vậy, chuyện tôi thật sự muốn nói với cô là chuyện về cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối*.”

Anh đứng dậy, lần lượt mở toang cửa chiếc tủ gần hết tường.

“Ôi trời!”

Tôi thốt lên đầy thán phục. Những cuốn tankobon của Fujiko Fujio được xếp chặt cứng. Nào là *Cậu bé quái vật**, *Con ma Q Taro*, *Doraemon*, *Perman* - *cậu bé siêu nhân*. Cùng một tác phẩm nhưng có đến mấy ấn bản, tất cả đều được bảo quản trong túi bóng kính vô cùng kỹ lưỡng. Bộ *Cuốn từ điển kì bí* tôi yêu thích cũng xếp trên kệ.

Nếu tôi còn là học sinh tiểu học, ắt sẽ sướng run lên cho mà xem. Đây quả là một thiên đường cho những ai hâm mộ Fujiko.

“Hai cha con tôi cùng nhau sưu tầm manga của Fujiko Fujio. Những cuốn được xếp ở đây là bộ sưu tập của cha tôi.”

Tôi và Shioriko ngắm nhìn kệ sách từ đầu này đến đầu kia. Già nửa là các cuốn tankobon còn nguyên bìa rời, nhưng những cuốn *CoroCoro Comic** ở ngăn dưới cùng đều đã ngả màu hết cả.

“Có cả *CoroCoro* nữa sao!”

Shioriko khe khẽ hỏi. Ngoài cuốn đó ra không thấy đầu tạp chí nào khác.

“Trong những số đầu tiên, *CoroCoro Comic* chủ yếu đăng manga của Fujiko F. Fujio. Tạp chí này được tác giả trao quyền đăng tải toàn bộ tác phẩm của ông, nên chỉ đọc một số cũng thưởng thức được hầu hết những truyện tiêu biểu, điển hình là *Doraemon*. Ở đây toàn là tạp chí thời kì đầu, một số thậm chí còn có giá trị như sách cổ.”

Shioriko giải thích cặn kẽ bằng ngữ điệu đầy sống động.

Hứng chí khi thấy phản ứng của chúng tôi, Suzuki hăng hái nói, “Số đầu tiên của *CoroCoro* được phát hành từ lúc tôi còn bé. Vào thời *Doraemon* làm mưa làm gió, tôi đang học tiểu học, cha tôi là một độc giả cuồng nhiệt từ thời Fujiko Fujio mới ra mắt.”

Mấy chục năm đã trôi đi nhưng sức ảnh hưởng của mangaka này vẫn vẹn nguyên trong lòng độc giả. Hai thế hệ cha và con cùng yêu thích ông cũng chẳng có gì là lạ.

“Tiếp theo đây là cuốn sách cha tôi trân quý như tính mạng mình.”

Từ trong hộc tủ, Suzuki lôi ra một cuốn tankobon đã cũ, bọc trong mấy

lớp túi bóng kính liền.

“A!”

Shioriko bật dậy, rảo bước lại gần. Lần đầu tiên tôi thấy cô nhanh nhẹn như thế.

Bìa sách màu đỏ vẽ hình một con robot màu xanh lá cùng một cậu bé đang cầm súng.

Phía trên là nhan đề *UTOPIA - Đại chiến thế giới lần cuối*.

Bất giác, tôi cũng rướn người tới trước. Đây là cuốn sách trong mơ, ngày nay hầu như không còn thấy ở đâu. Ất hẳn chẳng có mấy lần trong đời tôi lại được tận mắt chiêm ngưỡng thế này.

“Tôi xin phép xem bên trong, được không?”

Shioriko buột miệng, giọng hơi thẳng thốt.

“Tất nhiên là được. Tôi muốn cho người ở tiệm sách cũ Biblia xem mà.”

Suzaki thận trọng mở túi bóng kính rồi trao cho Shioriko. Mép giấy đôi chỗ đã bạc màu, nhưng bìa sách hầu như không hư hao gì. Ngay cả tên gà mờ như tôi, nhìn vào còn biết tình trạng sách tốt đến mức nào. Ở bìa sau in “130 yên” bằng màu sắc rực rỡ. Ất hẳn, người thời đấy chẳng ai tưởng tượng nổi rằng sáu chục năm sau, cuốn sách này sẽ được mua đi bán lại với mức giá mấy triệu yên.

Shioriko từ tốn lật từng trang truyện như muốn xác nhận lại. Truyện in hai màu, trông rất tươi vui bắt mắt. Lật qua trang bản quyền, đến tờ gác, cô bỗng dừng khựng lại.

“Cái này?”

Ở đó kẹp một nhãn giấy để ghi giá tiền. Trên nhãn đề tên tiệm sách cũ Biblia. Dưới nhan đề *UTOPIA - Đại chiến thế giới lần cuối* là giá tiền 2000

yên.

“Ồ, cuốn này là do cửa tiệm chúng tôi bán sao?”

Đã thế, giá tiền chỉ có 2000 yên. Shioriko cầm nhãn giá, đưa sát mắt như muốn thẩm định.

“Đây là chữ của mẹ tôi.”

Hồi sau, cô lẩm bẩm, giọng thoáng chua chát.

“Ba mươi năm về trước, cha tôi mua cuốn này ở tiệm sách cũ Biblia.”

Tựa hồ đang lục tìm kí ức, Suzaki bắt đầu kể với ánh mắt xa xăm.

“Cuốn sách này chính là nguyên nhân khiến ông lao ra khỏi tiệm sách khi đang định giá giữa chừng.”

4

“Hiện giờ, bộ sưu tập manga cũ mà ở tình trạng này thì có vẻ không hiếm, nhưng thời cha tôi còn trẻ, chẳng mấy người bảo quản manga cẩn thận như vậy cả. Suy cho cùng, thời điểm đó, manga chỉ là thú vui dành cho trẻ con, đọc đến nát bươm thì vứt đi.

Tôi cho rằng cha thu thập manga là do ngày xưa, ông muốn trở thành mangaka chuyên nghiệp. Khi còn học cấp hai, cấp ba, cha tôi từng rất hăng say gửi bản thảo cho tạp chí. Tuy kết cục, ông đã từ bỏ ước mơ ấy, nhưng riêng bộ sưu tập manga cũ này là ông không đành lòng bán đi.

Nghe đâu lúc trẻ, cha tôi sở hữu khá nhiều manga cũ của những tác giả như Tezuka Osamu, nhưng sau, giá đội lên cao quá, ngày càng khó thu thập, nên ông giới hạn lại, chỉ sưu tập các tác phẩm của tác giả mình yêu thích nhất là Fujiko Fujio mà thôi.

Cha tôi vốn là một người nghiêm túc, ít nói, ngoài sưu tầm manga cũ ra, ông chẳng còn thú vui nào khác. Năm tôi lên sáu, vợ ông, tức mẹ tôi mất đi, ông lại càng ít giao du với người khác. Cùng lắm là thỉnh thoảng ông liên lạc trao đổi với những người trong hội thích manga mà thôi.

Nếu hỏi đâu là đề tài chung của cha con tôi, thì câu trả lời là manga của Fujiko. Ngược lại với những cha mẹ cấm cản con mình đọc manga, cha tôi thậm chí còn khuyến khích tôi đọc hết cuốn này đến cuối nên lúc bé, tôi thích lắm. Tuy thế, cha tôi rất nghiêm khắc đối với việc bảo quản bộ sưu tập. Nhờ vậy, từ khi còn nhỏ, tôi đã biết làm thế nào để bảo quản sách đúng cách.

Cha tôi xoay xở đủ đường nhưng vẫn không có được cuốn *UTOPIA - Đại chiến thế giới lần cuối*. Lúc cha còn là học sinh tiểu học, manga vừa phát hành, ông đã mua ngay và đọc đi đọc lại không biết chán, tuy nhiên, một lần nọ, ông bị cha mình bắt gặp và vứt mất cuốn truyện. Về sau, ông tìm mua lại nhưng mãi không kiếm ra.

Lúc tôi học tiểu học, mùa hè năm 1980, cuốn sách này lần đầu tiên xuất hiện ở thị trường sách cổ và được các tiệm chuyên bán manga cũ ở Tokyo bày lên kệ. Chuyện này thậm chí còn lên báo và trở thành đề tài bàn tán của giới yêu thích manga. Giá thành tuy vượt quá tầm tay những người không rủng rinh, nhưng có lẽ, người ta muốn ít nhất được tận mục sở thị cuốn manga ấy. Cha tôi háo hức rời nhà. Nhưng không may, khi ông đến nơi, quyển truyện đã bị ai đó lấy trộm mất. Ông trở về nhà mà mặt mày ủ dột.

Không thể gặp lại cuốn sách mình nhất mực yêu quý dường như là một cú đả kích đối với cha tôi, ông xuống tinh thần suốt một khoảng thời gian sau đó. Tỉu lượng không tốt nhưng đêm nào ông cũng uống rượu. Quả thật cha tôi quá gắn bó với cuốn sách này.

Khoảng hai tuần sau, cha đột ngột lái xe rủ tôi ra ngoài chơi. Ất lúc ấy cha tôi muốn thay đổi tâm trạng. Hai cha con đi thăm đền thờ thần Hachiman ở Kamakura, sau đó dự định đến Yokohama ăn tối.

Trên đường, chúng tôi ghé vào tiệm sách cũ Biblia. Nhà tôi không dư dả gì nên có lẽ cha muốn bán đi những cuốn sách không cần tới nữa để giắt lưng thêm chút tiền ăn tối. Lúc giúp cha đóng thùng, tôi nhìn lướt qua bên trong nhưng không thấy sách gì đắt giá.

Cha con tôi dừng xe trước tiệm thì một cô gái ngồi trong quầy ngẩng đầu lên. Cô ấy có làn da trắng và mái tóc dài óng ả. Nói điều này với con gái của bà thì có hơi kì cục, nhưng lúc ấy, mẹ cô đẹp đến mức một đứa trẻ con như tôi cũng phải ngẩn ngơ. Cô ấy mừng rỡ chạy ra chỗ chúng tôi và cất lời hỏi ‘Anh muốn bán sách ạ?’

Cha tôi đáp phải và được cô ấy hướng dẫn đậu xe ở khu vực phía sau cửa tiệm. Trong lúc trò chuyện, tôi không thể rời mắt khỏi cô gái đó.

Cha tôi đánh xe đi như hướng dẫn, rồi một mình bung thùng sách quay lại. Ông bảo tôi ngồi đợi, nhưng tôi bị cô gái lúc nãy hút hồn mất rồi. Tôi thăm nhủ, mình cũng muốn vào tiệm cho biết, nhưng đang loay hoay mở cửa xe ô tô thì cha tôi quay lại, mặt mày xanh xao, ông leo lên ghé lái.

Trông thấy cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* thò ra từ chiếc túi cạnh ghế ngồi, tôi không khỏi tròn mắt. Biết cha tìm cuốn manga này bấy lâu, tôi hỏi cha làm cách nào có được, nhưng ông đang kích động quá nên không buồn đáp lại.

Khả năng cao là trong lúc nhờ mẹ cô định giá sách, cha tôi phát hiện quyển này được đặt trên kệ. Đã vậy, giá chỉ có 2000 yên. Chắc cha tôi đã vội vội vàng vàng trả tiền rồi lao ra khỏi tiệm mà quên bém số sách mình mang tới. Tôi đoán như thế.

Chắc, ắt hẳn bây giờ nghe thì điều này có vẻ khó tin, nhưng tôi nghĩ vào thời đó, không có gì lạ cả. Đúng là giá manga cổ khi ấy tăng mạnh, nhưng những cuốn giá cao đa số là các tác phẩm thời kì đầu của Tezuka Osamu, chứ hầu như không tiệm sách cũ nào quan tâm đến Fujiko Fujio. Ngoài ra, bút danh còn khác nữa cơ mà. *Đại chiến thế giới lần cuối* trở nên khan hiếm một phần là do ngày xưa, ít người nhận ra giá trị của nó.

Rốt cuộc, chuyến đi chơi hôm ấy đành dang dở. Tôi cũng biết cha tôi chẳng còn tâm trạng để lái xe, nhưng lý do chính là ông đã vét cạn túi cho cuốn truyện rồi. Cha dỗ dành tôi, hứa là tuần sau sẽ dẫn tôi đi nữa, bảo tôi gắng chịu đựng, nhưng lúc ấy tôi thất vọng tràn trề, cần nhằn cha đến mấy lần liền.

Chắc cha tôi cũng thấy tội cho con nên lúc về nhà, ông đã đưa cho tôi cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối*. Ý muốn nói con cứ đọc trước đi. Sau đó, để thằng con vẫn còn giận dỗi ở nhà, ông đi ra ngoài. Do ô tô là mượn của người họ hàng sống gần đó nên ông phải đem trả lại.

Ở nhà một mình, chẳng còn ai để làm mình làm mẩy, tôi bèn ngồi đọc *Đại chiến thế giới lần cuối*. Dù gì tôi cũng là fan bự của Fujiko Fujio mà. Nội dung khiến tôi đề tâm lắm.

Hai người có biết nội dung của manga này không?”

Đang kể chuyện ngày xưa, Suzaki bỗng lái một câu hỏi.

“Tôi không biết.”

Tôi trả lời như vậy, còn Shioriko thì khề gật đầu ra ý là có. Sau một thoáng bối rối, Suzaki quay sang tôi và giải thích.

“Câu chuyện bắt đầu khi một tội phạm chính trị và cậu con trai của ông bị đem làm chuột thí nghiệm ở hầm trú ẩn dưới đất. Kẻ thù cho ném bom

băng, một loại vũ khí mới khiến tất cả đông cứng, làm cả thành phố đóng băng. Cậu con trai cũng bị ảnh hưởng và rơi vào trạng thái chết giả.

Một trăm năm trôi qua, cậu con trai là người duy nhất được cứu thoát đã tỉnh dậy. Những kí ức về cha đã bị phong ấn, cậu bé bị đưa đến thành phố Utopia khổng lồ dù không hiểu chuyện gì đang xảy ra, thế rồi cậu bị cuốn vào cuộc tranh đấu giữa phe chính phủ sử dụng robot để quản lý người dân và phe Liên minh nhân loại chống lại điều đó.

Ban đầu, tôi thấy nét vẽ xưa quá, nhưng càng đọc lại càng thấy cuốn hút. Cũng tại đợi mãi mà chẳng thấy cha quay về, không còn gì khác để làm. Sau này hỏi thăm mới biết, thì ra hôm ấy cha tiếp chuyện với người họ hàng nên phải nán lại. Thời ấy tôi cũng đa sầu đa cảm. Giống nhân vật chính trong *Đại chiến thế giới lần cuối*, phải rời xa cha là thấy bất an ngay.

Đến lúc tôi băn khoăn không biết nên đọc tiếp hay đi đón cha, thì đột nhiên chuông cửa reo vang.

Mở cửa ra, tôi thất thần. Người đang đứng trước mặt tôi là cô gái ở tiệm sách cũ Biblia lúc nãy. Là mẹ của cô đấy.

Cô ấy chìa cho tôi xem mảnh giấy viết dở địa chỉ rồi hỏi ‘Cha em đang viết tờ giấy này phải không?’. Tôi im lặng gật đầu, cô ấy bèn chỉ vào thùng các tông to tướng đặt dưới chân. Hóa ra cô ấy đã cất công đem đóng sách cha tôi bỏ lại đến tận đây .

Phải hỏi cha xem làm thế nào với đồng sách nên tôi mời cô ấy vào nhà chờ. Khi ấy mẹ cô ngồi ngay chỗ cô, nhìn quanh căn phòng một cách hiếu kì. Lúc đó đã có chiếc tủ này rồi, dường như cô ấy quan tâm bên trong chứa gì lắm.

Cô ấy nói muốn tôi mở cửa tủ cho xem, tôi bảo chỉ một chút thôi đấy, rồi cũng mở cửa. Cha tôi có nhắc nhở không được cho người lạ thấy, nhưng

tôi vẫn muốn khoe khoang bộ sưu tập hoành tráng của cha mình.

Đúng như mục đích của tôi, ban đầu, cô tròn cả mắt. Nhưng hình như cô cũng là fan cứng của Fujiko Fujio, bởi cô bắt đầu thao thao bất tuyệt về sách được xếp trên kệ. Ngoài những tác phẩm nổi tiếng dành cho trẻ em, cô còn đọc cả một số dành cho người lớn như *Truyện Mao Trạch Đông* hay *Cái đĩa của Minotaurus**.

“Đáng ra tôi phải là người sành sỏi về Fujiko Fujio hơn mới đúng, nên tôi bực mình lắm. Giờ nghĩ lại công nhận mình ngốc nghếch thật, nhưng lúc ấy, tôi còn trẻ con nên tìm mọi cách vớt vát sĩ diện của mình. Tôi giờ cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* đang đọc dở ra, ưỡn ngực nói, “Thật ra, Ashizuka Fujio là bút danh của Fujiko Fujio đây. Chắc chắn chị không biết điều đó, phải không? Cuốn manga này hiếm lắm, cha em tìm bấy lâu nay đây.’

Ngay cả tôi cũng đoán ra cha mình mua được quyển sách này với giá rẻ bèo ở tiệm sách cũ Biblia. Chỉ đơn giản là tôi muốn người đứng trước mặt mình phải há hốc miệng bất ngờ mà thôi. Tôi muốn ra vẻ bản thân mình cũng hiểu sâu biết rộng. Và quả thật, lúc ấy cô đã rất bất ngờ.

‘Vậy sao? Chuyện này chị không biết.’

Vừa dứt lời, bỗng dưng cô nhào tới trước như muốn chấn hết người tôi. Chúng tôi gần như ghé sát vào nhau. Tôi cứng đờ ra, cơ thể không động đậy gì được.

‘Cảm ơn em đã chỉ cho chị nhé.’

Cái câu tôi mong mỏi nghe đã được cô thốt lên. Hình như lúc ấy, tôi ngồi ngay đơ trên chiếu, khuôn mặt đỏ như gấc chín.

Tuy hơi xấu hổ nhưng tôi cũng xin bộc bạch. Mẹ cô là mối tình đầu của tôi.”

5

Suzaki nghỉ một lát, như thể thấm mệt vì phải nói một hơi. Shioriko vẫn giữ thẳng ngời yên lắng nghe. Cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* đặt trên đùi cô. Cuốn sách không có bìa rời, không bọc túi bóng.

“Như cô nói lúc nãy, mục đích của mẹ cô không chỉ gói gọn trong việc đem trả lại sách. Tôi cho rằng thái độ đáng ngờ của cha tôi khi ba chân bốn cẳng lao ra khỏi tiệm đã khiến bà sinh nghi mà đến kiểm chứng. Và rồi, bà phát hiện ra rằng đó cuốn sách cổ vô cùng quý giá. Bà ấy quả là một người có cảm quan nhạy bén và hết lòng vì công việc. Giống như cô bây giờ vậy.”

Vai Shioriko giật nảy. Tựa như mới tỉnh mộng, cô chậm rãi đưa mắt nhìn Suzaki. Không biết lúc này trong đầu cô đang nghĩ gì.

“Mẹ tôi đã đọc manga này sao?”

“Phải. Bà bảo muốn tham khảo cho sau này nên tôi đã đưa cho bà xem. Bà đọc như thể muốn khắc luôn cuốn sách vào mắt mình vậy. Thái độ chăm chú đến mức vừa đọc vừa huýt sáo, xem chừng rất vui vẻ. Bà huýt sáo hơi khàn, giọng không hay lắm nhưng không hiểu sao nghe rất cuốn hút.”

Tôi cố nhin cười. Hóa ra cô thừa hưởng cái tật huýt sáo kì quặc kia từ mẹ mình. Không biết có phải bản thân cô không ý thức được hành động ấy hay sao, mà Shioriko không tỏ ra quan tâm mấy.

Càng nghe chuyện, tôi càng thấy mẹ con cô giống nhau như đúc. Tính cách không đến nỗi rụt rè như Shioriko, nhưng giống hệt con gái ở đặc trưng một sách, say mê công việc, vô cùng nhanh nhạy trước các vấn đề

liên quan đến sách vở. Chắc hẳn hai mẹ con thân thiết lắm. Cô né tránh nói về mẹ mình phải chăng là vì nhiều chuyện đã xảy ra lúc bà dứt áo ra đi.

“Vừa hay, lúc ấy cha tôi về tới nhà. Ông lộ vẻ bất ngờ khi thấy nhân viên của tiệm sách cũ Biblia. Bà giải thích rằng mình đến đây trả sách, sau đó đặt tay lên đùi, cúi đầu nhờ cha tôi giới thiệu thêm cho bà biết về cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* mà bà còn nhiều điều chưa hiểu.

Thời đó chưa có mạng internet, nên để thu thập thông tin về sách cũ, chỉ còn cách chăm chỉ dạo quanh các tiệm sách cổ để mua hiện vật về hoặc thỉnh giáo người nào sành sỏi. Cha tôi thời bấy giờ là một trong số ít những người hâm mộ cuồng nhiệt các tác giả xưa cũ của Fujiko Fujio, nên nếu hỏi thì xem như đúng người rồi.

Sau đó, hai người ngồi trong căn phòng này, nói hết chuyện nọ đến chuyện kia một hồi lâu. Người lớn nói chuyện với nhau nên tiếc là tôi bị đuổi ra ngoài.”

Suzaki kể mà ngậm ngùi.

“Có vẻ cha tôi rất xúc động trước lòng nhiệt tình của mẹ cô, hoặc do ông mua được *Đại chiến thế giới lần cuối* với giá rẻ bèo nên thấy tội lỗi không chừng. Bởi sau đó, ông đã bán gần hết bộ sưu tập các tác phẩm thời kì đầu cho tiệm sách cũ Biblia đấy chứ. Cha tôi chịu rời xa bộ sưu tập của mình thì đúng là lạ đời.”

“Làm sao ông ấy lại bán đi vậy ạ?”

“Chuyện này tôi cũng không nhớ rõ. Nhiều cuốn bấy giờ bán được giá lắm đấy. Sau này nhìn lại, mấy cuốn phụ san như *Ba anh em và người đạn pháo* hay *Đảo Uran kinh hoàng** đều biến mất khỏi chiếc kệ này rồi.”

“Cha anh có rất nhiều tạp chí và phụ san sao?”

“Phải. Thời điểm ấy, tạp chí chiếm phần lớn bộ sưu tập của cha tôi. về sau, ông mới chuyển qua tankobon.”

Suzaki đứng dậy, tiện tay lấy từ tủ ra một cuốn tankobon. Là manga, nhan đề *Chú lính tiên**.

“Những cuốn manga có ở đây đa phần đều trùng với bộ sưu tập của tôi. Chỉ riêng *Đại chiến thế giới lần cuối* là kỉ vật của cha nên tôi không thể rời xa. Còn lại, những cuốn manga trên kệ này, tôi muốn bán hết cho tiệm sách cũ Biblia. Giá cả tùy mọi người quyết định.”

“Hả?”

Cuối cùng, biểu hiện của Shioriko cũng biến đổi. Suzaki mỉm cười ngượng ngùng.

“Đây là lời xin lỗi của tôi vì đã khiến các vị đem sách đến tận đây, và cũng là lời cảm ơn vì đã bán cho cha con tôi cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* ba mươi năm về trước. Thật tình thì một số sách cũ đã rớt giá sau khi toàn tập của Fujiko F. Fujio phát hành. Nhưng ở đây có đủ bộ bản in đầu của Fujiko Fujio Land*, và gần đủ bản in thời kì đầu của tạp chí Mushikomi. Cả cuốn *Chú lính tiên* nữa. Cô thấy sao?”

Tôi không rành giá cả của những cuốn Suzaki vừa liệt kê, nhưng có thể thấy rõ đây là một vụ mua bán khá hời đối với của tiệm chúng tôi.

Có khi nào, thật ra Suzaki muốn bán bộ sưu tập ấy cho mẹ của Shioriko, mối tình đầu của anh chăng? Không thực hiện được điều ấy, anh bèn quyết bán cho cô con gái được thừa hưởng những tư chất người mẹ.

Nhưng Shioriko, nhân vật chính, lại không ừ hử gì cả. Khuôn mặt cô đăm chiêu, tay đặt trên môi, chìm trong suy nghĩ.

“Shioriko!”

Mãi đến khi tôi lên tiếng, cô mới hoàn hồn.

“Vâng... vâng. Cảm ơn anh. Rất mong anh bán cho chúng tôi. Vậy chúng tôi xin phép mang về, thẩm định xong sẽ báo giá lại. Anh thấy thế có được không?”

“À, cũng được. Vậy cô định giá cả những cuốn cô mang trả lại luôn nhé?”

“Vâng ạ.”

Tất nhiên, người mang sách ra xe là tôi chứ còn ai nữa. Hình như dây nilông và dao rọc giấy cắt trong ngăn kéo của xe. Lúc tôi định đứng dậy đi lấy thì Shioriko gửi lại Suzaki cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối*.

“Cảm ơn anh đã cho tôi xem. Tôi được dịp mở mang tầm mắt rồi. Từ đó đến nay, cuốn sách vẫn được bảo quản y như lúc mua ở tiệm chúng tôi phải không?”

“Tôi nghĩ vậy. Cha tôi chỉ cho vào túi bóng mà thôi. Chắc tình trạng cũng không có gì đổi khác so với ba mươi năm trước!”

“Vậy sao? Xin hỏi, ba mươi năm trước, lúc cha con anh mang sách đến tiệm, thùng giấy được lấy từ đâu vậy ạ?”

“Hà?”

Suzaki ngẩn ra trước câu hỏi quá đột ngột. Tôi im lặng nhìn gương mặt Shioriko. Cổ cảm giác khuôn mặt mộc không phấn son kia còn trắng hơn mọi ngày.

“Để tôi nhớ xem nào. Nói cho chính xác thì... Đúng rồi, là tủ âm tường. Có tận mấy thùng đựng đầy sách trông còn tốt lắm, tôi cứ lôi bừa một thùng ra, xếp sách trên kệ vào. Nhưng có chuyện gì sao?”

“Không, tôi đề ý đến vài ba chi tiết tụn mồn thôi.”

Cô lắp lửng đáp lại bằng một giọng nói ngắt quãng. Dường như không định giải thích gì thêm.

“Cha anh có nói gì về mẹ tôi không?”

Suzaki ngược mắt lên như đang lục tìm trong ức. Ánh chiều tà xuyên qua ô cửa sổ, chia căn phòng thành những mảng sáng tối rõ rệt. Đã sắp đến lúc phố lên đèn.

“Ông cũng không nói gì đặc biệt. Như lúc này tôi kể, cha tôi ít nói lắm. À, nhưng bằng đi một thời gian, lúc uống rượu, ông nói một điều rất lạ. Để xem nào... Hình như ông bảo nhân viên tiệm sách cũ Biblia là bên thứ ba của cái gì đó thì phải.”

Toan với lấy cây nạng, bỗng dừng Shioriko khựng lại trong một khắc.

““Bên thứ ba thiện ý có phải không?”

“À à, chắc là nó đấy. Nhưng thế nghĩa là gì vậy?”

Shioriko chỉ khẽ mỉm cười.

Chất xong đồng manga cũ lên xe, chúng tôi rời khỏi căn hộ của Suzaki, lúc ấy, trời đã gần xế bóng. Xe cô qua lại trên đường đều bật đèn pha.

Chỉ đem trả sách mà ai ngờ lại mất thời gian thế này.

“Về lại cửa tiệm, mình định giá luôn à?”

“Để xem nào... Tôi nghĩ ta làm xong trong hôm nay thì hơn.”

Dù Suzaki bảo ngày mai báo lại giá tiền cũng không muộn, nhưng có vẻ Shioriko không định kéo dài công việc sang ngày khác.

Phải chăng tinh thần trách nhiệm trong công việc của cô di truyền từ người mẹ. Trong lúc lái xe, tôi vẫn vờ nghĩ về bà. Dựa trên những lời Suzaki kể, bà tuyệt đối không phải hạng người xấu. Theo phương diện nào đó, giống như có thêm một Shioriko nữa mà thôi. Thậm chí, nếu được khen

với thiện ý như thế, ắt hẳn bà không thuộc dạng cư xử xấu với người khác.

Tôi dừng xe trước đèn đỏ, khẽ liếc qua ghế phụ lái. Shioriko đang mân mê một tờ giấy nhỏ trên đùi. Trong xe tranh tối tranh sáng nhưng tôi vẫn thấy được dòng chữ đề “2000 yên”.

Là nhãn giá của cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* kia.

“Cô đem nó về sao?”

“Tôi xin anh Suzaki mang về.”

Cô chăm chăm nhìn xuống tay mình, trong đôi mắt dâng lên một nỗi buồn trước giờ chưa từng có. Mãi một lúc sau, tôi mới phát hiện ra cô đang tức giận.

“Tôi bắt buộc phải thu hồi mảnh giấy này. Thật không thể tin được, sao lại có thể dính nhãn giá như vậy cơ chứ!”

Nói đến cuối câu, giọng cô run run. Cô đang ám chỉ mức giá 2000 yên chẳng?

“Nhưng sự việc trôi qua cũng lâu rồi mà. Dù biết là mẹ cô niêm yết giá bị sai...”

“Tôi không bàn tới chuyện niêm yết. Vấn đề không nằm ở đó!”

“Vậy vấn đề nằm ở đâu?”

“Tôi không muốn nói về mẹ tôi nữa!”

Tiếng gắt gỏng của cô dội lại trong xe. Ngược đời ở chỗ, có vẻ cô còn kinh ngạc với giọng nói của mình hơn cả tôi. Chừng như tiêu hao quá nhiều sức lực, cô mệt mỏi tựa lưng ra ghế.

“Xin lỗi anh. Nhưng tôi có nói lúc này cũng chỉ khiến anh bận tâm mà thôi. Tôi không muốn nhớ lại chuyện về mẹ tôi chút nào.”

Đèn tín hiệu chuyển xanh, tôi tăng tốc. Chúng tôi sắp sửa chạy ngang

qua mé vườn bách thảo ở Ofuna. Tiếng loa phát thanh báo hiệu gần tới giờ đóng cửa vang vọng từ đằng xa.

“Nếu cô không muốn thì không nói cũng được mà.”

Tôi lên tiếng.

“Nhưng nói mình không muốn nhớ lại có khác nào bảo mình không thể quên đâu? Khi nào cô muốn nói về chuyện ấy, hãy nhớ là tôi luôn sẵn sàng lắng nghe.”

“Tại sao lại thế?”

Cô nghiêng đầu thắc mắc. Trước câu hỏi thẳng thừng, tôi có phần bối rối.

“Nói, nói sao đây... Thì vì tôi muốn tìm hiểu thêm về cô ấy mà.”

Thốt ra miệng một câu bình thường, không phải bày tỏ tình cảm gì cả mà tôi vẫn ngượng chín mặt. Tôi không dám nhìn cô mà cứ thế lái xe, bỗng giọng cô thì thầm khe khẽ lọt vào tai.

“Anh đến nơi nào không có người đi.”

“Hả?”

“Tôi muốn kể với anh ở chỗ yên tĩnh và chỉ có hai ta.”

Nếu đây là câu nói của ai khác, rất có thể tôi sẽ suy diễn theo chiều hướng lệch lạc. Nhưng với cô gái này, lời lẽ thế nào, cần phải hiểu theo đúng nghĩa đen như thế.

“Mình ra biển nhé?”

“Vâng.”

Đi hết cầu vượt, chúng tôi rẽ ở ngã tư đầu tiên rồi men theo đường bờ sông Kashio hướng về phía Tây Nam. Tiếp tục chạy thẳng sẽ ra quốc lộ dọc bờ biển. Mùa này, vào thời điểm này, ắt sẽ có nơi vắng bóng người.

“Nói mới nhớ, có một việc tôi băn khoăn nãy giờ.”

Cứ im lặng thế này thì ngột ngạt quá nên tôi gợi chuyện.

“Diễn biến tiếp theo của *Đại chiến thế giới lần cuối* là thế nào? Tôi mới nghe kể tới đoạn nhân vật chính mất trí nhớ và bị cuốn vào cuộc chiến gì đó thôi.”

“Chính phủ tận dụng sức mạnh của robot để đàn áp người dân. Trong tình hình đó, một tổ chức tên Liên minh nhân loại nổi dậy. Tuy nhiên, giữa chừng cuộc chiến, đám robot tự nảy sinh ý thức, rồi chống lại loài người.”

Bằng nhịp điệu còn chậm hơn mọi khi, cô bắt đầu kể như thể đang chìm đắm vào câu chuyện.

“Loài người đoàn kết lại cùng chiến đấu, nhưng bị đại bại trước sức mạnh công nghệ đầy áp đảo của robot, để rồi cuối cùng bị dồn đến ngưỡng cửa diệt vong. Đối diện với cái chết, nhân vật chính lấy lại được kí ức, cậu chạy tới hầm trú ẩn nơi cha mình đang say ngủ để đón phút giây cuối cùng.

Tuy cốt truyện chính xoay quanh việc robot phản kháng loài người, nhưng bản thân tôi thấy đó còn là câu chuyện về một cậu bé mồ côi tha hương nữa.”

Trong đầu tôi hiện lên hình ảnh của Suzaki. Đối với người con đã mất cha như anh, cuốn sách ấy chắc hẳn mang một ý nghĩa còn sâu sắc hơn. Ất hẳn mỗi lần đọc *Đại chiến thế giới lần cuối*, anh lại nhớ về cha mình.

“Có một người cha để được hội ngộ trước lúc ra đi, quả thật rất đáng ghen tị.”

Sau một khoảng lặng triền miên, cô nhìn ra ngoài và thì thầm.

Chạy qua nhà ga Kamakurakoko của đường sắt Enoshima, tôi dừng xe ở chỗ đậu xe gần thanh chắn đường ray.

Chúng tôi nhিপ bước trong im lặng, băng ngang con đường, men theo cầu thang của đê chắn sóng đi xuống bờ biển Shichirigahama. Nếu đứng cùng một độ cao với ngọn sóng, lại càng có cảm giác đại dương đen ngòm trở nên mênh mông hơn.

Sau khi mặt trời lặn xuống hoàn toàn, có thể trông thấy đảo Enoshima lung linh ánh đèn phía mũi Koyurugi. Ngoài khơi vắng bóng tàu thuyền, mặt biển phẳng lặng của buổi đêm yên bình cứ thế trải dài ra xa.

Shioriko đi đến tận mép nước, sát nơi sóng đánh vào, rồi dừng chân lại. Xung quanh chúng tôi tịnh không một bóng người. Ở đây thì dù có nói chuyện gì cũng không lo bị nghe thấy.

“Anh Daisuke.”

Mái tóc đen nhánh mượt mà của cô tung bay trong cơn gió biển lạnh lẽo. Lúc cô đưa tay trái không phải cầm nạng lên vuốt tóc, tôi để ý cô vẫn đang cầm mảnh nhân giá ấy.

“Anh có nghĩ thật sự mẹ tôi không biết gì về cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* không?”

“Sao cơ?”

Tôi không hiểu ý nghĩa của câu hỏi.

“Tất cả những hiểu biết về sách cũ của tôi, cả kiến thức về manga cũ, đều do mẹ tôi dạy cho. Bà từng bảo từ trước khi đến làm ở tiệm nhà chúng tôi, bà đã biết khá khá về sách cũ rồi. Trong tiệm có vài kệ manga cũ cũng là do mẹ tôi mua vào cả đấy. Không thể có chuyện bà bán với giá 2000 yên được.”

“Nhưng, rõ ràng là trên nhãn giá ghi 2000 yên còn gì?”

“Anh không thấy nhãn giá đó có gì không bình thường sao? Sách không còn hộp mà nhãn giá lại không được dán keo như vậy.”

“A!”

Quả thật, ở tiệm sách cũ Biblia, nhãn giá của những cuốn không có hộp quy định phải được dán bằng keo.

“Hay là sau khi mua, nó bị gỡ ra?”

“Gỡ ra nhưng không để lại dấu vết gì trên nhãn hay trong sách là điều rất khó. Thêm nữa, cuốn sách không được bọc giấy sáp. Ở tiệm chúng ta, điều đó là bắt buộc cơ mà?”

Tôi gật gật đầu. Đó là công việc tôi mới làm hôm nay.

“Anh Suzaki có bảo quyển manga được bảo quản nguyên trạng từ ba mươi năm về trước. Anh ấy còn nói thêm, lúc ông thân sinh quay ra xe, cuốn sách đang trong tình trạng không được bọc. Tôi chẳng thể nào tin nổi một cuốn như vậy lại nằm trên giá sách của tiệm chúng ta.”

“Thế rốt cuộc là sao?”

Tôi vẫn chưa hiểu. Nếu nó không được bày trên kệ sách thì chắc chắn cha của Suzaki đâu thể mua được?

“Trường hợp sách không được bán ở tiệm chúng ta, thì chỉ còn một nơi mà thôi. Trong đồng sách mà cha anh Suzaki đem tới, có lần cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối*.”

“Hả?”

Tôi tròn xoe mắt. Càng nghe tôi lại càng không hiểu đầu cua tai nheo gì.

“Nghĩa là không phải ông ấy mua ở tiệm chúng ta sao?”

“Tôi nghĩ vậy. Quyển manga ấy thuộc về cha của Suzaki từ trước khi

ông đến tiệm rồi, nhưng nó lại bị lẫn vào thùng giấy để những cuốn sách không cần thiết. Anh thử nhớ lại chuyện anh Suzaki kể mà xem. Anh ấy không nhìn thấy tận mắt lúc cha mình mua *Đại chiến thế giới lần cuối*, mà chỉ thấy cảnh cha mình cầm quyển truyện hót hải chạy về thôi.”

“Nhưng ông ấy tìm cuốn sách từ rất lâu rồi cơ mà? Chẳng lẽ đó cũng là lời nói dối sao?”

“Chuyện đó là thật. Khả năng cao ông ấy đã có trong tay quyển truyện từ mấy tuần trước khi đến tiệm chúng ta rồi. Nhưng vì uẩn khúc gì đó mà ông phải giấu nhem chuyện này đi.”

Shioriko nhìn ra biển.

Lời kể của Suzaki lại lướt qua trong đầu tôi. Từ mấy tuần trước... Đúng rồi, anh ấy bảo sau khi người ta tìm lại được cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối*, thì nó được bày bán tại một tiệm sách chuyên về manga ở Tokyo, và cha anh đã đi xem. Hay ông không chỉ đi xem mà còn mua luôn quyển truyện? Mà khoan, câu chuyện chưa dừng lại ở đây.

“Khi ông đến nơi, quyển truyện đã bị ai đó lấy trộm mất.” Suzaki đã nói thế. Con ớn lạnh chạy dọc sống lưng tôi.

“Không lẽ...”

Nhưng cũng chưa chắc cách giải thích này đúng. Nó đơn thuần chỉ là suy luận của Shioriko, rằng người lấy cắp cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* là cha của Suzaki.

“Bây giờ cũng chẳng còn chứng cứ gì. Toàn bộ những điều tôi sắp nói đều là suy đoán mà thôi.”

Cô mào đầu như vậy rồi tiếp tục câu chuyện bằng giọng nghiêm túc.

“Cha của anh Suzaki lên Tokyo để tận mắt chiêm ngưỡng *Đại chiến thế*

giới lần cuối. Cuốn truyện quý hiếm mình luôn yêu quý từ ngày còn bé nay lại được trưng bày ngay trước mắt. Tôi có thể đồng cảm nếu ông nhất thời trộm lấy.

Tất nhiên, ông bị đè nặng bởi cảm giác tội lỗi. Trở về nhà với khuôn mặt u ám, suốt mấy tuần sau đó, ông khép mình lại, thậm chí dù có uống rượu, tâm trạng cũng không vui vẻ hơn.

Vậy là để khuây khỏa đầu óc, ông lên kế hoạch cùng cậu con trai lái xe đi chơi. Ông dự định trên đường đi, hai cha con sẽ bán những cuốn sách không dùng nữa, ít nhiều thêm vào tiền ăn tối. Nhưng ai ngờ gây ông lại đập lưng ông.

Chắc hẳn ông đã cất quyển truyện mình trộm được dưới đáy thùng các tông trong tủ âm tường. Lý do vì ông không thể xếp chung nó vào những bộ sưu tập khác. Nào ngờ, cậu con trai giúp cha sắp xếp sách vở lại cho đồng sách sẽ bán cho tiệm chúng ta vào trong chiếc thùng đó. Người cha không hay biết gì mà vô tư mang thùng các tông đến tiệm sách cũ Biblia và nhờ mẹ tôi thẩm định giúp.

Khi thấy cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* lòi ra từ trong thùng, ắt hẳn bà đã ngạc nhiên đến đờ cả người. Chắc chắn bà phát hiện ra giá quyển manga ấy ngay tắp lự, hoặc cũng có thể bà liên hệ tới vụ trộm mới vừa xảy ra.

Tóm lại, ông hoảng loạn ôm lấy quyển truyện yêu quý của mình, bỏ lại đồng sách mà hót ha hót hải rời khỏi tiệm đi về nhà. Đằng nào trên tờ phiếu mua sách chỉ ghi dang dở địa chỉ, thông tin về tên tuổi lẫn số điện thoại đều không có. Xe ông đang chạy cũng chẳng phải xe nhà. Chắc hẳn ông an tâm rằng trừ trường hợp hi hữu, chẳng việc gì phải lo thân thể mình bị lộ.”

Tuy nhiên, khó mà lường được nhân viên ở tiệm sách cũ Biblia lại là một cô gái vô cùng nhạy bén. Cái việc “hi hữu” đã xảy ra.

“Nếu có trong tay chùng đó manh mối, thì đối với mẹ tôi, tìm ra được nơi ở chỉ là chuyện dễ như trở bàn tay mà thôi, Không chùng, bà còn đoán ra được cả nghề nghiệp, sở thích, học vấn, hoàn cảnh gia đình của ông.”

“Làm sao biết những chuyện đó được?”

“Mẹ tôi hay bảo chỉ cần nhìn những cuốn sách một người sở hữu, ít nhiều sẽ hiểu được con người anh ta. Giống như một loại hồ sơ lý lịch vậy. Bà đoán trúng phóc đến mức khó tin. Tôi nghĩ trên đời chẳng ai được đến mức đó.”

“Cả Shioriko cũng không làm được?”

“Tất nhiên là không.”

Tôi sửng sốt trước câu trả lời ngay tắp lự của cô. Thật không ngờ trên đời lại còn một người hiểu biết nhiều về sách hơn cả cô gái này. Một cảm giác khó tả gợn lên trong tôi.

“Tôi cho rằng lúc mẹ tôi đến căn chung cư ấy, chắc chắn bà vẫn chưa biết quyển *Đại chiến thế giới lần cuối* kia là đồ lấy trộm.

Bà chỉ dám chắc sau khi nói chuyện với anh Suzaki. Tuy nhầm lẫn nguồn gốc cuốn sách, trong câu chuyện anh kể vẫn có những chi tiết đắt giá. Một người cha là độc giả cuồng nhiệt của Fujiko Fujio, đi tìm cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* suốt khoảng thời gian dài, nhưng có được rồi lại giữ bí mật về gốc tích cuốn sách với cả với cậu con trai. Theo tôi, câu nói ‘Cảm ơn em đã chỉ cho chị’ chính là mang ý như vậy.”

Dường như câu chuyện tôi nghe kể hôm nay vừa mở ra một ý nghĩa hoàn toàn khác. Giả sử toàn bộ suy luận của Shioriko đều chính xác, hóa ra lời nói Suzaki luôn trân trọng lại là câu cảm ơn đầy chế nhạo mà mẹ cô thốt ra sao. Như vậy quả thật đáng buồn.

“Vậy cả hành động cúi đầu trước cha của Suzuki cũng là...”

“Mẹ tôi bảo còn nhiều điều chưa biết về cuốn sách này nên muốn được chỉ bảo thêm, nhưng sự thật là bà đang đe dọa ép ông khai ra bằng hết. Thậm chí anh Suzuki còn bị đuổi ra ngoài, chỉ để hai người nói chuyện, bởi đây không phải điều có thể cho trẻ con nghe.

Muốn giải quyết vấn đề này thực ra rất đơn giản. Một là mẹ tôi đi báo cảnh sát, hai là ông tự thú, trả cuốn sách về với chủ nhân của nó. Nhưng rất tiếc mẹ tôi không phải một người như thế.”

“Vậy mẹ cô là người thế nào?”

Tôi lờ miệng bật ra câu hỏi. Shioriko cắn chặt môi, khiến đôi môi trắng bợt cả ra.

“Nếu cô không muốn nói cũng chẳng sao đâu.”

Tôi vội vàng để vào, cô bèn lắc đầu quây quây.

“Không sao, tôi vẫn ổn mà. Quả thật mẹ tôi là người phụ nữ vô cùng thông minh. Nhưng bà là hạng người có thể cư xử tàn nhẫn không chút đắn đo. Thậm chí bà còn thân nhiên thực hiện những giao dịch mua bán sai trái mà coi hành vi ấy như thú tiêu khiển. Tôi dám chắc lúc đó, mẹ tôi cũng đưa ra những điều kiện vô cùng quái ác.”

“Kiểu như bắt phải giao nộp *Đại chiến thế giới lần cuối* sao?”

“Đương nhiên bà đã nghĩ tới phương án ấy. Nhưng dù làm vậy và chiếm đoạt được cuốn truyện chẳng nữa, muốn bán lại cũng rất phức tạp. Bởi vì nếu biết quyền manga là hàng lấy trộm mà vẫn đem ra mua bán, bà sẽ bị khép tội. Do đó, để đổi lại việc đồng ý giữ im lặng về cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối*, bà ra yêu sách đòi lấy một bộ sưu tập có giá trị khác.”

“Sao cơ?”

“Đồng tankobon hôm nay chúng ta mua được cũng như bộ sưu tập trong căn phòng đều không phải hàng quá cổ. Phần lớn trong số chúng phát hành sau năm 1980, hoặc chưa đến mức được định giá như sách cũ.

Ngày đó, cha của anh Suzaki sở hữu khá nhiều tác phẩm thời kì đầu, đặc biệt phải kể đến tạp chí và phụ san, một số trong đó ngay từ lúc ấy đã có tiếng tăm rồi. Đối với fan hâm mộ từ thời tác giả mới ra mắt như ông, đây là điều dễ hiểu, vì trước, thập niên 1960, phụ san đính kèm tạp chí manga là hình thức hết sức phổ biến. Rất có thể, mẹ tôi đã chiếm dụng hết số sách đó.”

“Mà không bỏ ra xu nào sao?”

“Chuyện này thì tôi không biết. Điều tôi dám chắc là cha của anh Suzaki đã phản đối. Anh ấy kể cha mình nhất quyết không chịu rời bỏ bộ sưu tập quý giá của mình còn gì? Trong tình thế đó, mẹ tôi đành phải tung con át chủ bài để thuyết phục ông, đó là viết ra thứ này.”

Cô đưa tôi xem nhãn giá ghi 2000 yên. Miếng giấy lật phật trong cơn gió mỗi lúc một mạnh hơn. Tôi suy nghĩ hồi lâu.

“Đành phải viết? Tức là sau này bà mới viết?”

“Đúng. Anh Suzaki đã hiểu lầm cha mình mua cuốn sách ấy ở cửa tiệm chúng ta. Mẹ tôi để mặc hiểu lầm này phát triển và tính toán sao cho nếu chẳng may chuyện bà có cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* bị vỡ lở, bà cũng không gặp phiền phức. Nhãn giá này chính là tiểu xảo phục vụ cho việc ấy.”

“Tiểu xảo à? Có thật mẹ cô làm những chuyện vậy không?”

“Anh Daisuke hiểu nghĩa của cụm từ ‘bên thứ ba thiện ý’ chứ?”

“Không.”

Nghe qua thì có vẻ cụm từ này gọi lên hình ảnh một người tốt đẹp.

“Đây là một thuật ngữ pháp luật.”

“Thuật ngữ trong pháp luật?”

“Phải. Giả sử một người đem đồ lấy trộm đến bán ở tiệm sách cũ, như tiệm chúng ta chẳng hạn. Nếu ta không biết sự thật mà vẫn mua vào rồi bán lại cho khách hàng, thì cơ bản, ta sẽ không bị khép tội. Trong luật dân sự, người ta gọi bên thứ ba không nắm được một số tình tiết nhất định của những bên có liên quan là ‘bên thứ ba thiện ý’. Nhãn giá này chính là bằng chứng gián tiếp chứng minh rằng mẹ tôi và cha anh Suzaki là ‘bên thứ ba thiện ý’.”

Tôi nghiêng đầu. Tôi cố gắng sắp xếp các dữ liệu trong đầu nhưng chẳng ăn thua.

“Xin lỗi, cô có thể giải thích dễ hiểu hơn một chút không?”

“Nếu nhãn giá này được coi là thật, đồng nghĩa với việc trước đó đã có người bán cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối* cho cửa tiệm chúng ta. Mặt khác, mức giá 2000 yên chứng tỏ mẹ tôi không ý thức được giá trị của quyển truyện. Nói cách khác, nó cho thấy hai bên tiến hành mua bán nhưng không biết đây là sách cũ đắt tiền vừa bị ăn trộm.

Tóm lại, mẹ tôi đã tạo ra một tên trộm giả tưởng không có quan hệ gì với cả hai người. Với kịch bản là bà chỉ vô tình mua lại cuốn sách với giá rẻ từ tên trộm, sau đó bán cho khách, về mặt luật pháp, cả hai người đều vô tội.”

Đầu óc tôi cứ xoay vòng vòng. Nhìn chung, tôi đã nắm được đại khái câu chuyện. Đại ý là đối tượng để người bị hại truy cứu trách nhiệm chỉ có tên trộm kia mà thôi.

“Chẳng lẽ mọi chuyện đầu xuôi đuôi lọt vậy sao?”

“Cũng không khẳng định được. Dù là bên thứ ba thiện ý đi nữa, vẫn có khả năng phát sinh nghĩa vụ đem trả lại đồ đã ăn trộm. Tuy nhiên, tôi không nghĩ mẹ tôi sẽ giải thích cặn kẽ những chuyện ấy. Cốt yếu là làm sao thuyết phục được cha anh Suzaki thôi. Nhưng đằng nào thì đến thời điểm này, vụ việc đã hết hiệu lực rồi.”

Cô cầm lấy nhẫn giá rồi dùng tay trái giằng rách. Rồi cứ thế, cô để chúng bay vào biển đêm. Những mẩu giấy bị ngọn sóng trắng xóa nuốt trọn, trong chốc lát đã biến mất khỏi tầm mắt.

“Giờ anh đã hiểu mẹ tôi là người thế nào rồi chứ? Bà là một người bí ẩn, am tường về sách vở, đầu óc nhanh nhạy. Mười năm trước, bà mất hút, rồi từ đó không hề liên lạc.”

Đột ngột, câu chuyện chạm đến vấn đề cốt lõi. Tôi cố nén căng thẳng và hít một hơi thật sâu.

“Bà không nhắn gửi gì sao?”

“Tôi nghĩ là không. Mẹ chỉ để lại một cuốn sách cho tôi mà thôi.”

Shioriko mỉm cười mệt mỏi.

“Sách ư?”

“Anh Daisuke cũng biết cuốn ấy đấy. Là *Nhật ký Cra-cra* của Sakaguchi Michiyo.”

Tôi đã nhìn thấy cuốn sách này trong phòng cô. Nếu tôi nhớ không lầm, đó là tuyển tập các bài tùy bút do bà góa vợ của Sakaguchi Ango viết. Nhưng cuốn sách hiện đã bị di dời đến chỗ sách đồng giá.

“Cô đem bán đồng giá rồi phải không?”

“Không, đó không phải cuốn sách mẹ tôi để lại. Ngày trước bà hay tặng

sách cho tôi lắm. Bà rất thích biểu lộ những cảm xúc của mình qua sách. Lúc nhìn thấy cuốn *Nhật ký Cra-cra* bà để lại, ngay lập tức, tôi hiểu bà đã làm gì.”

“Bà đã làm gì?”

Tôi có cảm giác cô muốn nghe câu hỏi ấy.

“Bà đã yêu một người khác. Trong *Nhật ký Cra-cra*, có một đoạn miêu tả tác giả bỏ con thơ ở nhà để tìm đến chỗ Ango.”

Một sự trầm mặc nặng nề trôi theo bờ biển. Hình như cuối cùng, tôi đã hiểu thêm một phần lý do khiến cô không thể yêu thích *Nhật ký Cra-cra*.

“Anh có biết tại sao lúc này tôi không nói ra sự thật với anh Suzuki không?”

Shioriko đắm đắm dõi mắt ra bóng tối ngoài khơi xa. Buổi đêm đầy mây, trời vắng trăng sao. Trên biển không le lói chút ánh sáng nào.

“Có phải vì bây giờ cũng chẳng còn chứng cứ? Với cả, cô không muốn phá hỏng kỉ niệm của anh ấy?”

Sau một hồi suy nghĩ, tôi nói ra phán đoán mình. Cha mình là kẻ đã ăn trộm cuốn sách cũ quý giá, mỗi tình đầu của mình lại thừa nước đục thả câu chiếm đoạt những cuốn sách cũ khác. Trên đời làm gì có ai muốn biết một sự thật phũ phàng như thế.

“Đó cũng là một phần, nhưng còn lý do quan trọng hơn.”

Trong một thoáng, cô im bật. Tôi biết cô đang nghiền răng rất mạnh. Khuôn mặt cô trông như chực khóc.

“Bởi vì tôi đã nghĩ rằng nếu tôi nói hết sự thật, anh ấy sẽ không bán manga cũ cho chúng ta nữa. Rốt cuộc, việc tôi làm lúc này cũng chẳng khác gì hành động của mẹ tôi ba mươi năm trước. Cùng bị thu hút bởi

cuốn *Đại chiến thế giới lần cuối*, cùng đến căn hộ đó, rồi cùng mua được những cuốn manga cũ với giá rẻ. Suy cho cùng, tôi làm gì có tư cách phê phán mẹ tôi. Đúng như lời anh Suzaki nói, tôi và bà ấy giống nhau như đúc.”

Một cơn gió lạnh tái tê thổi từ đất liền ra biển.

Cơ thể mỏng manh của cô co rúm lại. Trong vô thức, tôi đưa tay lên định ôm lấy đôi vai gầy đang run rẩy của cô.

“Tôi sẽ ở vậy cả đời.”

Trước lời tuyên bố đột ngột ấy, tôi khựng lại. Cô vừa nói gì thế?

“Dù có kết hôn với ai rồi xây dựng một tổ ấm hạnh phúc chẳng nữa, đến một lúc nào đó, tôi cũng sẽ vứt bỏ gia đình mình như mẹ tôi mà thôi. Tôi không dám chắc mình sẽ không hành động tương tự.”

Có lẽ trong tiềm thức, cô gái này không xem tôi là một người khác giới. Tôi biết điều đó, nhưng chẳng hiểu tại sao, tôi vẫn có cảm giác mình vừa bị từ chối khéo. Một người tuy có hơi kì quặc nhưng vô cùng nghiêm túc như cô chắc chắn sẽ không hẹn hò mà không tính tới hôn nhân.

“Mình chuẩn bị về thôi.”

Giọng cô trở lại bình thường. Cô chống nạng, từ từ xoay người đi về phía cầu thang.

“Cảm ơn anh đã lắng nghe tôi nói. Tôi thấy nhẹ nhõm được đôi chút rồi.”

Về phần mình, tôi chẳng cảm thấy nhẹ nhõm gì, thậm chí, tâm trạng còn nặng nề như đeo chì. Tôi rảo bước theo sau cô.

“*Đại chiến thế giới lần cuối* kết thúc như thế nào?”

Tôi đặt câu hỏi với bóng lưng phủ mái tóc dài đen nhánh. Lúc này đây,

trong đầu tôi chỉ kịp nghĩ phải kiếm được một chuyện để nói, dù vô thưởng vô phạt.

“Nhân vật chính vượt bao khó khăn mới đến được hầm trú ẩn dưới lòng đất. Cậu bé ôm chầm lấy người cha bất động, thề rằng sẽ không bao giờ rời xa ông nữa. Tuy nhiên, có một con robot lọt vào hầm và tìm cách giết chết cậu.”

Nhìn xuống chân, cô giải thích từ tốn như hoà theo nhịp bước của mình.

“Lúc ấy, người cha tỉnh giấc, chiến đấu và hạ gục con robot. Mặt khác, binh đoàn robot tìm cách kiểm soát trên mặt đất chịu ảnh hưởng phóng xạ, khiến bộ não điện tử của chúng phát điên, chúng quay ra cắn xé lẫn nhau đến chết. Câu chuyện kết thúc bằng hình ảnh hai cha con được đoàn tụ bên nhau và trở lại mặt đất sau khi cuộc chiến kết thúc.”

“Kết thúc có hậu quá nhỉ!”

Tôi thật lòng thốt lên.

“Có khi là vậy chăng?”

Sau một hồi, cô khẽ nói, giọng đượm buồn.

Phần kết

Phần kết: *Nhật kí Cra-Cra*

của Sakaguchi Michiyo

(Bungeishunju phát hành)

Chẳng hiểu lá khô từ đâu bay tới trải đầy con đường trước cửa tiệm. Bình thường, hằng tuần tôi đều quét một lần, nhưng cứ cái đà này, có khi phải dọn hằng ngày mới sạch được.

Tôi đẩy biển hiệu và xe cút kít chứa sách đồng giá vào trong, lật tấm bảng đề “Mở cửa” thành “Đóng cửa”. Tiếng quạ kêu từ xa vọng lại.

Đã đến lúc đóng cửa tiệm sách cũ Biblia. Tôi bước vào tiệm đúng lúc Shioriko vừa thả hết tiền vào tủ đựng có khóa kéo.

“Giờ tôi đi cất tiền vào két sắt. Anh tắt đèn giùm tôi nhé!”

Cô nhanh nhẹn giao việc cho tôi rồi trở vào nhà chính. Khi cô mở cửa, mùi cà ri thoang thoảng bay ra. Có lẽ đó là bữa tối của gia đình cô hôm nay.

Còn lại một mình, tôi bỗng cảm thấy cửa tiệm như rộng hẳn ra. Vậy mà hồi mùa hè, phải một mình trông tiệm, tôi chỉ thấy bình thường.

Từ hôm chúng tôi đến Fujisawa để mua lại manga cũ, đã hai tuần trôi qua. Cuối cùng, cô cũng lấy lại vẻ tươi vui thường ngày.

Một phần số sách mua được chúng tôi bán trên mạng, phần còn lại đem ra chợ sách cũ do những người kinh doanh sách cũ đứng ra mua bán. Trong đồng sách mang bán có nhiều cuốn tankobon nổi tiếng, nên rất đông tiệm

sách cũ tham gia đấu giá, cuối cùng, một cửa tiệm lâu năm ở khu Kandajinbocho đã giành chiến thắng. Có lẽ lúc này, chúng đang góp mặt trong bộ sưu tập cất giữ ở phòng một độc giả cuồng nhiệt của Fujiko Fujio rồi chẳng.

Tôi tắt hết đèn, chỉ để lại đèn chỗ quầy tính tiền, rút hết phích cắm đèn neon ở tủ trưng bày. Đúng lúc đó, Shioriko quay lại.

Một tay cô chống nạng, tay còn lại đeo một túi giấy to và cầm cốc nước đang bốc khói nghi ngút. Hình như hơi nặng nên tay cô khẽ run lên.

“Ừm, anh bung hộ tôi được không?”

“À, vâng!”

Nghe theo lời cô, tôi cầm lấy cốc nước và túi giấy rồi đặt chúng lên quầy. Túi giấy nhét đầy những cuốn sách bìa cứng. Trong cốc có vẻ là cà phê hòa tan.

“Sáng mai anh đem chỗ sách này ra xe đồng giá giúp tôi. Còn cà phê thì mời anh ạ! Hôm nay anh đã vất vả rồi.”

“Cảm ơn cô!”

Tôi uống một ngụm cà phê từ chiếc cốc cỡ lớn. Shioriko mỉm cười nhìn tôi. Nhưng một mình uống thế này, tôi cứ thấy ngại ngùng sao đó.

“Trong kia có sữa và đường nữa đấy. Hay anh uống cà phê đen luôn?”

“Ừm.”

Tôi gật đầu. Tôi thì sao cũng được.

“Ừa, còn phần của Shioriko đâu?”

“Á!”

Cô đưa tay lên bụm miệng. Hóa ra không phải cô không muốn uống mà là quên mất.

“Để tôi đi pha phần của mình. Anh đợi chút nhé!”

“Thôi, tôi bảo này.”

Trước khi cô hốt hải quay vào trong, tôi lên tiếng Đi ra đi vào như vậy thì mất thời gian lắm.

“Tôi nhấp miệng rồi nhưng nếu được thì cô uống chung luôn nhé? Cà phê cũng nhiều mà.”

Cô suy nghĩ một chút rồi mơ màng gật đầu.

“Làm phiền anh. Vậy tôi uống chung với anh.”

Đặt cốc cà phê lên một góc quầy, chúng tôi thay nhau nhấm nháp. Gần đây, sau khi công việc xong xuôi, thỉnh thoảng cô lại đem đồ uống ra cho tôi như thế này.

“À, đúng rồi. Nếu được, hôm nay anh Daisuke ở lại dùng cơm luôn nhé?”

Cô nói như thể vừa chợt nhớ ra.

“Em gái tôi đang nấu cà ri bên trong, nhưng chỉ có hai đĩa tôi thì thế nào cũng bị thừa.”

“Hả? Thế có được không?”

Kể từ khi tôi bắt đầu vào làm, đã ba tháng trôi qua nhưng đây là lần đầu tiên cô mời tôi ở lại dùng cơm.

“Có mỗi cà ri gà thôi...”

“Tôi không khách sáo đâu. Nhà tôi cũng chỉ làm toàn cà ri gà.”

“A, thế là giống nhà tôi rồi. Nói vậy chứ khi nào đi ăn ngoài, chúng tôi sẽ ăn những loại cà ri khác nữa.”

Sau dịp tâm sự ở bãi biển Shichirigahama, dường như khoảng cách giữa tôi và Shioriko đã rút ngắn lại. Có lẽ là vì tôi đã nghe toàn những chuyện

rất riêng tư, về mẹ cô và đưa đẩy thế nào lại thành ra cả chuyện cô quyết định ở vậy đến hết đời nữa.

Vừa ngồi nói những chuyện trên trời dưới đất, tôi vừa lôi đồng sách trong túi giấy ra chất lên quây. Giống như lần trước, chắc cô lấy đồng sách này từ phòng riêng, ủa?

Ở đây lẫn vào một cuốn sách với phần gáy quen quen. *Nhật ký Cra-cra* của Sakaguchi Michiyo đây mà. Đã vậy lại tận ba quyển. Tôi nhớ không lầm, lần trước đã bán năm, sáu cuốn. Lúc tôi gấp chiếc túi giấy trông không lại, ánh mắt cô và tôi gặp nhau.

“Cô vẫn còn mấy quyển *Nhật ký Cra-cra* cơ à?”

“Tôi mua đây.”

“Cô mua?”

Tôi hỏi ngược lại. Chính cô bảo mình không thích cuốn sách người mẹ đã bỏ đi mất hút để lại cơ mà?

“Tại sao cô lại mua vậy?”

“Đó là bí mật.”

Một nụ cười nở trên đôi môi xinh đẹp. Mà không, có lẽ cô đang cố nặn ra nụ cười ấy. Tôi nhấp thêm ngụm cà phê. Bây giờ tôi có vặn hỏi lại thành ra tọc mạch.

Nhưng...

Tôi suy nghĩ thật kĩ.

Khi muốn hiểu thêm về một người, ta không thể tránh khỏi việc trở nên tọc mạch. Vì nếu chẳng làm gì mà chỉ im lặng dõi theo người ấy, mối quan hệ đang có không chừng cũng sẽ phai nhạt mất.

Cảnh ngộ này tôi từng trải qua rồi.

Tôi nhẹ nhẹ đặt cốc cà phê xuống.

“Thế tôi thử đoán bí mật ấy nhé?”

Shioriko uống cà phê, đôi mắt cô lấp lánh sau cặp kính. Trong thoáng chốc, tôi chợt dạ, có lẽ mình không nên nói thế. Nhưng bây giờ muốn rút lời lại cũng chẳng kịp nữa rồi.

“Anh chỉ đoán suông thôi à?”

Cô nghiêng đầu hỏi.

“Sao cơ?”

“À không, ý tôi là... không có điều kiện gì khi đoán trúng hay đoán trượt à?”

Dường như cô không khó chịu khi tôi khơi ra chuyện này. Thậm chí, tôi không ngờ cô còn bàn tới điều kiện các thứ.

“À, cô nói cũng đúng.”

Tôi bối rối. Trong thoáng chốc, tôi khó lòng nghĩ ra “điều kiện” gì hay ho.

“Hay là ngày nghỉ sắp tới, mình đi đâu đó chơi không? Shioriko thích đến nơi nào, tôi sẽ đưa đi?”

Đến cả bản thân tôi còn tự thấy lời mời này thật trắng trợn. Nghe kiểu nào cũng thấy đây là rủ rê hẹn hò. Ban đầu, chẳng qua đây chỉ là một vụ cá cược thôi mà.

“Thế cũng được. Quyết định vậy đi.”

Cô chấp nhận điều kiện một cách dễ dàng ngoài sức tưởng tượng, khiến tôi còn thấy sững sốt.

“Cô thấy được thật chứ?”

“Tôi thấy được thật mà. Từ hôm bị thương tới giờ, tôi không đi dạo nhà

sách cũ được nữa nên đang thấy cuồng chân đây. Mình đi nhà sách nào cũng được đúng không?”

Giọng cô rộn ràng reo vui. Địa điểm chỉ quanh quanh những tiệm sách cũ, có vẻ cô không mấy may xem đây là hên hò.

Nhưng tốt nhất không nên được voi đòi tiên. Tôi đăng hăng.

“Vậy tôi đặt câu hỏi có được không?”

Day day ngón tay vào thái dương, tôi cất tiếng. Thật ra trong đầu, tôi đã đoán được sơ bộ, nhưng dl vài điểm phải hỏi lại cho chắc ăn.

“Trong phạm vi tôi trả lời được thôi nhé!”

“Cuốn sách mẹ cô để lại thế nào rồi?”

“Tôi xử lý rồi.”

“Mà trong đó có lời nào mẹ cô ghi lại cho cô không?”

Trong khoảnh khắc, mắt cô mở to. Dường như cô cũng phát hiện tôi đang đến gần chân tướng.

“Tôi không biết.”

“Cô không biết ấy hả?”

“Anh không được hỏi thêm nữa đâu.”

Shioriko nở nụ cười tinh nghịch. Bình thường nói về mẹ cô có vẻ khó chịu là vậy, nhưng lúc này trông cô lại vui tươi hơn mọi ngày. Hay phải chăng dù cô không phải người đi tìm lời giải, cứ bí ẩn gì liên quan đến sách là cô lại thích thú thế này đây.

Chà, có lẽ tôi giống cô ở điểm ấy.

“Anh đã tìm ra câu trả lời chưa?”

Tôi thử sắp xếp những thông tin thu thập được trong đầu. Chừng như câu trả lời đang dần quy về một mối. Tôi có cảm giác rằng hơn cả suy luận,

tôi đang tìm hiểu về một nhân vật tên Shinokawa Shioriko.

“Cô xử lý cuốn *Nhật ký Cra-cra* mẹ mình để lại rồi nhỉ?”

“Phải.”

“Nhưng cô không bảo là đã vứt nó đi.”

Tôi tiếp tục. Từ giờ mới vào nội dung chính.

“Cô đã bỏ nó vào đồng sách đem bán ở chợ sách cũ phải không? Dạo trước, cha cô quản lý tiệm sách và phụ trách luôn nhiệm vụ mang sách đến chợ. Vậy nên, hiện tại cô không biết cuốn sách đang lưu lạc ở tiệm sách cũ nào.”

Cô im lặng lắng tai nghe. Những điều tôi nói này giờ chắc chưa có gì nhầm lẫn.

“Shioriko vẫn luôn tìm quyển sách ấy. Không chừng tiệm sách cũ nào đó đang bán cuốn ấy. Còn những cuốn này là do cô mua trên mạng. Mỗi lần thấy cuốn này, cô đều mua về và lật ra xem bên trong, nếu biết mình nhầm, cô sẽ đem ra bán ở bệ đồng giá. Đó là! lý do cùng một đầu sách mà cô có đến mấy cuốn.”

Tự khi nào, cà phê đã không còn bốc khói. Chừng như muốn câu giờ, Shioriko nhấp một ngụm cà phê.

“Tại sao anh lại nghĩ tôi đang tìm cuốn sách mình từng bỏ đi?”

“Cô vừa mới tự trả lời đấy thôi. Cô đã nói không biết trong sách có lời nào mẹ mình viết lại hay không mà. Lúc Shioriko nhìn thấy cuốn sách, cô cứ nghĩ mình biết bà gửi gắm tâm tư gì vào nó, nên chưa đọc mà đã đem bỏ luôn.

Nhưng sau này cô mới nghĩ lại. Nhỡ đâu trong tập sách, mẹ cô để lại lời nhắn dành riêng cho cô thì sao? Cô chính là muốn xác nhận lại điều ấy.”

Trong tiệm tĩnh không một tiếng động. Tôi im lặng chờ đợi câu trả lời của Shioriko.

Cô từng bảo bản thân mình và người mẹ giống nhau. Nhưng chắc chắn không thể có chuyện cô hiểu toàn bộ những gì mẹ mình suy nghĩ được. Chính vì vậy, cô mới nhen nhóm ý định tìm về cuốn sách mẹ để lại mà tận mắt mình xác nhận.

“Ở Yokohama có một tiệm sách cũ tôi muốn đi từ lâu lắm rồi.”

Cô thì thầm mà không nhìn thẳng vào tôi.

“Ngày nghỉ sắp tới, anh đưa tôi đi nhé.”

Lời bạt

Trong tập trước, tôi cũng đã đề cập đến việc tôi lựa chọn Kita-Kamakura làm bối cảnh bộ tiểu thuyết này là vì nơi đây phù hợp với hình tượng trong truyện và thân thuộc với tôi.

Tôi từng theo học tại một trường trung học của tỉnh ở Kita-Kamakura trong ba năm. Từ ga Ofuna đi bằng xe buýt, hoặc từ ga Kita-Kamakura mà leo hết con dốc cao, băng qua khu dân cư trên triền núi, sẽ hiện ra một ngôi trường xây bằng bê tông. Viết tới đây, ắt không ít độc giả sẽ nhận ra rằng hình mẫu ngôi trường nhân vật chính Daisuke theo học chính là trường của tôi ngày trước.

Có lẽ do nằm trên đồi cao nên khung cảnh quanh trường rất đẹp, thậm chí hôm nào trời quang, ta còn trông thấy biển cả.

Từ sau khi tập trước được phát hành, một điều rất hạnh phúc là nhiều bạn độc giả đã chia sẻ với tôi cảm tưởng của mình. Thậm chí một số bạn đoán trúng phóc ngôi trường của nhân vật chính khiến tôi vô cùng bất ngờ. Chẳng biết đó có phải là những anh chị khóa trên hay đàn em khóa dưới của tôi, từng tốt nghiệp từ mái trường này không nhỉ. Chắc hẳn các bạn ấy đã từng trải qua cảm giác bực điên người và mệt bỏ hơi tai khi phải chạy lên con đường núi lúc gần trễ học.

Trong câu chuyện này, sự kiện có thật và hư cấu đan xen lẫn nhau. Nhưng tất cả những cuốn sách cũ được nhắc đến đều tồn tại ngoài đời thực, điều này tôi cũng viết ở phần lời bạt của tập trước rồi. Ngoài ra, các địa danh quanh Kamakura cũng được tôi giữ nguyên như thực tế.

Trong số các địa điểm và hàng quán các nhân vật chính của chúng ta lui tới, một số dựa trên hình mẫu có thật, nhưng một số khác thì không. Như trường hợp ba nhân vật chính từng theo học chẳng hạn, chắc hẳn bạn nào là thổ địa khu vực này sẽ phát hiện ra ngay.

Tuy nhiên, các nhân vật xuất hiện trong truyện hoàn toàn là hư cấu, không phải có những người giống như bọn họ đang sống ở đâu đó. Riêng vấn đề này, tôi phân định rất rạch ròi.

Tiếp theo cuốn trước, tập này tôi cũng phải tìm hiểu rất nhiều lĩnh vực, và được rất nhiều cá nhân và tổ chức hỗ trợ trong việc thu thập tư liệu, tiêu biểu là nhà sách Kobundo của thành phố Kamakura, xin chân thành cảm ơn mọi người.

Bên cạnh đó, tôi cũng muốn gửi lời cảm ơn sâu sắc đến các bạn độc giả. Truyện sắp bước vào nội dung chính rồi. Mong rằng các bạn tiếp tục theo dõi tập sau nhé.

Mikami En

Mục Lục

Tập 2:

Shioriko và cuộc sống ngày thường bí ẩn

Mở đầu

Chuyện thứ nhất

Chuyện thứ hai

Chuyện thứ ba

Phân kết

Lời bạt